TẬP SÁCH NHÀ TRƯỜNG

Ngày 1 tháng Giêng

2027

"Cung cấp giáo dục phẩm chất trong lãnh vực mỹ dung, chuẩn bị cho người tốt nghiệp lấy giấy phép của tiểu bang, và giúp họ có được nghề nghiệp bổ ích trong ngành thẩm mỹ."

REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE
(TRƯỜNG CAO ĐẲNG THẨM MỸ REDONDO BEACH)

116

Học viên có bất cứ thắc mắc nào về Tập Sách Học Viên này chưa được cơ sở giải đáp thỏa đáng, có thể gởi cho:

Bureau for Private Postsecondary Education (BPPE)
1747 North Market Blvd, Suite 225. Sacramento, CA 95834
Điện thoại (Phone): (916) 574-8900 Điện sao (Fax): (916) 263-1897
Điện thư: bppe@dca.ca.gov

Là học viên trong tương lai, quý vị nên xem qua tập sách nhỏ này trước khi ký tên vào thỏa thuận ghi danh. Quý vị cũng nên xem qua Tờ Thông Tin Thành Quả Học Đường, sẽ được cung cấp cho quý vị trước khi ký tên vào thỏa thuận ghi danh.

Học viên hay bất cứ người nào trong công chúng có thể nộp đơn than phiền về cơ sở này cho Phòng Giáo Dục Tư sau Trung Học (Bureau for Private Postsecondary Education) bằng cách gọi số miễn phí: (888) 370-7589 hoặc bằng cách điền vào mẫu đơn than phiền, có thể lấy mẫu đơn này trên mạng lưới Internet của văn phòng: **www.bppe.ca.gov**

Xin hiểu rằng Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach không có xin phá sản nào chưa giải quyết, không hoạt động với tư cách là con nợ bị sở hữu, chưa đệ nộp xin trong vòng 5 năm trước, và không có xin phá sản nộp trong vòng 5 năm trước dẫn đến phải tổ chức lại theo Chương 11 của Luật Phá Sản Hoa Kỳ (11 U.S.C. Đoạn 1101 và tiếp theo).

Tập sách nhỏ này được cập nhật hàng năm và có mọi thông tin của chương trình giảng dạy được chấp thuận của Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach cung cấp cho học viên và những người nào khác trước khi ghi danh theo đòi hỏi của Luật Giáo Dục 94909.

Văn phòng Hỗ trợ và Cứu trợ Sinh viên luôn sẵn sàng hỗ trợ sinh viên tương lai, sinh viên hiện tại hoặc cựu sinh viên của các cơ sở giáo dục sau trung học tư thục trong việc đưa ra quyết định sáng suốt, hiểu rõ quyền lợi của mình và tìm hiểu các dịch vụ và lựa chọn hỗ trợ hiện có. Bạn có thể liên hệ với văn phòng qua số (888) 370-7589, chọn phím số 5 hoặc truy cập osar.bppe.ca.gov.

Xin chuyển bất cứ thắc mắc nào về Tập Sách Nhà Trường này đến:

Redondo Beach Beauty College
23800 Hawthorne Blvd Suite 216.
Torrance, CA 90505
Điện thoại: (310) 370-7464 Điện sao: (310) 370-8227
www.RedondoBeachBeautyCollege.com

Ngày xuất bản: Ngày 1 tháng Giêng, 2027.

Hiệu lực: 1/01/2027 – 12/31/2027

CATALOG

Translation provided by International Language Services, Inc.

MỤC LỤC

Nhiệm Vụ và Mục Tiêu Giáo Dục	4	Tiêu Chuẩn Hành Xử của Học Viên	34
Chánh Sách Nhập Học Yêu cầu đối với sinh viên ngoại quốc	4-5	Chánh Sách Chấm Dứt/Đuổi Học	34
Chánh Sách về Số Giờ Chuyển Trường và Thông Báo về Chuyển Tín Chỉ và Thành Tích	6	Hành Vi Không Chấp Nhận của Học Viên/Điều Lệ và Quy Định	34
Chánh Sách và Thể Thức Ghi Danh Lại	6	Chánh Sách về Quy Tắc Ăn Mặc	36
Chương Trình Giáo Dục	7-18	Quy Tắc Danh Dự Học Đường	37
Thời Lượng Chương Trình	18-19	Giả Mạo/Bịa Đặt	37
Cơ Sở và Thiết Bị của Học Đường	20	Giảng viên và nhân viên hành chánh	38
Các Đòi Hỏi để Tốt Nghiệp	21	Giá Biểu Thu Tiền	39
Chánh Sách Hoàn Trả	21	Thời Hạn Trả Tiền	39
Thông Báo Hủy Bỏ	21	CHánh Sách tiến Bộ Học tập đạt yêu cầu	39
Chánh Sách Hủy Bỏ Khóa Học	22	Hệ Thống Xếp Hạng	41
Chánh Sách Hoàn Trả theo Tựa Đề IV/Ngân Quỹ Phục Hồi Học Phí Học Viên (Student Tuition Recovery Fund, hay STRF)	23-26	Thể Thức Khiếu Nại	43
Dịch Vụ Trợ Giúp Việc Làm/Khước Từ Bảo Đảm	26	Thể Thức Than Phiền Mẫu Chánh Sách và Thể Thức Khiếu Nại	45
Dịch Vụ Giới Thiệu Việc Làm	27	Chính Sách Tạm Nghĩ Học	46
Lịch/Nghỉ Lễ/ Đóng cửa	27	Nghề Mỹ Dung "Thẩm Mỹ"	46
Giờ Hoạt Động/Lịch Học	27	Các Đòi Hỏi Cấp Phép	49
Chánh Sách Không Kỳ Thị/Tàn Tật	28	Chánh Sách Khuyến Cáo Học Viên	50
Thông Báo Chào Mừng từ chủ nhân nhà trường	29	Dịch Vụ Học Viên	50
Quản Lý và Lưu Giữ Hồ Sơ Học Viên	30	Thý Viện Nhà Trường	51
Nhà Ở	32	Quyền Hạn và Riêng Tư Giáo Dục Gia Đình (Family Education Rights and Privacy, hay FERPA) **Các Chương trình Hỗ trợ Tài chính của Tiểu bang:**	51
Chi Phí Hướng Dẫn Thêm	32	Quy Định Trường Học và Khu Học Xá Không Ma Túy (Drug-Free Schools & Campuses Regulations, hay DFSCR)	53
Tuyên Bố Tiết Lộ Chấp Thuận	32	Chánh Sách An Ninh Khu Học Xá và Đạo Luật Clery	54
Chánh Sách Điểm Danh	33	Thỏa Thuận và miễn trừ trách nhiệm	56
Chánh Sách Đến Trễ	34	Quy trình Tự giám sát để Đảm bảo Tuân thủ Luật pháp và Quy định của Bộ Giáo Dục.	57
Học Bù	34	Sơ Đồ Tổ Chức	58
		Phần Cuối Tập Sách Nhà Trường	59

NHIỆM VỤ CỦA TRƯỜNG

Nhiệm vụ của Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach (Redondo Beach Beauty College, hay RBBC) là mang đến giáo dục phẩm chất trong lãnh vực thẩm mỹ, làm tóc, chăm sóc da mặt, móng tay và chân cũng như đạo tạo giáo viên và chuẩn bị cho người tốt nghiệp lấy giấy phép của tiểu bang, và giúp họ có được nghề nghiệp bổ ích trong ngành thẩm mỹ.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC

Mục tiêu của chúng tôi là mang đến cho mỗi học viên giáo dục phẩm chất cao và huấn luyện thực tập trong môi trường có ích để học hỏi tất cả những kỹ năng cần thiết để đậu kỳ thi cấp bằng tiểu bang và có thể tìm việc làm trong lãnh vực mỹ dung. Người được cấp phép có thể làm việc hữu hiệu và có được việc làm ở mức căn bản trong một trong nhiều lãnh vực chuyên biệt, như chuyên viên tạo kiểu tóc, chuyên viên nhuộm tóc, thợ làm móng, chuyên viên trang điểm, chuyên viên thẩm mỹ, hay người điều hành thẩm mỹ viện. Nhiều chuyên viên làm đẹp thành công và tận tâm đã trở thành người điều hành, quản lý, hay chủ tiệm.

Học viên được hướng dẫn có thứ lớp dựa theo chương trình giảng dạy được hội đồng chấp thuận tại cơ sở học hiện đại để họ tiếp thu kinh nghiệm thực tiễn, kiến thức và kỹ thuật cần thiết để trở thanh chuyên viên được cấp phép. Học viên được khuyến khích tận dụng tài nguyên thư viện để bổ sung vào kinh nghiệm học tập của họ. Nhà trường mô phỏng các điều kiện của tiệm thẩm mỹ để giúp sinh học viên "học và hành" với những thiết bị hiện đại và nguồn tiếp liệu khác nhau để nâng cao kiến thức về sản phẩm của học viên. Mục tiêu của chúng tôi là giúp học viên "sẵn sàng làm việc tại tiệm thẩm mỹ" cho vị trí ở mức căn bản trong ngành thẩm mỹ.

Ngành học của Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach cung cấp bài học lý thuyết và thực tập trong lớp học và trong tiệm. Ban giảng dạy nòng cốt này được bổ sung thường xuyên bằng cách mời thêm các nghệ sĩ, giảng viên, và huấn luyện viên có chuyên môn thực sự về nghề mỹ dung, làm móng, xoa bóp, và chăm sóc da.

CHÍNH SÁCH NHẬP HỌC

Chúng tôi mời tất cả các học viên trong tương lai viếng thăm Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach và gặp gỡ đại diện nhập học để bàn thảo các mục tiêu cá nhân, chương trình giáo dục và nghề nghiệp. Là chuyên viên làm đẹp trong tương lai, quý vị sẽ có tầm nhìn tổng quát về chương trình, chi phí và thời gian học của mỗi chương trình, và các lựa chọn khác nhau cho quý vị. Quý vị sẽ được hướng dẫn tham quan vòng quanh cơ sở. Quý vị có thể gặp các giảng viên và học viên khác và đại diện nhà trường sẽ giải đáp các thắc mắc của quý vị. Xin vào mạng lưới của trường tại **www.rbbeautycollege.com** để xem tập sách nhà trường.

Chúng tôi muốn ghi danh học viên có học vấn và năng lực để thành công trong ngành thẩm mỹ. Chúng tôi nhận thấy đây là lựa chọn nghề nghiệp quan trọng và mong muốn quý vị có được tất cả các thông tin cần thiết để lấy lựa chọn sáng suốt. Về phần chúng tôi, chúng tôi muốn bảo đảm rằng mỗi học viên nhập học đều có mong muốn và nền tảng giáo dục để hoàn thành chương trình, lấy bằng, và sau đó tìm việc làm phù hợp trong ngành thẩm mỹ. Nhà trường không kỳ thị trong chánh sách nhận việc, nhập học, giảng dạy, hay tốt nghiệp trên căn bản giới tính, tuổi tác, chủng tộc, màu da, tôn giáo, hay nguồn gốc dân tộc lẫn tuyển dụng các học viên đã tham gia hay nhập học tại trường khác có chương trình học tương tự.

YÊU CẦU NHẬP HỌC:

1. Nếu bạn từ 17 tuổi trở lên và cần Hỗ trợ Sinh viên Liên bang, bạn phải có bằng tốt nghiệp trung học hoặc GED và bạn phải:

Một.

a. Đến thăm trường và gặp đại diện tuyển sinh.

b. Cung cấp một bản sao bằng tốt nghiệp trung học, GED hoặc Bài kiểm tra trình độ thành thạo của tiểu bang California hoặc tương đương.Bằng liên kết, cử nhân, thạc sĩ hoặc tiến sĩ được cấp từ một trường có sự công nhận của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ

c. Cung cấp thẻ An sinh xã hội hợp lệ hoặc Mã số thuế cá nhân

d. Cung cấp bằng lái xe hoặc thẻ căn cước có ảnh do chính phủ cấp;

2. Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông nước ngoài: Có bằng chứng chứng minh bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của học sinh nước ngoài đã được xác minh bởi một cơ quan bên ngoài có đủ điều kiện dịch tài liệu sang tiếng Anh và xác nhận tính tương đương về mặt học thuật với bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Hoa Kỳ.
3. Nếu quý vị không có bằng tốt nghiệp phổ thông hoặc tương đương thì sẽ không được Trợ Cấp Học Viên Liên Bang. Nếu vẫn muốn tham gia vào chương trình mà không có trợ cấp liên bang thì quý vị phải:

    a. Được ít nhất 18 tuổi;

    b. Phải hoàn tất lớp 10 hay tương đương theo đòi hỏi của Chương Trình Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung (Board of Barbering & Cosmetology) và thi đậu bài kiểm tra Khả Năng được Lợi Ích trước khi nhập học. Học sinh được nhận theo các tiêu chí này sẽ phải vượt qua một trong các bài kiểm tra Khả năng được hưởng lợi do Bộ Giáo dục Hoa Kỳ phê duyệt. Bài kiểm tra này được thực hiện bởi một quản trị viên kiểm tra độc lập. Tất cả học sinh có khả năng được hưởng lợi phải làm và vượt qua bài kiểm tra trước khi nhập học. Các bài kiểm tra Khả năng đạt được lợi ích được sử dụng là Bài kiểm tra Wonderlic VS-I/QS-1 (điểm vượt qua cho phần VS-1 là 200 trở lên và cho phần QS-1 là 210 trở lên) hoặc Khả năng đạt được CELSA Kiểm tra lợi ích. Cả hai bài kiểm tra đều được chấp thuận bởi Bộ trưởng Giáo dục, Washington, DC. Cả hai bài kiểm tra sẽ được quản lý bởi một cơ quan độc lập. Nhân viên tuyển sinh của trường sẽ cung cấp cho các ứng viên thông tin bổ sung về cách sắp xếp cho bài kiểm tra Khả năng được hưởng lợi. Tất cả học sinh có khả năng hưởng lợi phải làm và vượt qua bài kiểm tra trước khi nhập học. Nếu bạn không vượt qua bài kiểm tra, bạn sẽ được kiểm tra lại và cơ quan kiểm tra độc lập sẽ giải thích và cung cấp cho bạn các thủ tục kiểm tra. Điểm vượt qua CELSA cho ATB Hướng dẫn của Liên bang yêu cầu điểm số có lợi cho khả năng "đạt" là trung bình. Giá trị trung bình là điểm theo tỷ lệ 97 ở biểu mẫu 1 hoặc biểu mẫu 2. Điểm thô là 37 ở biểu mẫu 1 và điểm thô là 34 ở biểu mẫu 2 tương đương với điểm "đạt" theo tỷ lệ hoặc điểm "đạt" là 97.

****SINH VIÊN NGOẠI QUỐC****

Trường Thẩm mỹ Redondo Beach không cung cấp dịch vụ thị thực "visa". Để đăng ký chương trình, sinh viên phải cung cấp hộ chiếu hợp lệ, cùng với mẫu đơn I-20 (F-1 hoặc M-1), mẫu đơn SEVP từ một trường khác và Mã số Nhận dạng Người nộp thuế Cá nhân (ITIN) từ Sở Thuế vụ (IRS). Xin lưu ý rằng Trường Thẩm mỹ Redondo Beach không cấp Mẫu đơn I-20 cho thị thực M-1.

Học sinh đăng ký vào chương trình Đào tạo Giáo viên phải:

Bằng tốt nghiệp trung học hoặc tương đương GED và giấy phép hiện hành của Hội đồng Cắt tóc và Thẩm mỹ California với tư cách là Chuyên gia thẩm mỹ, Thợ cắt tóc hoặc Chuyên gia thẩm mỹ và tối thiểu 2-1/2 năm kinh nghiệm kỹ thuật trong ngành.

YÊU CẦU ĐỦ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ TÀI CHÍNH CỦA SINH VIÊN.

Để đủ điều kiện nhận viện trợ sinh viên liên bang, bạn phải:

1. là công dân Hoa Kỳ hoặc người không phải là công dân đủ điều kiện.

2. có số An sinh xã hội hợp lệ
3. được ghi danh hoặc được chấp nhận ghi danh như một sinh viên bình thường trong một chương trình cấp bằng hoặc chứng chỉ đủ điều kiện.
3. duy trì tiến độ học tập thỏa đáng (như được xác định trong chính sách của trường).
4. ký vào bản tuyên bố chứng nhận trên mẫu Đơn xin Hỗ trợ Sinh viên Liên bang (FAFSA) miễn phí nêu rõ rằng:
Một. bạn không vỡ nợ trong khoản vay sinh viên liên bang,
b. bạn không nợ tiền trợ cấp sinh viên liên bang, và
c. bạn sẽ chỉ sử dụng viện trợ sinh viên liên bang cho mục đích giáo dục; Và
5. chứng tỏ bạn đủ điều kiện để được học ở trường đại học hoặc trường dạy nghề bằng cách:
Một. có bằng tốt nghiệp trung học hoặc chứng chỉ Phát triển Giáo dục Tổng quát (GED).
b. hoàn thành chương trình giáo dục trung học trong môi trường học tại nhà được phê duyệt theo luật tiểu bang, hoặc
c. đăng ký vào một chương trình định hướng nghề nghiệp đủ điều kiện và đáp ứng một trong những "khả năng được hưởng lợi".
Lựa chọn thay thế
Cơ sở giáo dục có các thủ tục để đánh giá tính hợp lệ của việc hoàn thành chương trình trung học của học sinh nếu cơ sở hoặc nhân viên Hỗ trợ Tài chính có lý do để tin rằng bằng tốt nghiệp trung học không hợp lệ hoặc không được cấp từ một tổ chức cung cấp giáo dục trung học thì cơ sở đó sẽ có quyền xác minh.

CÔNG DÂN ĐỦ TIÊU CHUẨN ĐƯỢC TRỢ CẤP TÀI CHÁNH/NGƯỜI KHÔNG PHẢI CÔNG DÂN ĐỦ TIÊU CHUẨN: quý vị phải là một trong những người sau đây, mới được Trợ Cấp Học Viên Liên Bang: Công dân Hoa Kỳ. Kiều bào Hoa Kỳ Thường trú nhân Hoa Kỳ có I-151 hay I-551 (thẻ Thường Trú).

SỰ KẾT NỐ VÀ LIÊN THÔNG

Redondo Beach Beauty College sẻ không tham gia vào một thỏa thuận khớp nối hoặc chuyển tiếp với bất kỳ trường cao đẳng hoặc đại học khác. Nhà trường sẽ xem xét tín dụng từ các tổ chức khác được công nhận bởi một cơ quan Bộ Giáo dục Hoa Kỳ hoặc Ủy ban Kiểm định về Nghệ thuật & Khoa học Nghề nghiệp. (NACCAS)

CHÍNH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUYỂN TIẾP :

Cơ sở sẽ cứu xét giờ thực tập từ những cơ sở khác do cơ quan được Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ hay Ủy Ban Công Nhận Nghệ Thuật và Khoa Học Nghề Nghiệp Quốc Gia chứng nhận.

Học viên sẽ có những giờ học thực tế để tiếp thu kiến thức và/hoặc kỹ năng thông qua kinh nghiệm. Tín chỉ sẽ được cứu xét qua bài thi viết và/hoặc thực tập.

Để cứu xét giờ học thực tế, thì học viên phải:

1. Nộp Phiếu Điểm Chánh Thức hay Bằng Chứng Huấn Luyện
2. Thực hiện thỏa đáng đánh giá kỹ năng thực tập ở mức đòi hỏi.

Tất cả các học viên có học trước đây liên quan đến chương trình phải hoàn tất mẫu đơn Yêu Cầu Cấp Giờ Học Thực Tế, ngay cả khi học viên không muốn đánh dấu giờ học thực tế vào ô từ chối giờ học thực tế. Bài làm khóa học từ tất cả những cơ sở khác, bao gồm cơ sở ngoại quốc, đòi hỏi báo cáo tương đương của cơ sở. Quá trình học trước đây liên quan đến chương trình khóa học có thể được cho giờ học thực tế sau khi trình hồ sơ phiếu điểm chánh thức. Giờ học thực tế sẽ được tính dựa theo giờ tương đương. Nhà trường không cho giờ học thực tế để học tập kinh nghiệm.

Có thể lấy tối đa 50% thời lượng chương trình từ cơ sở được công nhận khác để được cứu xét chuyển trường. Yêu cầu cấp và chấp thuận giờ học thực tế phải được thực hiện và hoàn tất trước khi bắt đầu chương trình.

THÔNG BÁO VỀ KHẢ NĂNG CHUYỂN ĐIỂM VÀ TÍN CHỈ

Khả năng chuyển tín chỉ quý vị lấy được tại Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach sẽ theo thẩm quyền của cơ sở quý vị muốn chuyển đến. Chấp nhận bằng hay chứng nhận quý vị có được trong chương trình Thẩm mỹ, Làm Móng, Săn sóc da mặt, hớt tóc nam nữ, Làm móng cao cấp hay Huấn Luyện Giáo Viên cũng theo thẩm quyền của cơ sở quý vị muốn chuyểnđến. Nếu tín chỉ, bằng cấp, hay giấy chứng nhận quý vị có được tại cơ sở này không được chấp nhận tại cơ sở quý vị muốn chuyển đến thì

quý vị có thể phải học lại một vài hay tất cả khóa học tại cơ sở đó. Vì lý do này, quý vị nên chắc chắn là việc học tại cơ sở này sẽ đáp ứng mục đích học tập của mình. Điều này có thể bao gồm liên lạc với cơ sở quý vị muốn chuyển đến sau khi vào học Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach để xem tín chỉ, bằng cấp hay giấy chứng nhận của quý vị có cho mình được chuyển đến nơi đó hay không.

CÁC THỂ THỨC GHI DANH LẠI:

1. Học viên có thể ghi danh lại và học lại một học kỳ mà họ rớt hay chưa hoàn tất nếu còn chỗ. Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach sẽ cố gắng giúp đương đơn học lại Học Kỳ đó. Tuy nhiên, trước tiên học viên phải nộp thư có ký tên và đề ngày tháng cho giám đốc nhà trường nêu chi tiết vì sao cần xem quý vị là ứng viên đủ khả năng để nhập học lại, bao gồm tham khảo cụ thể đến giải quyết (các) vấn đề dẫn đến nghỉ học. Trong trường hợp học viên nghỉ học do không đến dự học hay không tiến bộ thì phải trình bằng chứng tích cực cho thấy vấn đề gây nghỉ học đã được giải quyết, do đó sẽ đi học và/hoặc có tiến bộ thích hợp. Giám đốc nhà trường sẽ chấp thuận sau cùng cho việc nhập học lại, cũng như quyền cho bất cứ học viên nào làm bài kiểm tra để đánh giá kiến thức/kỹ năng trước khi cứu xét cho nhập học lại. Học lại chương trình sẽ tùy vào chỗ có sẵn hay không.

2. Cần phải duy trì tất cả tiêu chuẩn tiến bộ học tập đạt yêu cầu để bảo đảm hoàn tất chương trình trong thời khoản tối đa cho phép (150% giờ học của chương trình).

PHỤC HỒI
Học viên học lại vào chương trình trong vòng 180 ngày sau khi rút tên sẽ được xem như chưa từng rút tên ra.
Lưu ý: Học viên vào học lại chương trình vào bất cứ lúc nào, sẽ học theo Tình Trạng Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu giống nhau, như khi họ rút tên/bị đuổi khỏi chương trình.

PHỤC HỒI TRỢ CẤP

Học viên có thể tái lập tiến bộ đạt yêu cầu và trợ cấp theo tựa đề IV, khi thích hợp, bằng cách ít nhất đáp ứng đòi hỏi tối thiểu về việc đến lớp và học tập vào cuối thời hạn thử học lại. Học viên có thể phải học bù và/hoặc thêm giờ theo chương trình bằng văn bản của nhà trường.

Nếu quý vị muốn nhập học và cần Trợ Cấp Học Viên Liên Bang, xin xem Chánh Sách Kiểm Chứng FAFSA trong trang tiết lộ khách hàng trên mạng lưới của chúng tôi tại www.rbbeautycollege.com.
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

MỸ DUNG "COSMETOLOGY" (1000 giờ)
(CIP #12-0401 - DOT # 332.271-010, SOC # 395010)

Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Mỹ Dung bao gồm 1000 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn sẽ bao gồm nghệ thuật và khoa học về mỹ dung từ kỹ thuật về làm tóc, trang điểm, chăm sóc da và làm móng cho đến kỹ năng kinh doanh, và thực hành tốt cho sức khỏe và sự an toàn. Khóa học đáp ứng yêu cầu của Đoạn 7316 Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

Mô Tả Khóa Học: Học cách sử dụng đúng các dụng cụ liên quan đến tất cả những dịch vụ mỹ dung. Tiếp thu kiến thức về phân tích da đầu, mặt, và bàn tay trước khi thực hiện dịch vụ để biết được bất cứ bệnh hoạn nào. Quý vị sẽ học các thể thức và thuật ngữ sử dụng trong lúc thực hiện tất cả các dịch vụ mỹ dung, học cách trang điểm ban ngày và ban đêm bao gồm gắn lông mi từng miếng hay nguyên miếng, học thể thức làm móng đúng cách bao gồm làm móng tay và móng chân nước và dầu, học cách sơn móng, dán móng, và đắp móng giả.

Mục Tiêu Thành Quả của Chuyên Viên Mỹ Dung:

1. Tiếp thu kiến thức về luật pháp và điều lệ chi phối thực hành tiệm mỹ dung của California.

2. Tiếp thu kiến thức về vệ sinh và khử trùng liên quan đến tất cả các giai đoạn làm tóc, da, và móng.
3. Tiếp thu kiến thức về lý thuyết tổng quát liên quan đến mỹ dung bao gồm cơ thể học, sinh lý học, hóa học, và vi khuẩn học.
4. Tiếp thu kỹ thuật quản lý kinh doanh thông thường đối với nghề mỹ dung.

YÊU CẦU TỐI THIỂU CHƯƠNG TRÌNH HỌC THẨM MỸ (1000 Tổng số giờ đồng hồ) **Theo B&P 7362.5(c), chương trình giảng dạy cho khóa học thẩm mỹ tối thiểu phải bao gồm TỐI THIỂU hướng dẫn kỹ thuật và thực hành trong các lĩnh vực sau:**	Giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật Tối Thiểu	Giờ Hoạt Động Thực Tập Tối Thiểu
Khóa học về Sức khỏe & An toàn được Hội đồng phê duyệt (B&P 7389(a)): Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, luật lao động cơ bản và nhận thức về tấn công thể chất và tình dục	10	
. **Sức khỏe và An toàn:** Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, an toàn hóa chất, bảng dữ liệu an toàn, bảo vệ khỏi hóa chất độc hại, ngăn ngừa thương tích do hóa chất, luật và quy định về sức khỏe và an toàn,	100	
Khử Trùng và Vệ Sinh: Môn học về Khử Trùng và Vệ Sinh bao gồm, nhưng không giới hạn các kỹ thuật và thể thức sau đây: Các thể thức bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho khách hàng cũng nhý cho chuyên viên. Các thể thức khử trùng đúng cách. Khử trùng sẽ được nhấn mạnh trong suốt toàn bộ thời gian huấn luyện và phải được thực hiện trước khi dùng tất cả các dụng cụ và thiết bị.	50	50
Dịch vụ hóa chất cho tóc: Bao gồm hướng dẫn về nhuộm màu, duỗi tóc, uốn xoăn, tẩy trắng, phân tích tóc, kiểm tra khuynh hướng và sợi tóc, các biện pháp phòng ngừa an toàn, pha trộn công thức và sử dụng chất tẩy màu.	50	150
Dịch vụ tạo mẫu tóc: Bao gồm hướng dẫn tạo kiểu, sấy khô,làm sạch, uốn tóc, mặc quần áo, phân tích tóc, gội đầu, uốn, vàduỗi tóc không dùng hóa chất và cắt tóc, bao gồm cả việc sử dụng kéo,dao cạo, tông đơ và tông đơ điện, và kéo tỉa thưa, dùng cho ướt và cắt khô.	50	150
Chăm sóc da: Bao gồm hướng dẫn về chăm sóc da mặt và xoa bóp bằng hóa chất và thủ công, kích thích, tẩy tế bào chết, làm sạch hoặc làm đẹp da mặt, da đầu, cổ hoặc cơ thể bằng cách sử dụng tay, thiết bị thẩm mỹ, sản phẩm mỹ phẩm, thuốc sát trùng, nước thơm, thuốc bổ hoặc kem mà không dẫn đến việc cắt bỏ hoặc phá hủy các mô sống.	50	100
Tẩy lông và Làm đẹp lông mi và lông mày: Bao gồm hướng dẫn nhuộm màu và uốn lông mi và lông mày cũng như dán lông mi cho bất kỳ người nào, và bao gồm loại bỏ lông thừa khỏi cơ thể của bất kỳ người nào bằng cách sử dụng thuốc làm rụng lông, nhíp, đường, hóa chất không kê đơn hoặc tẩy lông, hoặc bằng cách sử dụng các thiết bị và đồ dùng dưới bất kỳ hình thức hoặc mô tả nào, ngoại trừ việc sử dụng laze hoặc sóng ánh sáng, thường được gọi là tia.	20	30

Làm móng tay và móng chân: Bao gồm hướng dẫn về làm móng tay bằng nước và dầu, xoa bóp bàn tay và cánh tay, xoa bóp bàn chân và mắt cá chân, phân tích móng và các dịch vụ làm móng nhân tạo, bao gồm nhưng không giới hạn ở acrylic, chất lỏng và bột cọ, nhúng, mẹo, bọc, và sửa chữa.	60	110

Tìm kiếm việc làm / Đang làm việc	5	
kinh doanh thẩm mỹ viện	5	
Thủ Tục Máu		10
Tổng Số Giờ Đã Hoàn Thành trong Chương Trình Thẩm Mỹ: 1000 giờ (tổng số giờ tối thiểu cần thiết) . Tích lũy		
Sau khi đã đạt được số giờ yêu cầu tối thiểu, nhà trường sẽ quyết định (những) môn học nào họ sẽ phân bổ số giờ bổ sung để đáp ứng yêu cầu 1000 giờ cho khóa học. Bộ luật Kinh doanh và Nghề nghiệp (B&P) mục 7362.5(a) quy định: "Một khóa học về làm tóc hoặc trang điểm do trường thành lập sẽ bao gồm không ít hơn 1.000 giờ hướng dẫn thực hành và kỹ thuật trong thực hành làm tóc hoặc trang điểm..."	**400**	**600**

Phương Pháp Hướng Dẫn Được Sử Dụng:
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào khóa chuyên viên mỹ dung bao gồm một ngàn sáu trăm (1600) giờ học về hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tập bao gồm thực hành nghệ thuật mỹ dung theo Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung. Hướng dẫn kỹ thuật là hướng dẫn bằng cách trình bày, giảng dạy, đến lớp học, hay kiểm tra. Hoạt động thực tập có nghĩa là học viên thực hành thực sự một dịch vụ đầy đủ trên người khác hay người nộm. Xin lưu ý dành 505 giờ cho kinh nghiệm y tế/lý thuyết bao gồm tất cả các giai đoạn của mỹ dung học.

THANG ĐIỂM:
90 - 100 TUYỆT VỜI. 80 – 89 RẤT TỐT. 70 – 79 HÀI LÒNG. 69 VÀ DƯỚI ĐÂY KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

SÁCH CẦN THIẾT CHO KHÓA MỸ DUNG:
. Miladys Standard Cosmetology (Mỹ Dung Học Tiêu Chuẩn của Milady)
. Miladys Exam Review (Duyệt Qua Bài Thi của Milady)

CHƯƠNG TRÌNH KHÓA HỌC: Cắt tóc "Barbering" (1.000 giờ đồng hồ)
(CIP # 12.0402 -DOT # 330.371-010, SOC # 39-5011)

Chương trình giảng dạy cho sinh viên theo học khóa Barber bao gồm một ngàn (1000) giờ của kỹ thuật và các hoạt động thực hành bao gồm tất cả các thực hành cấu thành mỹ thuật theo mục 7316 của Đạo luật Cắt tóc và Thẩm mỹ. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn được đưa ra bằng cách thực tập, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc bài kiểm tra. Thực tập thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của học sinh qua các dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc đầu giả. Đào tạo thực hành có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực hành.

Mô tả khóa học:

Có được kiến thức về luật và quy tắc điều chỉnh các thực hành của cơ sở Barbering California, hiểu các thủ tục khử trùng, có được kiến thức về lý thuyết chung liên quan đến cắt tóc, bao gồm giải phẫu học, sinh lý học, hóa học và lý thuyết liên quan đến các thủ tục thực hiện.

Mục tiêu của chương trình khóa học cắt tóc:
1. Có được kiến thức về luật pháp và các quy tắc điều chỉnh hoạt động của các cơ sở Cắt tóc ở California.
2. Có kiến thức về vệ sinh và khử trùng liên quan đến tất cả các giai đoạn của tóc.
3. Có được kiến thức về lý thuyết chung liên quan đến nghề Cắt tóc bao gồm cả vệ sinh.
4. Có được các kỹ thuật quản lý kinh doanh phổ biến đối với ngành thẩm mỹ.

YÊU CẦU TỐI THIỂU (1000 Tổng số giờ đồng hồ)		
Theo B&P 7362.5(b), chương trình giảng dạy cho khóa học cắt tóc tối thiểu phải bao gồm TỐI THIỂU hướng dẫn kỹ thuật và thực hành trong các lĩnh vực sau:	**Số giờ giảng dạy kỹ thuật tối thiểu**	**Số giờ hoạt động tối thiểu**
Khóa học về Sức khỏe & An toàn được Hội đồng phê duyệt (B&P 7389(a): Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, luật lao động cơ bản và nhận thức về hành hung thể chất và tình dục.	20	
Sức khỏe và An toàn: Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, an toàn hóa chất, bảng dữ liệu an toàn, bảo vệ khỏi hóa chất độc hại, ngăn ngừa thương tích do hóa chất, luật và quy định về sức khỏe và an toàn cũng như ngăn ngừa các bệnh truyền nhiễm.	60	
Khử trùng và Vệ sinh: Bao gồm hướng dẫn về quy trình khử trùng để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên và quy trình khử trùng đúng cách cho các thiết bị được sử dụng trong cơ sở.	20	60
Dịch vụ hóa chất cho tóc: Bao gồm hướng dẫn về nhuộm màu, duỗi tóc, uốn xoăn, tẩy trắng, phân tích tóc, kiểm tra khuynh hướng và sợi tóc, các biện pháp phòng ngừa an toàn, pha trộn công thức và sử dụng chất tẩy màu.	100	220
Dịch vụ tạo mẫu tóc: Bao gồm hướng dẫn sắp xếp, sấy khô, làm sạch, uốn tóc, mặc quần áo, phân tích tóc, gội đầu, uốn tóc, và duỗi tóc không dùng hóa chất, và cắt tóc, bao gồm cả việc sử dụng kéo, dao cạo, tông đơ và tông đơ điện, và kéo tỉa thưa, cho cắt ướt và khô.	80	210
Cạo và Tỉa Râu: Bao gồm hướng dẫn chuẩn bị tóc của khách hàng để cạo râu, đánh giá tình trạng da của khách hàng, thực hiện các kỹ thuật cạo râu, thoa chất khử trùng sau khi cạo râu sau các dịch vụ chăm sóc da mặt, và xoa bóp mặt và xoa bóp kem lăn.	100	100
Tìm kiếm việc làm / Đang làm việc	10	
kinh doanh thẩm mỹ viện	10	
Thủ tục máu		10

Tổng Số Giờ Đã Hoàn Thành trong Chương Trình Thẩm Mỹ: 1000 giờ (tổng số giờ tối thiểu cần thiết) . Tích lũy	400	600
Sau khi đã đạt được số giờ yêu cầu tối thiểu, nhà trường sẽ quyết định (những) môn học nào họ sẽ phân bổ số giờ bổ sung để đáp ứng yêu cầu 1000 giờ cho khóa học. Bộ luật Kinh doanh và Nghề nghiệp (B&P) mục 7362.5(a) quy định: "Một khóa học về làm tóc hoặc thẩm mỹ do một trường thành lập sẽ bao gồm không dưới 1.000 giờ học		

THANH ĐIỂM:
90 - 100 TUYỆT VỜI. 80 – 89 RẤT TỐT. 70 – 79 HÀI LÒNG. 69 VÀ DƯỚI ĐÂY KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

CÁC YÊU CẦU CHO KHÓA HỌC cắt tóc:

. Sách giáo khoa tiêu chuẩn của Milady Chương trình cắt tóc
. Đánh giá thi của Milady Chương trình cắt tóc

CHUYÊN VIÊN THẨM MỸ "ESTHETICIAN" (600 giờ)
(CIP #12-0409 - DOT # 332.271-010, SOC # 39-5094)

Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Chuyên Viên Thẩm Mỹ bao gồm 600 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn sẽ bao gồm nghệ thuật và khoa học về thẩm mỹ từ chữa trị và kỹ thuật chăm sóc da, trang điểm, và tẩy lông cho đến kỹ năng kinh doanh, và thực hành tốt cho sức khỏe và sự an toàn. Khóa học đáp ứng đòi hỏi của Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

Mô Tả Khóa Học: Học cách sử dụng đúng các dụng cụ liên quan đến dịch vụ của chuyên viên thẩm mỹ, tiếp thu kiến thức về phân tích da trước khi thực hiện các dịch vụ để biết được bất cứ các bệnh tật nào, học các thể thức và thuật ngữ khi thực hiện các dịch vụ của chuyên viên mỹ dung, học cách trang điểm ban ngày và ban đêm bao gồm gắn lông mi giả từng miếng hay nguyên miếng, và học thể thức đúng về chăm sóc mặt đơn giản và bằng điện.

Mục Tiêu Thành Quả của Chuyên Viên Thẩm Mỹ:

Tiếp thu kiến thức về luật pháp và điều lệ chi phối cách thực hành của tiệm thẩm mỹ California, tiếp thu kiến thức về vệ sinh và khử trùng liên quan đến tất cả giai đoạn của da, tiếp thu kiến thức về lý thuyết tổng quát liên quan đến Thẩm Mỹ bao gồm cơ thể học, sinh lý học, và hóa học và tiếp thu kỹ thuật quản lý kinh doanh thông thường với Thẩm Mỹ.

MÔN HỌC	Giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật Tối Thiểu	Giờ Hoạt Động Thực Tập Tối Thiểu
Đạo Luật Mỹ Dung và Điều Lệ và Quy Định của Chương Trình	10	
Sức Khỏe và An Toàn/Các Chất Nguy Hiểm (bao gồm huấn luyện về các loại hóa chất và sức khỏe ở tiệm, an toàn chất liệu, tờ thông tin, công thái học, và bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và Viêm Gan B.)	40	

Khử Khuẩn và Vệ Sinh (bao gồm các thể thức bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho khách hàng cũng như cho chuyên viên. Mười hoạt động tối thiểu cần thiết đòi hỏi phải thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử khuẩn. Các dụng cụ và thiết bị như nêu trong Đoạn 979 và 980. Khử khuẩn sẽ được nhấn mạnh trong suốt toàn bộ thời gian huấn luyện và phải được thực hiện trước khi dùng tất cả các dụng cụ và thiết bị.)	10	120
Vi Khuẩn Học, Cơ Thể Học, và Sinh Lý Học, Phân Tích và Làm Quen với Các Loại Da.	20	
Chăm Sóc Mặt **A. Chăm sóc mặt** bằng tay (bao gồm phân tích da, rửa sạch, xoa bóp theo khoa học, ủ, và đắp mặt nạ. **B. Chăm sóc mặt bằng điện** (bao gồm sử dụng các thể thức bằng điện đèn soi da và máy móc bằng điện, cho mục đích xoa bóp mặt và chăm sóc da; tuy nhiên, máy móc có thể tạo dòng điện sẽ không được dùng để kích thích, thu nhỏ, hay cho mục đích co giật các cơ trên mặt hay trên cơ thể.) **C. Chăm sóc mặt bằng hóa chất** (bao gồm lột da, ủ đắp, đắp mặt nạ, và rửa sạch. Huấn luyện sẽ nhấn mạnh rằng chỉ những lớp da chết, ở ngoài cùng của da mặt, còn gọi là biểu bì, mới được lột ra, và chỉ cho mục đích làm đẹp. Tất cả các hoạt động thực tập phải được thực hiện theo đúng Đoạn 992 về lột da mặt.) **Chuẩn bị:** Cố vấn cho khách hàng, thể thức tiếp nhận khách,	70	140
Phân Tích Chuẩn Bị / CPR và AED	15	30
Tạo dáng và nhổ chân mày (bao gồm sử dụng sáp, nhíp, bằng điện hay bằng tay, và thuốc làm rụng để tẩy lông mày mọc dư thừa.) A. Nhíp B. Sáp và thuốc làm rụng lông	15	50
Trang điểm (bao gồm phân tích da, trang điểm đầy đủ và chỉnh sửa và gắn lông mi giả).	10	40
Phát Triển Nghề Nghiệp (Tìm việc làm và kinh doanh tiệm) Đoạn này bao gồm đạo đức nghề nghiệp, lịch sự, thông tin liên lạc và giao tế nhân sự hữu hiệu, nghệ thuật bán hàng, trả và khấu trừ lương, lưu giữ hồ sơ, hồ sơ dịch vụ khách hàng, các đòi hỏi và quy định về cấp phép, thông tin thuế căn bản liên quan đến thuê quầy, nhà thầu độc lập, nhân viên, và chủ nhân. Nền tảng quản lý kinh doanh được hướng dẫn trong phần quản lý tiệm và được kết hợp vào tất cả các lớp thực tập về lý thuyết.	10	
Siêu mài mòn da mặt		10

Thủ Tục Máu		10
Tích Lủy	**200**	**400**

Các Phương Pháp Hướng Dẫn Được Sử Dụng:
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào khóa chuyên viên thẩm mỹ bao gồm sáu trăm (600) giờ học về hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tập bao gồm tất cả thực hành của chuyên viên mỹ dung theo Đoạn 7354 của Đạo Luật Mỹ Dung. Theo mục đích của đoạn này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình bày, bài giảng, đến lớp học hay bài kiểm tra. Hoạt động thực tập có nghĩa là học viên thực hành thực sự một dịch vụ đầy đủ trên người khác. Xin lưu ý rằng sẽ dành 170 giờ cho kinh nghiệm y tế/lý thuyết bao gồm tất cả các giai đoạn trở thành chuyên viên thẩm mỹ.

THANG ĐIỂM:
90 - 100 TUYỆT VỜI. 80 – 89 RẤT TỐT. 70 – 79 HÀI LÒNG. 69 VÀ DƯỚI ĐÂY KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

SÁCH CẦN THIẾT CHO KHÓA HỌC CHUYÊN VIÊN THẨM MỸ:
- **Milady's Standard Esthetician (Chuyên Viên Thẩm Mỹ Tiêu Chuẩn của Milady)**
- **Milady's Exam Review (Duyệt Qua Bài Thi của Milady)**

KHÓA HỌC LÀM MÓNG CAO CẤP (600 giờ)
(CIP #12-0410 - DOT # 331.674-010, SOC # 39-5093)

Giờ bắt đầu hướng dẫn dành cho huấn luyện học viên năm thứ nhất-bao gồm học và thực hành những lãnh vực căn bản của mỗi môn trong khóa học. Học viên sẽ thực hành trên tay giả và thực hành với nhau. Giai đoạn kế tiếp là thực hiện cao cấp trong tiệm, bao gồm số giờ thêm, tại đây các học viên sẽ thực hành trên khách hàng trả giá giảm cho các dịch vụ làm móng tay, làm móng chân, sơn, chỉnh sửa và đắp móng giả. Chúng tôi sử dụng bài giảng, trình bày, nghe nhìn, và học viên. **GIỜ YÊU CẦU CỦA BỘ THẨM MỸ LÀ 400 GIỜ VÀ CHƯƠNG TRÌNH NÀY ĐƯỢC THIẾT KẾ HƠN GIỜ YÊU CẦU. HỌC VIÊN SẼ HỌC BAO GỒM VỀ SẢN PHẨM GEL VÀ PHÁT TRIỂN CHUYÊN NGHIỆP CÁ NHÂN.**

MÔ TẢ KHÓA HỌC: Làm móng là khóa học 600 giờ để chuẩn bị cho học viên thi đậu kỳ thi của hội đồng tiểu bang để lấy bằng thợ làm móng và tham gia lãnh vực làm móng với tư cách là thợ làm móng tại tiệm và bồn ngâm thư giãn thực hiện các dịch vụ như làm móng tay, làm móng chân, đắp móng giả, sơn và móng giả, dán móng. Ngoài ra, khóa học sẽ chuẩn bị cho học viên cách dùng dụng cụ như dũa điện tử. Học viên cũng được chuẩn bị để làm việc với bác sĩ trị bệnh chân để hiểu các bệnh tật về móng. Học viên sẽ học các lãnh vực lý thuyết của những môn học này để có thể phán đoán tốt khi cố vấn cho khách hàng về những dịch vụ này.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC LÀM MÓNG CAO CẤP:
Tiếp thu kiến thức về luật pháp và điều lệ về cách thực hành của tiệm Mỹ Dung California, hiểu các thể thức khử trùng, tiếp thu kiến thức về lý thuyết tổng quát liên quan đến làm móng, bao gồm cơ thể học, sinh lý học, hóa học, và lý thuyết liên quan đến các thể thức thực tập được thực hiện và tiếp thu kỹ thuật quản lý kinh doanh thông thường của thợ làm móng.

Môn Học Kỹ Thuật:	**GIỜ LÝ THUYẾT TỐI THIỂU**	**HOẠT ĐỘNG THỰC TẬP TỐI THIỂU GIỜ**
Đạo Luật Mỹ Dung và Điều Lệ và Quy Định của Chương Trình.	10	

Sức Khỏe và An Toàn/Các Chất Nguy Hiểm (bao gồm các loại hóa chất và cơ sở sức khỏe, tờ an toàn chất liệu, bảo vệ tránh các loại hóa chất nguy hiểm và phòng ngừa thương tích do hóa chất, luật và các cơ quan sức khỏe và an toàn, công thái học, bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và Viêm Gan B.)	30	
Khử Trùng và Vệ Sinh (bao gồm các thể thức bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho khách hàng cũng như cho chuyên viên. Mười lăm hoạt động tối thiểu cần thiết sẽ đòi hỏi thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử khuẩn dụng cụ và thiết bị như nêu trong Đoạn 979 và 980. Khử trùng sẽ được nhấn mạnh trong suốt toàn bộ thời gian huấn luyện và phải được thực hiện trước khi dùng tất cả các dụng cụ và thiết bị.)	30	20
Vi khuẩn học, cơ thể học, và sinh lý học	20	
Làm móng tay nước và dầu, bao gồm xoa bóp bàn tay và cánh tay.	30	30
Làm móng chân đầy đủ, bao gồm xoa bóp bàn chân và mắt cá chân.	30	30

Đắp móng giả (A) Nước sơn: Chất Lỏng và Bột (B) Móng giả (C) Dán móng và chỉnh sửa (D) Làm bóng bằng gel (E) Nước sơn bóng gel (F) Hình vẽ trên móng	20	180 130
Quản lý tiệm 1. Định nghĩa 2. Mẫu tiểu sử việc làm 3. Thời điểm thích hợp để chọn hãng làm phù hợp 4. Quý vị nên tránh làm việc ở tiệm nào 5. Chú ý đến dấu hiệu cảnh giác của doanh nghiệp 6. Hướng dẫn quan trọng cho doanh nghiệp thẩm mỹ 7. Cách thành công tại nơi làm việc 8. Quý vị không bao giờ muốn bán đầu tư để mua tiệm 9. Khi nào là lúc thích hợp để mua tiệm 10. Làm thế nào để giữ việc làm 11. Sự khác biệt giữa tư doanh (nhà thầu độc lập) và nhân viên	5	
Trả thuế lợi tức liên bang và an sinh xã hội và thuế Medicare ra sao 1. Chuẩn bị và nộp Mẫu Đơn W-2 2. Quý vị phải làm gì với lợi tức của mình? 3. Thời gian thích hợp nhất để thuê bàn là lúc nào? 4. Lợi tức 5. Các khuyến cáo để thành công trong kinh doanh 6. Nếu quý vị đang làm việc tại tiệm trong một thời gian và thấy sẵn sàng để mua tiệm 7. Thuê mướn trả ba thứ (triple net) là gì? 8. Thuê mướn thương mại	5	

Thủ Tục Máu		10
Cumulative	**200**	**400**

CÁC PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN ĐƯỢC SỬ DỤNG:
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào khóa học làm móng tay, móng chân sẽ bao gồm sáu trăm (600) giờ học về hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tập bao gồm tất cả thực hành về thợ làm móng tay và móng chân. Hướng dẫn kỹ thuật là hướng dẫn bằng cách trình bày, giảng dạy, đến lớp học, hay kiểm tra. Hoạt động thực tập có nghĩa là học viên thực hành thực sự một dịch vụ đầy đủ trên người khác. Xin lưu ý dành 60 giờ cho kinh nghiệm y tế/lý thuyết bao gồm tất cả các giai đoạn làm móng.

THANG ĐIỂM:
90 - 100 TUYỆT VỜI. 80 – 89 RẤT TỐT. 70 – 79 HÀI LÒNG. 69 VÀ DƯỚI ĐÂY KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU
SÁCH CẦN THIẾT CHO KHÓA LÀM MÓNG:
Miladys Standard Nail Technology (Kỹ Thuật Làm Móng Tiêu Chuẩn của Milady).

LÀM MÓNG (400 giờ)
(CIP #12-0410 - DOT # 331.674-010, SOC # 395093)

Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Làm Móng bao gồm 400 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn bao gồm nghệ thuật và khoa học về kỹ thuật làm móng, thiết kế móng, kỹ năng kinh doanh, và thực hành sức khỏe và an toàn. Khóa học đáp ứng đòi hỏi của Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act). Học viên nào siêng năng đến lớp đủ giờ có thể hoàn tất 400 giờ học theo đòi hỏi của luật pháp tiểu bang California để nộp đơn xin thi cấp bằng Làm Móng trong chưa đến mười tuần.

Mô Tả Khóa Học: Dùng các dụng cụ thích hợp liên quan đến tất cả dịch vụ làm móng tay, móng chân và móng giả. Nâng cao kiến thức để nhận biết các tình trạng và bệnh trạng khác nhau về da. Tiếp thu kiến thức về phân tích bàn tay và chân, trước khi thực hiện tất cả các dịch vụ để biết được có bất cứ bệnh trạng nào. Nâng cao kiến thức về thận trọng an toàn khi làm móng tay, móng chân và móng giả.
Mục Tiêu Thành Quả Làm Móng Tay:
Tiếp thu kiến thức về luật pháp và điều lệ về cách thực hành của tiệm Mỹ Dung California, hiểu các thể thức khử trùng, tiếp thu kiến thức về lý thuyết tổng quát liên quan đến làm móng, bao gồm cơ thể học, sinh lý học, hóa học, và lý thuyết liên quan đến các thể thức thực tập được thực hiện và tiếp thu kỹ thuật quản lý kinh doanh thông thường cho thợ làm móng.

-

MÔN HỌC	Giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật Tối Thiểu	Giờ Hoạt Động Thực Tập Tối Thiểu
Đạo Luật Mỹ Dung và Điều Lệ và Quy Định của Chương Trình.	10	
Sức Khỏe và An Toàn/Các Chất Nguy Hiểm (bao gồm huấn luyện về các loại hóa chất và sức khỏe ở tiệm, an toàn chất liệu, tờ thông tin, bảo vệ khỏi các loại hóa chất nguy hiểm và phòng ngừa thương tích do hóa chất, luật và các cơ quan sức khỏe và an toàn, công thái học, bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và Viêm Gan B.)	25	

Khử Khuẩn và Vệ Sinh (bao gồm các thể thức bảo vệ sức khỏe và sự an toàn cho khách hàng cũng như cho chuyên viên. Mười hoạt động tối thiểu cần thiết đòi hỏi thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử khuẩn dụng cụ và thiết bị như nêu trong Đoạn 979 và 980. Khử khuẩn sẽ được nhấn mạnh trong suốt thời gian huấn luyện và phải được thực hiện trước khi dùng tất cả các dụng cụ và thiết bị, chú ý đặc biệt đến bồn ngâm chân làm móng và thể thức khử khuẩn chậu nêu chi tiết trong đoạn 980.1, 980. 2 và 980.3	20	30
Vi Khuẩn Học, Cơ Thể Học, và Sinh Lý Học, Phân Tích và Tình Trạng Móng.	10	
Làm móng tay nước và dầu (bao gồm xoa bóp bàn tay và cánh tay.)	20	30
Làm móng chân đầy đủ (bao gồm xoa bóp bàn chân và mắt cá chân.)	20	30
Đắp Móng Giả A. Acrylic: Gel lỏng và đắp bột B. Móng giả C. Dán móng và chỉnh sửa, và phân tích móng	25	160
Phát Triển Nghề Nghiệp (Tìm Việc Làm/Làm Việc và Kinh Doanh Tiệm) Bao gồm đạo đức nghề nghiệp, lịch sự, thông tin liên lạc và giao tế nhân sự hữu hiệu, nghệ thuật bán hàng, trả và khấu trừ lương, lưu giữ hồ sơ, hồ sơ dịch vụ khách hàng, các đòi hỏi và quy định về cấp phép, trách nhiệm thuế căn bản liên quan đến nhà thầu độc lập, thuê quầy bàn, nhân viên, và chủ nhân. Nền tảng quản lý kinh doanh được hướng dẫn trong phần quản lý tiệm và được kết hợp vào tất cả các lớp thực tập về lý thuyết.	5	
Kinh doanh thẩm mỹ viện	5	
Thủ Tục Máu		10
Cumulative	140	260

Các Phương Pháp Hướng Dẫn Được Sử Dụng:

Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào khóa học thợ làm móng tay/móng chân sẽ bao gồm bốn trăm (400) giờ học về hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tập bao gồm tất cả thực hành về thợ làm móng tay và móng chân. Hướng dẫn kỹ thuật là hướng dẫn bằng cách trình bày, giảng dạy, đến lớp học, hay kiểm tra. Hoạt động thực tập có nghĩa là học viên thực hành thực sự một dịch vụ đầy đủ trên người khác. Xin lưu ý dành 40 giờ cho kinh nghiệm y tế/lý thuyết bao gồm tất cả các giai đoạn làm móng.

THANG ĐIỂM:
90 - 100 TUYỆT VỜI. 80 – 89 RẤT TỐT. 70 – 79 HÀI LÒNG. 69 VÀ DƯỚI ĐÂY KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

SÁCH CẦN THIẾT CHO KHÓA LÀM MÓNG:

- **Milady's Standard Manicure (Làm Móng Tay Tiêu Chuẩn của Milady)**

HUẤN LUYÊN GIÁO VIÊN (600 giờ)
(CIP #12-0413 - DOT # 075.127-010, SOC#251194)

Chương trình bao gồm 600 giờ về Huấn Luyện Lý Thuyết và Thực Tập khi dạy nghệ thuật mỹ dung bao gồm hướng dẫn về lập chương trình học, trình bày bài học trên bảng trắng, và thiết kế cách trình bày.

Mô Tả Khóa Học: Phát triển kinh nghiệm nghề nghiệp và đặc điểm cá nhân sẽ nâng cao nghề mỹ dung bằng cách đào tạo ra các học viên phẩm chất, lập dàn bài, đề cương, thể thức và trắc nghiệm bảo đảm học viên hiểu rõ và truyền ý chí học tập ở học viên khó khăn nhất; lập nội dung khóa học phản ánh đơn vị học toàn diện, tương quan; soạn tài liệu hướng dẫn tạo điều kiện để thiết lập và chuẩn bị cho lớp học và phát triển dụng cụ dạy học bổ sung mang đến cho học viên ý tưởng khác nhau từ đó thu hút và duy trì ý muốn tích cực học hỏi.

Mục Tiêu Thành Quả khi Huấn Luyện Giáo Viên:
Giúp phát triển khả năng để.
1. Dạy các thông tin liên quan, các hoạt động bằng tay, và các kỹ thuật.
2. Dùng các dụng cụ trợ giảng khác nhau, như tờ hướng dẫn, trợ cụ thị giác và trắc nghiệm.

MÔN HỌC	Giờ Lý thuyết
Đạo Luật Mỹ Dung và Điều Lệ và Quy Định của Chương Trình	20
Hướng Dẫn Chuẩn Bị **A. Kỹ thuật hướng dẫn:** phương pháp hướng dẫn; thuyết trình; trình bày; thực hiện; kỹ năng giao tiếp; trợ giảng và sử dụng các câu hỏi để thúc đẩy học tập. **B. Kỹ thuật tổ chức**: phương pháp dạy 4 bước; mục tiêu thành quả; và lãnh vực học, v.v... **C. Dàn bài:** Môn; tựa đề; đề cương; triển khai; trợ cụ thị giác, v.v… **D. Kỹ thuật hướng dẫn**: mục đích trắc nghiệm; loại trắc nghiệm; quản lý trắc nghiệm; cho điểm và xếp loại, v.v...	60 40 80 30
Đứng lớp, giảng dạy kỹ thuật và trình bày cho ba (3) học viên trở lên về tất cả thực hành về mỹ dung, bao gồm Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung và Điều Lệ và Quy Định (sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của giảng viên có giấy phép.)	140
Giám sát và huấn luyện học viên trong lúc học viên thực hành nghệ thuật mỹ dung trên người thật hay người nộm trong lớp hay phòng lab. **A. Kỹ thuật tổ chức:** phương pháp dạy 4 bước; mục tiêu thành quả; và lãnh vực học, v.v... **B. Dàn bài:** Môn; tựa đề; đề cương; triển khai; trợ cụ thị giác, v.v…	100 50 50

Phát Triển Nghề Nghiệp: Tìm Việc Làm/Làm Việc và Kinh Doanh Tiệm Bao gồm đạo đức nghề nghiệp, lịch sự, thông tin liên lạc và giao tế nhân sự hữu hiệu, nghệ thuật bán hàng, trả và khấu trừ lương, lưu giữ hồ sơ, hồ sơ dịch vụ khách hàng và các đòi hỏi và quy định cấp phép	30

TÍCH LŨY	600

Lưu ý: Học viên ghi danh vào khóa Huấn Luyện Giáo Viên có thể không liên quan đến nhà trường trong dịch vụ đầy đủ liên kết với bất cứ thực hành hay kết hợp thực hành về mỹ dung sau khi người bảo trợ trả tiền trả cho dịch vụ hay tài liệu và không được phép ghi danh vào khóa thứ hai ngoại trừ thi rớt sau khóa học trước.

Điều kiện tiên quyết:
Bằng tốt nghiệp phổ thông hay tương đương GED và giấp phép của Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung California với tư cách là Thợ Mỹ Dung, Thợ Cắt Tóc, hay Chuyên Viên Thẩm Mỹ, và tối thiểu 2 năm rưỡi kinh nghiệm kỹ thuật trong ngành.

Các Phương Pháp Hướng Dẫn Được Sử Dụng:

Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào khóa Huấn Luyện Giáo Viên bao gồm sáu trăm (600) giờ học về hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tập về dạy nghệ thuật mỹ dung, như quy định trong Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung. Hướng dẫn kỹ thuật là hướng dẫn bằng cách trình bày, giảng dạy, đến lớp học, hay kiểm tra. Hoạt động thực tập nghĩa là thực hiện

thực sự về kỹ thuật và nguyên tắc dạy học. Xin lưu ý rằng sẽ dành 110 giờ cho kinh nghiệm y tế/lý thuyết bao gồm tất cả các giai đoạn trở thành giảng viên.
SÁCH CẦN THIẾT CHO KHÓA HUẤN LUYỆN GIÁO VIÊN:
Miladys Master Educator (Nhà Giáo Dục Chánh của Milady)

THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH

Mỹ Dung Học "Cosmetology" (1000 giờ, 30-50 tuần)
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Mỹ Dung bao gồm 1000 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn sẽ bao gồm nghệ thuật và khoa học về mỹ dung từ kỹ thuật về làm tóc, trang điểm, chăm sóc da và làm móng cho đến kỹ năng kinh doanh, và thực hành tốt cho sức khỏe và sự an toàn. Khóa học đáp ứng yêu cầu của Đoạn 7316 Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

- Học các thể thức, thuật ngữ, và sử dụng đúng các dụng cụ khi thực hiện tất cả các dịch vụ mỹ dung.
- Tiếp thu kiến thức về phân tích da đầu, mặt, và bàn tay trước khi thực hiện dịch vụ để biết được bất cứ bệnh hoạn nào.
- Học cách trang điểm ban ngày và ban đêm bao gồm gắn lông mi giả từng miếng hay nguyên miếng.
- Học thể thức đúng khi làm móng bao gồm làm móng tay và chân với nước và dầu, học cách sơn móng, dán móng, và đắp móng giả.

Cắt tóc "Barbering" (1000 giờ, 30-50 tuần)
Chương trình giảng dạy cho sinh viên theo học khóa Barber bao gồm một ngàn năm trăm (1000) giờ của kỹ thuật và các hoạt động thực hành bao gồm tất cả các thực hành cấu thành mỹ thuật theo mục 7316 của Đạo luật Cắt tóc và Thẩm mỹ. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn được đưa ra bằng cách thực tập, bài giảng, tham gia lớp học, hoặc bài kiểm tra. Thực tập thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của học sinh qua các dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc đầu giả. Đào tạo thực hành có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực hành.

• Tìm hiểu các thủ tục, thuật ngữ và sử dụng đúng các dụng cụ thực hiện tất cả các dịch vụ cắt tóc.
• Có được kiến thức về phân tích da đầu, mặt và tay trước tất cả các dịch vụ để xác định bất kỳ rối loạn nào.
• Tìm hiểu quy trình làm móng tay và thuật ngữ thích hợp được sử dụng để thực hiện tất cả các dịch vụ cắt tóc.

Chuyên Viên Thẩm Mỹ "Esthetician" (600 giờ, 20-30 tuần)
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Chuyên Viên Thẩm Mỹ bao gồm 600 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn sẽ bao gồm nghệ thuật và khoa học về thẩm mỹ từ chữa trị và kỹ thuật chăm sóc da, trang điểm, và tẩy lông cho đến kỹ năng kinh doanh, và thực hành tốt cho sức khỏe và sự an toàn. Khóa học đáp ứng đòi hỏi của Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

- Học các thể thức, thuật ngữ, và sử dụng đúng các dụng cụ khi thực hiện tất cả các dịch vụ của chuyên viên thẩm mỹ.
- Tiếp thu kiến thức về phân tích da trước khi thực hiện tất cả các dịch vụ để biết được bất cứ bệnh tật nào về da.
- Học cách trang điểm ban ngày và ban đêm bao gồm gắn lông mi giả từng miếng hay nguyên miếng.
-
- Học thể thức đúng khi chăm sóc mặt bằng tay và bằng điện.

Làm Móng Tay Cao Cấp "Advanced Manicuring" (600 giờ, 20-30 tuần)
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Làm Móng bao gồm 600 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn bao gồm nghệ thuật và khoa học về kỹ thuật làm móng, thiết kế móng, kỹ năng kinh doanh, và thực hành sức khỏe và an toàn. Khóa học đáp ứng đòi hỏi của Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

- Học cách dùng đúng các dụng cụ liên quan đến tất cả dịch vụ làm móng tay, móng chân và móng giả.
- Nâng cao kiến thức để nhận biết các tình trạng và bệnh trạng khác nhau về da.
- Tiếp thu kiến thức về phân tích bàn tay và chân, trước khi thực hiện tất cả các dịch vụ để biết được bất cứ bệnh tật nào.
- Nâng cao kiến thức về thận trọng an toàn khi làm móng tay, móng chân và móng giả.
- Gel UV và Bàn Tay Sáng Tạo (Creative Touch)

Làm Móng Tay "Manicuring" (400 giờ, 10-20 tuần)
Chương trình giảng dạy cho học viên ghi danh vào chương trình Làm Móng bao gồm 400 giờ Hướng Dẫn Kỹ Thuật và Huấn Luyện Thực Tập. Hướng dẫn bao gồm nghệ thuật và khoa học về kỹ thuật làm móng, thiết kế móng, kỹ năng kinh doanh, và thực hành sức khỏe và an toàn. Khóa học đáp ứng đòi hỏi của Đoạn 7316 của Đạo Luật Cắt Tóc và Mỹ Dung California (California Barbering and Cosmetology Act).

- Học cách dùng đúng các dụng cụ liên quan đến tất cả dịch vụ làm móng tay, móng chân và móng giả.
- Nâng cao kiến thức để nhận biết các tình trạng và bệnh trạng khác nhau về da.
- Tiếp thu kiến thức về phân tích bàn tay và chân, trước khi thực hiện tất cả các dịch vụ để biết được bất cứ bệnh tật nào.
- Nâng cao kiến thức về thận trọng an toàn khi làm móng tay, móng chân và móng giả.

Huấn Luyện Giáo Viên "Teacher Training" (600 giờ, 20-30 tuần)
Chương trình bao gồm 600 giờ về Huấn Luyện Lý Thuyết và Thực Tập khi dạy nghệ thuật mỹ dung bao gồm hướng dẫn về lập chương trình học, trình bày bài học trên bảng trắng, và thiết kế cách trình bày.

- Phát triển kinh nghiệm nghề nghiệp và đặc điểm cá nhân nâng cao nghề mỹ dung bằng cách đào tạo ra các học viên phẩm chất.

- Lập dàn bài, đề cương, thể thức và trắc nghiệm để bảo đảm học viên hiểu rõ và truyền ý chí học tập ở học viên khó khăn nhất.

- Khai triển nội dung khóa học phản ánh đơn vị học toàn diện, tương quan.

- Soạn tài liệu hướng dẫn tạo điều kiện xây dựng và chuẩn bị cho lớp học.

- Khai triển trợ giảng bổ sung mang đến cho học viên các ý tưởng khác nhau từ đó thu hút và duy trì ý muốn tích cực học hỏi.
-

CƠ SỞ VÀ THIẾT BỊ CỦA NHÀ TRƯỜNG

Trường sở có khu vực y tế, phòng học, phòng tiếp liệu văn phòng và trạm y tế, phòng giặt giũ, văn phòng, phòng vệ sinh và phòng khách.

Khu vực y tế được trang bị các thiết bị y tế để huấn luyện thực tập mỹ dung. Tất cả các thực hành y tế đều dưới sự giám sát của giảng viên.

Phòng học được trang bị cho cả lớp học lý thuyết và thực tập.Ghế cho bàn học, bàn làm việc, ghếlàm tóc, bàn và ghế giáo viên, bảng trắng, người nộm, máy sấy và ghế, bồn và ghế gội đầu, khu vực chăm sóc mặt, khu vực làm móng, trợ cụ thị giác (như sơ đồ, phim, sách thư viện, và máy quay phim) liên quan đến việc học mỹ dung.

Văn phòng của giám đốc nhà trường dành cho mục đích phỏng vấn, cố vấn và quản lý kinh doanh.

Phòng khách dùng để nghỉ giải lao và ăn trưa.

Ghế có tay cho học viên, bục trình bày, bảng trắng, bảng thông báo, và người nộm được cung cấp trong lớp học. Mỗi học viên phải mua một bộ, sách và người nộm. RBBC có tủ, bồn gội đầu, tủ khử khuẩn, bàn và ghế làm móng, máy tạo lọn, máy sấy, máy sấy cầm tay và những thiết bị khác cho mỗi học viên sử dụng. Tất cả các tiếp liệu đòi hỏi, như khăn, dầu gội, và những chất liệu thực tập khác sẽ do nhà trường cung cấp.

Thiết bị giáo dục trong lớp gồm có máy điện toán có máy CD/DVD, TV, sơ đồ cơ thể học, áp phích làm tóc, và sơ đồ thể thức.

Trường có thư viện toàn diện gồm sách vở và tạp chí cho học viên và nhân viên cho mượn lấy về nhà.

Phòng cho học viên có ghế, bàn, lò vi ba, lò nướng bánh mì, máy bán hàng, và tủ lạnh.

Địa chỉ nơi dạy học là:

REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE
23800 Hawthorne Blvd Suite 200.
Torrance, CA 90278.
Số điện thoại liên lạc (310) 370-7464
Điện thư: **rbbeautycollege@yahoo.com**

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach là khu vực thương mại có diện tích 4,412 bộ vuông và có thể chứa 150 người ở mọi lúc. Trường chúng tôi nằm trên đại lộ chánh của thành phố Torrance, cách biển chỉ 3.9 dặm, và đi bộ được đến Best Buy, trạm xăng, và một số nhà hàng. Xe buýt công cộng dừng mỗi mười lăm phút ngay phía trước trường tiện lợi cho những người không có phương tiện đi lại nào khác. Cơ sở gồm phòng thuyết trình/lab kết hợp, khu vực tập sự, phòng hành chánh, thư viện tài nguyên và phòng giải lao cho học viên. Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach được trang bị bàn ghế hiện đại, hình treo, và mỹ phẩm mới nhất để bảo đảm cho học viên có được kinh nghiệm học tập tối ưu. Nhà trường hoàn toàn tuân theo các quy định về cứu hỏa, an toàn và sức khỏe.

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach có các giảng viên song ngữ thạo tiếng Anh và Tây Ban Nha, hoặc tiếng Anh và tiếng Việt để phục vụ tốt hơn cho đa số cộng đồng địa phương đa dạng.

CÁC ĐÒI HỎI TỐT NGHIỆP

Để nhận được bằng chứng về khóa đào tạo được và hoàn thành từ Trường thẩm mỹ Redondo Beach, bạn phải:
1. đạt được số giờ đào tạo cần thiết theo hợp đồng / hợp đồng tuyển sinh.
2. Hoàn thành và nhận bằng cấp trong các dự án thực hành và lý thuyết.
3. Vượt qua tất cả các bài kiểm tra viết và thực hành trên trung bình từ 70%.
4. Hoàn thành số giờ của chương trình yêu cầu.
5. Giải quyết đầy đủ mọi nghĩa vụ về tài chính.

CHÁNH SÁCH HOÀN TIỀN

(Điều này áp dụng cho tất cả các trường hợp chấm dứt vì bất kỳ lý do nào, bởi một trong hai bên, bao gồm cả quyết định của sinh viên, hủy bỏ khóa học hoặc chương trình hoặc đóng cửa trường học).

QUYỀN CỦA SINH VIÊN ĐỂ HỦY BỎ

1. Bạn có quyền hủy bỏ thỏa thuận của mình cho một chương trình giảng dạy, mà không có bất kỳ hình phạt nào, trong khi tham dự buổi học đầu tiên hoặc trong bảy ngày sau khi đăng ký, tùy theo ngày nào muộn hơn. Sau khi kết thúc thời gian hủy bỏ, bạn cũng có quyền dừng học bất cứ lúc nào; và bạn có quyền nhận khoản hoàn trả pro rata (dư thừa) nếu bạn đã hoàn thành 60% hoặc ít hơn các ngày đã lên lịch trong khoản thanh toán hiện tại trong chương trình của bạn cho đến ngày tham dự cuối cùng.
Việc hủy bỏ thỏa thuận này có thể xảy ra tối đa:_____
Ngày
2. Việc hủy bỏ có thể xảy ra khi học sinh cung cấp thông báo hủy bỏ bằng văn bản tại địa chỉ sau: REDONDO BEACH BAUTY COLLEGE, 23800 Hawthorne Blvd Suite 200. Torrance, CA 90278.
Điều này có thể được thực hiện qua thư hoặc bằng tay.
3. Thông báo hủy bỏ bằng văn bản, nếu được gửi qua thư, có hiệu lực khi được gửi vào thư được gửi đúng địa chỉ với bưu chính phù hợp.
4. Thông báo hủy bỏ bằng văn bản không cần phải có bất kỳ hình thức cụ thể nào và tuy nhiên, nó có hiệu lực nếu nó cho thấy rằng học sinh không còn muốn bị ràng buộc bởi Thỏa thuận ghi danh.
5. Nếu Thỏa thuận đăng ký bị hủy, trường sẽ hoàn trả cho sinh viên bất kỳ khoản tiền nào họ đã trả, trừ đi phí đăng ký hoặc lệ phí ghi danh không vượt quá $ 100, và trừ đi mọi khoản khấu trừ cho dụng cụ không được trả lại trong tình trạng tốt, trong vòng 45 ngày sau khi thông báo hủy bỏ được nhận. Nếu người nộp đơn không được nhà trường chấp nhận, anh / cô ấy có quyền được hoàn trả đầy đủ ngoại trừ phí đăng ký hoặc phí hành chính không hoàn lại.

HỦY BỎ CHƯƠNG TRÌNH

Bạn có thể rút khỏi trường bất cứ lúc nào sau thời gian hủy bỏ (mô tả ở trên) và nhận khoản hoàn trả theo tỷ lệ nếu bạn đã hoàn thành 60% hoặc ít hơn các ngày đã lên lịch trong thời gian thanh toán hiện tại trong chương trình của bạn cho đến ngày tham dự cuối cùng. Khoản hoàn trả sẽ ít hơn khi đăng ký hoặc lệ phí ghi danh không vượt quá $ 100.00 và sẽ trừ đi mọi khoản khấu trừ cho thiết bị không được trả lại trong tình trạng tốt, trong vòng 45 ngày kể từ ngày rút tiền. Nếu sinh viên đã hoàn thành hơn 60% thời gian tham dự mà sinh viên bị tính phí, học phí được coi là kiếm được và sinh viên sẽ không được hoàn trả.

Với mục đích xác định hoàn tiền theo mục này, sinh viên sẽ được coi là đã rút khỏi chương trình học khi xảy ra bất kỳ trường hợp nào sau đây:
• Học sinh thông báo cho trường về hủy bỏ chương trình học của học sinh kể từ ngày học sinh rút, tùy theo ngày nào muộn hơn.
• Trường hủy bỏ tuyển sinh của sinh viên vì không duy trì tiến bộ thỏa đáng; không tuân thủ các quy tắc và quy định của tổ chức; vắng mặt vượt quá mức tối đa do trường quy định; và / hoặc không đáp ứng về tài chính cho Trường.
• Nếu học sinh không trở lại hoặc gọi từ sự vắng mặt của học sinh trong vòng 72 giờ kể từ khi trở về dự kiến của học sinh, học sinh sẽ được coi là chấm dứt. Ngày rút sẽ là ngày hết hạn nghỉ phép hoặc ngày học sinh thông báo cho trường rằng học sinh sẽ không trở lại.
• Hủy bỏ không chính thức được xác định nếu không có thông báo nào được thực hiện sau hai tuần vắng mặt liên tiếp. Ngày hủy bỏ của sinh viên sẽ được coi là ngày cuối cùng được ghi nhận. Việc hủy bỏ không chính thức cho khóa học được nhà trường xác định thông qua việc theo dõi giờ tham dự ít nhất ba mươi (30) ngày.

Với mục đích xác định số tiền hoàn trả, ngày hủy bỏ của sinh viên sẽ được coi là ngày cuối cùng được ghi nhận. Số tiền nợ bằng với phí hàng ngày cho chương trình (tổng phí trường, trừ các khoản phí không hoàn lại, chia cho số ngày trong chương trình), nhân với số ngày dự kiến tham dự, trước khi hủy bỏ. Nếu sinh viên đã hoàn thành hơn 60% thời gian tham dự mà sinh viên bị tính phí, học phí được coi là kiếm được và sinh viên sẽ không được hoàn trả.

Nếu bất kỳ phần nào của khoản tiền gửi được thanh toán từ số tiền của khoản vay hoặc bên thứ ba, khoản hoàn trả sẽ thuộc về người cho vay, bên thứ ba, nếu phù hợp, cho cơ quan tiểu bang hoặc liên bang bảo đảm hoặc tái bảo hiểm khoản vay. Bất kỳ khoản tiền hoàn trả nào vượt quá số dư chưa trả của khoản vay sẽ được sử dụng để hoàn trả bất kỳ chương trình hỗ trợ tài chính nào của sinh viên mà sinh viên nhận được lợi ích, tương ứng với số tiền trợ cấp nhận được, và mọi khoản còn lại sẽ được trả cho học sinh Nếu sinh viên đã nhận được sự hổ trợ từ liên bang

Phí đăng ký $ 100,00 là một mục không hoàn lại. Dụng cụ, sách, vật tư, đồng phục và bất kỳ vật phẩm nào khác do học sinh nhận được sẽ không được trả lại. Sau khi nhận được dụng cụ, sách và vật tủ sẽ thuộc về học sinh và sẽ có trách nhiệm để bảo quản. Nếu học sinh hủy bỏ thỏa thuận sau ngày học thứ nhất hoặc bảy ngày sau khi đăng ký là thời gian hủy bỏ cho phép, trường sẽ hoàn trả bất kỳ khoản tiền nào bạn đã trả, trừ mọi khoản khấu trừ cho phí đăng ký và dụng cụ. Sau hơn bảy ngày sau khi bắt đầu lớp học có thể được hoàn lại một phần và học sinh nhận được chưa hoàn thành 60% hoặc nhiều hơn hướng dẫn trong thời gian thanh toán hoặc thời gian đăng ký. Nếu số tiền bạn đã trả nhiều hơn số tiền bạn nợ trong thời gian bạn tham dự, thì khoản hoàn trả sẽ được thực hiện trong vòng 45 ngày kể từ ngày hủy bỏ chính thức. Nếu số tiền bạn nợ nhiều hơn số tiền bạn đã trả, thì bạn sẽ phải sắp xếp với nhà trường để thanh toán số dư đó. Ngày hủy bỏ chính thức là vào thông báo của học sinh hoặc là ngày quyết định của trường.

Nếu một khóa học bị hủy sau khi đăng ký của học sinh, và trước khi nhập học hoặc chương trình nahp65 học đã bắt đầu, nhà trường sẽ hoàn trả đầy đủ tất cả các khoản tiền đã trả. Nếu nhà trường hủy bỏ khóa học hoặc chương trình học ngừng cung cấp sau khi học sinh đã đăng ký và chương trình học đã bắt đầu, trường sẽ hoàn lại tiền hổ trợ cho học sinh chuyển sang trường khác dựa trên số giờ được chấp nhận bởi trường nhận. Nếu trường đóng cửa vĩnh viễn và ngừng cung cấp hướng dẫn chương trình học sau khi học sinh đã đăng ký va đã

được hướng dẫn trong chương trinh học thì nhà trường sẻ phải hoàn khoản lại tiền dư mà hoc sinh đã đóng trước.

TÍNH TOÁN HOÀN TRẢ (Dựa trên giờ lịch trình)

Thí dụ 1: Chương trình Mỹ Dung tại Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach có 1600 giờ học và học phí là $11,000. Học viên rút tên ra khỏi chương trình sau khi đã học được 300 giờ trong số 450 giờ (66%) trong học kỳ 1. Trường đã nhận $2,822.50 của trợ cấp Pell và $500 tiền mặt cho tổng số tiền $3,322.50.

Số tiền hoàn trả là bao nhiêu, nếu có?
Trước hết, chi phí mỗi giờ học được tính bằng cách lấy tổng chi phí của chương trình ($11,000.00) chia cho tổng số giờ của chương trình (1600): $11,000.00 / 1600 = $6.875/giờ. Do học viên đã hoàn tất/học 300 giờ trong số 450 giờ học trong học kỳ 1, là
66% của học kỳ 1, vào lúc rút tên ra, học viên này sẽ bị tính trọn 450 giờ, và phải trả $6.875 x 450 = $3,093.75. Tiền hoàn trả cho học viên được tính trong bảng dưới đây trong thí dụ 1:

Thí dụ 2: Chương trình Mỹ Dung tại RBBC có 1600 giờ học và học phí là $11,000. Học viên rút tên ra khỏi chương trình sau khi đã học được 265 giờ trong số 450 giờ (59%) trong học kỳ 1. Trường đã nhận $2,822.50 tiền trợ cấp Pell và $700 tiền mặt thành tổng số tiền là $3,522.50 trừ đi trợ cấp Pell được trả lại do giờ học của học viên dưới 60%.

Số tiền hoàn trả là bao nhiêu, nếu có?

Trước hết, chi phí mỗi giờ học được tính bằng cách lấy tổng chi phí của chương trình ($11,000.00) chia cho tổng số giờ của chương trình (1600): $11,000.00 / 1600 = $6.875/giờ. Do học viên đã hoàn tất/học 265 giờ trong số 450 giờ học trong học kỳ 1, là 59% của học kỳ 1, vào lúc rút tên ra, **số tiền hoàn trả sẽ được tính theo Tựa Đề IV**, và học viên này sẽ phải trả $6.875 x 265 = $1,821.88. Tiền hoàn trả của học viên được tính trong bảng dưới đây trong thí dụ 2:

Thí dụ 1		**Thí dụ 2**	
Số tiền trả bao gồm Pell	$3,322.50	Số tiền học viên trả bằng tiền mặt	$700.00
		Pell sau khi trả lại theo cách tính Tựa Đề IV	$1,662.00
Học phí chiết tính (450 x 6.875 = 3093.75)	($3,093.75)	Học phí chiết tính (265 x 6.875 = 3093.75)	($1,821.88)
Trừ đi: Lệ phí không hoàn trả là $100	($150.00)	Trừ đi: Lệ phí không hoàn trả là $100	($150.00)
Trừ đi: Thiết bị đã nhận tính đến ngày rút tên (Bộ Dụng Cụ và Sách)	($200.00)	Trừ đi: Thiết bị đã nhận tính đến ngày rút tên (Bộ Dụng Cụ và Sách)	($200.00)
Trừ đi: Đồng phục	($0.00)	Trừ đi: Đồng phục	($0.00)
Học viên phải trả:	**$ 121.25**	**Học viên phải trả:**	**$0**
Hoàn trả cho học viên:	**$0**	**Hoàn trả cho học viên:**	**$ 190.12**

Tiền hoàn trả được nhận bởi người nhận bằng séc từ ngân hàng.

CHÍNH SÁCH HOÀN TRẢ TIÊU ĐỀ IV

Lưu ý đặc biệt dành cho sinh viên đang nhận trợ cấp Pell hoặc các khoản hỗ trợ khác, nếu bạn thôi học trước khi hoàn thành tương đương 60% khối lượng công việc trong bất kỳ kỳ thanh toán nào, một phép tính sử dụng tỷ lệ phần trăm đã hoàn thành sẽ được áp dụng cho số tiền đã nhận hoặc có thể đã nhận, từ đó xác định số tiền hỗ trợ mà sinh viên đã nhận được. Số tiền chưa nhận sẽ được hoàn trả cho chương trình theo thứ tự được nhà trường và/hoặc sinh viên nêu dưới đây. Số tiền sinh viên nợ các chương trình Trợ cấp được giới hạn ở mức 50% tổng số tiền hỗ trợ cho mỗi chương trình đã nhận. Ví dụ cách tính: Hoàn thành 25% kỳ thanh toán hoặc kỳ nhập học chỉ được hưởng 25% số tiền hỗ trợ đã giải ngân hoặc có thể đã được giải ngân. Nếu áp dụng, đây sẽ là phép tính đầu tiên để xác định số tiền hỗ trợ mà sinh viên đủ điều kiện nhận từ các chương trình Hỗ trợ Tài chính Tiêu đề IV. Một phép tính thứ hai sẽ được thực hiện để xác định số tiền mà trường đã nhận được trong thời gian nhập học.

Nếu sinh viên đủ điều kiện vay vốn được chính phủ liên bang hoặc tiểu bang bảo lãnh và sinh viên vỡ nợ, cả hai
điều sau đây có thể xảy ra: (1) Chính phủ liên bang hoặc tiểu bang hoặc cơ quan bảo lãnh khoản vay có thể áp dụng biện pháp chống lại sinh viên, bao gồm cả việc áp dụng bất kỳ khoản hoàn thuế thu nhập nào mà sinh viên được quyền hưởng để giảm số dư nợ vay. (2) Sinh viên có thể không đủ điều kiện nhận bất kỳ khoản hỗ trợ tài chính liên bang nào khác dành cho sinh viên tại một cơ sở giáo dục khác hoặc các hỗ trợ khác của chính phủ cho đến khi khoản vay được hoàn trả. Việc hoàn trả phải được thực hiện chậm nhất là 45 ngày kể từ ngày xác định việc rút học phí.

Chính sách hoàn trả của Trường Thẩm mỹ Redondo Beach tuân thủ phiên bản sửa đổi của Mục 668.22, Điều 34 CFR, của Tu chính án Giáo dục Đại học năm 1998. Khoản hỗ trợ theo Chương trình IV được cấp cho sinh viên với giả định rằng sinh viên sẽ theo học trong toàn bộ thời gian được hỗ trợ. Khi sinh viên rút học phí, sinh viên có thể không còn đủ điều kiện nhận toàn bộ số tiền hỗ trợ theo Chương trình IV mà sinh viên dự kiến ban đầu sẽ nhận được. Nếu người nhận trợ cấp hoặc vay vốn theo Chương trình IV rút khỏi trường sau khi bắt đầu đi học, số tiền trợ cấp hoặc vay vốn theo Chương trình IV mà sinh viên nhận được phải được xác định. Nếu số tiền được giải ngân cho sinh viên lớn hơn số tiền sinh viên nhận được, số tiền chưa nhận được phải được hoàn trả. Nếu số tiền được giải ngân cho sinh viên ít hơn số tiền sinh viên nhận được và sinh viên đủ điều kiện nhận trợ cấp, sinh viên đủ điều kiện nhận khoản trợ cấp đã nhận được sau khi rút khỏi trường.

Theo luật liên bang, Văn phòng Hỗ trợ Tài chính của trường được yêu cầu tính toán lại điều kiện nhận trợ cấp tài chính liên bang cho sinh viên rút khỏi trường, bỏ học, bị đuổi học hoặc nghỉ học trước khi hoàn thành 60% kỳ thanh toán hoặc học kỳ. Các chương trình hỗ trợ tài chính theo Chương trình IV của liên bang phải được tính toán lại trong những trường hợp này. Sinh viên rút khỏi tất cả các lớp học trước khi hoàn thành hơn 60% kỳ thanh toán hoặc học kỳ sẽ được tính toán lại điều kiện nhận trợ cấp dựa trên tỷ lệ phần trăm kỳ thanh toán đã hoàn thành. Ví dụ, một sinh viên rút lui sau khi chỉ hoàn thành 30% kỳ thanh toán sẽ chỉ "kiếm được" 30% bất kỳ khoản hỗ trợ nào theo Chương trình IV đã nhận. Nhà trường và/hoặc sinh viên phải hoàn trả 70% còn lại. Việc tính toán lại dựa trên tỷ lệ phần trăm hỗ trợ đã kiếm được bằng cách sử dụng công thức Hoàn trả Liên bang về Quỹ Chương trình IV sau đây: Tỷ lệ phần trăm hoàn thành kỳ thanh toán = Số giờ học mà sinh viên được lên lịch hoàn thành trong kỳ chia cho tổng số giờ học trong kỳ. Cho đến thời điểm 60% trong mỗi kỳ thanh toán, một biểu tỷ lệ được sử dụng để xác định số tiền Quỹ Chương trình IV mà sinh viên đã kiếm được tại thời điểm rút lui. Nếu sinh viên ngưng học sau 60% (hoặc hơn) kỳ, sinh viên đó được coi là đã "kiếm được" toàn bộ khoản hỗ trợ liên bang cho kỳ đó. Không cần hoàn trả. Nếu sinh viên sau khi nhập học không tham gia bất kỳ lớp học nào, sinh viên đó không đủ điều kiện nhận bất kỳ khoản tiền nào. Toàn bộ số tiền Quỹ Chương trình IV đã giải ngân phải được hoàn trả.

Tiền hoàn trả được phân bổ theo thứ tự sau:
1. Khoản vay Stafford trực tiếp không được trợ cấp (ngoài các khoản vay PLUS)
2. Khoản vay Stafford trực tiếp được trợ cấp
3. Các khoản vay dành cho phụ huynh (PLUS) của Liên bang
4. Cho vay trực tiếp PLUS
5. Tài trợ Pell Liên bang
6. Trợ cấp Cơ hội Giáo dục Bổ sung của Liên bang
7. Hỗ trợ Tiêu đề IV khác
8. Các nguồn Viện trợ Liên bang khác
9. Viện trợ Nhà nước, Tư nhân và Tổ chức khác

Khi một học sinh rút tên khỏi Redondo Beach Beauty College, ngày rút tên được sử dụng để xác định khoản hoàn trả là ngày học sinh bắt đầu quá trình rút tên của trường, mặc dù nhà trường có quyền sử dụng ngày cuối cùng tham dự một hoạt động liên quan đến học thuật. Ngày rút tiền là:

• Thứ nhất, ngày sinh viên bắt đầu quá trình rút lui của tổ chức hoặc chính thức thông báo cho trường về ý định rút lui hoặc
• Thứ hai, lần tham dự cuối cùng được biết đến tại một hoạt động liên quan đến học thuật được ghi nhận (tức là kỳ thi, buổi hướng dẫn, hướng dẫn hỗ trợ máy tính, tư vấn học thuật, cố vấn học thuật, nộp bài tập trên lớp hoặc tham gia nhóm học tập do tổ chức chỉ định); hoặc

Nếu sinh viên kiếm được ít hỗ trợ hơn số tiền đã giải ngân, trường sẽ phải trả lại một phần tiền và sinh viên sẽ phải trả lại một phần tiền khi có thể. Nếu sinh viên kiếm được nhiều hỗ trợ hơn số tiền đã giải ngân cho sinh viên đó, trường sẽ nợ sinh viên một khoản giải ngân sau khi rút lui. Khoản giải ngân sau khi rút lui phải được thực hiện trong vòng 180 ngày kể từ ngày trường xác định rằng sinh viên đã rút lui. Các quy tắc sau đây được áp dụng khi hoàn thành tính toán hoàn trả cho sinh viên:

1. Nhà trường sẽ trả lại bất kỳ khoản tiền nào theo Đạo luật IV chưa được hưởng trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhà trường xác định sinh viên đã rút lui và cung cấp bất kỳ khoản giải ngân nào sau khi rút lui của các khoản tiền vay trong vòng 30 ngày kể từ ngày đó.

2. Nhà trường sẽ giải ngân bất kỳ khoản tiền nào theo Đạo luật IV mà sinh viên phải trả như một phần của khoản giải ngân sau khi rút lui trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhà trường xác định sinh viên đã rút lui và giải ngân bất kỳ khoản tiền vay nào mà sinh viên chấp nhận trong vòng 180 ngày kể từ ngày đó.

Sinh viên có nghĩa vụ trả lại bất kỳ khoản thanh toán vượt mức nào theo Đạo luật IV theo cùng thứ tự được đề cập ở trên. Sinh viên nợ các khoản thanh toán vượt mức do rút lui ban đầu sẽ vẫn được hưởng quyền lợi nhận các khoản tiền theo Đạo luật IV trong tối đa 45 ngày kể từ ngày nhà trường gửi thông báo về khoản thanh toán vượt mức cho sinh viên hoặc ngày nhà trường được yêu cầu thông báo cho sinh viên về khoản thanh toán vượt mức. Việc không trả lại các khoản tiền theo Đạo luật IV sẽ dẫn đến việc mất quyền lợi nhận hỗ trợ tài chính.

<u>Hoàn tiền:</u> Nếu bất kỳ khoản hoàn trả nào đến hạn dựa trên cách tính Trả lại Tiêu đề IV hoặc dựa trên cách tính chính sách hoàn trả của tổ chức, mọi khoản hoàn trả sẽ được thực hiện càng sớm càng tốt nhưng không muộn hơn 45 ngày kể từ ngày xác định ngày rút tiền theo thứ tự được nêu trong phần CFR 34 phần 668.22. Thứ tự thanh toán tiền hoàn lại là, 1) Khoản vay không được trợ cấp từ FFELP hoặc Khoản vay trực tiếp, 2) Khoản vay được trợ cấp từ FFELP hoặc Khoản vay trực tiếp, 3) Khoản vay Perkins, 4) PLUS (Sinh viên tốt nghiệp) FFELP hoặc Khoản vay trực tiếp, 5) PLUS (Phụ huynh) FFELP hoặc Khoản vay Trực tiếp, 6) Trợ cấp Pell, 7) Trợ cấp Cạnh tranh Học thuật (ACG), 8) Trợ cấp SMART Quốc gia, 9) SEOG Liên bang, 10) Khác. Lệnh này sẽ áp dụng theo các chương trình viện trợ có sẵn tại tổ chức.

Quỹ Thu hồi Học phí Sinh viên (STRF): 5, CCR § 76215

(a) Một tổ chức đủ điều kiện sẽ bao gồm tuyên bố sau đây trên cả thỏa thuận ghi danh và danh mục trường học:
"Tiểu bang California đã thành lập Quỹ Phục hồi Học phí Sinh viên (STRF) để giảm bớt hoặc giảm thiểu tổn thất kinh tế mà sinh viên phải chịu trong một chương trình giáo dục tại một tổ chức đủ điều kiện, đang hoặc đã là cư dân California khi đăng ký hoặc đã đăng ký vào một chương trình cư trú , nếu sinh viên đăng ký vào tổ chức, trả trước học phí và bị thiệt hại về kinh tế. Trừ khi được miễn nghĩa vụ làm như vậy, bạn phải trả phí đánh giá do tiểu bang áp đặt cho STRF hoặc phải trả thay cho bạn nếu bạn là sinh viên trong một chương trình giáo dục, là cư dân California hoặc đang đăng ký vào một chương trình giáo dục. chương trình cư trú, và trả trước toàn bộ hoặc một phần học phí của bạn.

Bạn không đủ điều kiện để được bảo vệ khỏi STRF và bạn không bắt buộc phải trả phí đánh giá STRF nếu bạn không phải là cư dân California hoặc không đăng ký vào một chương trình cư trú."

(b) Ngoài tuyên bố được yêu cầu theo tiểu phần

(a) của phần này, một tổ chức đủ điều kiện sẽ bao gồm tuyên bố sau đây trong danh mục trường học của mình:
"Điều quan trọng là bạn phải giữ các bản sao của thỏa thuận ghi danh, tài liệu hỗ trợ tài chính, biên lai hoặc bất kỳ thông tin nào khác chứng minh số tiền đã trả cho trường. Các câu hỏi liên quan đến STRF có thể được chuyển đến Văn phòng Giáo dục Sau Trung học Tư thục, 1747 North Market Blvd., Suite 225, Sacramento, California, 95834, (916) 574-8900 hoặc (888) 370-7589.
Để đủ điều kiện tham gia STRF, bạn phải là cư dân California hoặc đã đăng ký vào một chương trình cư trú, trả trước học phí, đã thanh toán hoặc được coi là đã thanh toán đánh giá STRF và chịu tổn thất kinh tế do bất kỳ điều nào sau đây:

1. Tổ chức, địa điểm của tổ chức hoặc chương trình giáo dục do tổ chức cung cấp đã bị đóng cửa hoặc ngừng hoạt động và bạn đã không chọn tham gia vào kế hoạch giảng dạy được Cục phê duyệt hoặc không hoàn thành việc giảng dạy đã chọn kế hoạch đã được Cục phê duyệt.

2. Bạn đã đăng ký tại một tổ chức hoặc địa điểm của tổ chức trong khoảng thời gian 120 ngày trước khi đóng cửa tổ chức hoặc địa điểm của tổ chức hoặc đã đăng ký vào một chương trình giáo dục trong khoảng thời gian 120 ngày trước khi chương trình bị ngừng.

3. Bạn đã đăng ký tại một tổ chức hoặc địa điểm của tổ chức hơn 120 ngày trước khi đóng cửa tổ chức hoặc địa điểm của tổ chức trong một chương trình giáo dục do tổ chức cung cấp mà Cục xác định rằng có sự sụt giảm đáng kể trong chất lượng hoặc giá trị của chương trình hơn 120 ngày trước khi kết thúc.

4. Tổ chức đã được Cục yêu cầu hoàn lại tiền nhưng đã không thực hiện.
5. Tổ chức đã không thanh toán hoặc hoàn trả số tiền cho vay theo chương trình cho vay sinh viên liên bang theo yêu cầu của pháp luật, hoặc đã không thanh toán hoặc hoàn trả số tiền mà tổ chức nhận được vượt quá học phí và các chi phí khác.

6. Bạn đã được trọng tài hoặc tòa án trao tiền bồi thường, hoàn lại tiền hoặc giải thưởng bằng tiền khác dựa trên hành vi vi phạm chương này của một tổ chức hoặc đại diện của tổ chức nhưng không thể nhận được giải thưởng từ tổ chức.
7. Bạn đã tìm kiếm tư vấn pháp lý dẫn đến việc hủy bỏ một hoặc nhiều khoản vay sinh viên của bạn và có hóa đơn cho các dịch vụ được cung cấp và bằng chứng về việc hủy bỏ khoản vay sinh viên hoặc các khoản vay.

Để đủ điều kiện được hoàn trả STRF, đơn phải được nhận trong vòng bốn (4) năm kể từ ngày xảy ra hành động hoặc sự kiện khiến học sinh đủ điều kiện được phục hồi từ STRF.

Một sinh viên có khoản vay được người cho vay hoặc người thu nợ thu hồi sau một thời gian không thu được nợ, bất cứ lúc nào cũng có thể nộp đơn xin thu hồi từ STRF cho khoản nợ lẽ ra đủ điều kiện để thu hồi. Nếu đã hơn bốn (4) năm kể từ khi hành động hoặc sự kiện khiến học sinh đủ điều kiện, học sinh phải nộp đơn xin phục hồi bằng văn bản trong khoảng thời gian bốn (4) năm ban đầu trừ khi khoảng thời gian đó được gia hạn bởi một đạo luật khác thuộc về luật.

Trình độ tiếng Anh.

Nếu tiếng Anh không phải là ngôn ngữ chính của học sinh và học sinh không thể hiểu các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận ghi danh, học sinh sẽ có quyền được giải thích rõ ràng về các điều khoản và điều kiện cũng như tất cả các chính sách hủy bỏ và hoàn tiền trong tài khoản của mình. ngôn ngữ chính của cô ấy.

DỊCH VỤ TRỢ GIÚP VIỆC LÀM / KHƯỚC TỪ BẢO ĐẢM
Dù nhà trường không bảo đảm việc làm cho học viên tốt nghiệp, nhưng có trợ giúp tìm việc làm phù hợp bằng cách đăng thông báo công việc đang cần người trên bảng tìm việc để học viên xem. Học viên cũng được huấn luyện về cách hành xử chuyên nghiệp và kỹ năng tìm việc bao gồm cách viết bản tiểu sử việc làm, điền vào đơn xin việc và chuẩn bị đi phỏng vấn hữu hiệu. Chương trình giảng dạy tập trung nhiều về cách được nhận việc và giữ việc làm sau khi tốt nghiệp. Sinh viên tốt nghiệp nên giữ liên lạc với nhà trường và cho nhà trường biết về việc làm hiện tại hay nhu cầu việc làm của mình. Ngoài ra, nhà trường cũng có hệ thống liên lạc với các chuyên gia và chủ hãng cung cấp bảo trợ cho học viên trong lúc các học viên này đang còn học ở trường. Trường sẽ giới thiệu việc làm cho những học viên tốt nghiệp tìm việc khi có chỗ trống.

DỊCH VỤ GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

Trường sở sẽ trợ giúp tìm việc cho học viên tốt nghiệp, cố gắng giới thiệu mọi người nhưng không thể bảo đảm có việc làm.

Trợ giúp sắp xếp việc làm miễn phí cho học viên tốt nghiệp và học viên. Sau khi tốt nghiệp, tên của học viên sẽ được lưu lại trong sổ đăng bạ học viên và trường bắt đầu tiến trình theo sát để giúp đỡ. Học viên nên trở lại để được trợ giúp sắp xếp bằng cách xem qua danh sách các tiệm cần tuyển nhân viên và các đòi hỏi của tiệm, mức lương, và những thông tin thích hợp khác.

Chúng tôi giúp các học viên:

1. Xem qua tất cả các loại nghề nghiệp và khả năng làm việc phù hợp với mục tiêu nghề nghiệp của học viên
2. Chuẩn bị năng lực và công cụ tìm việc để trình bày hữu hiệu về bản thân là ứng viên tìm việc làm, như kỹ năng tìm việc, viết bản tiểu sử việc làm, kỹ thuật phỏng vấn và thành tích nghề nghiệp.
3. Lấy thông tin về cơ hội việc làm và hãng làm trong tương lai.
4. Kết nối với hãng làm thông qua những buổi phỏng vấn trong khu học xá, danh sách việc làm, giới thiệu, mạng lưới, ấn bản, và kỹ thuật thông tin.

GIỜ HOẠT ĐỘNG

Giờ học tập: Thứ Hai - Thứ Sáu từ 9:00 sáng - 7:30 tối

Giờ văn phòng: Thứ hai - Thứ Sáu từ 9:00 sáng - 7:30 chiều

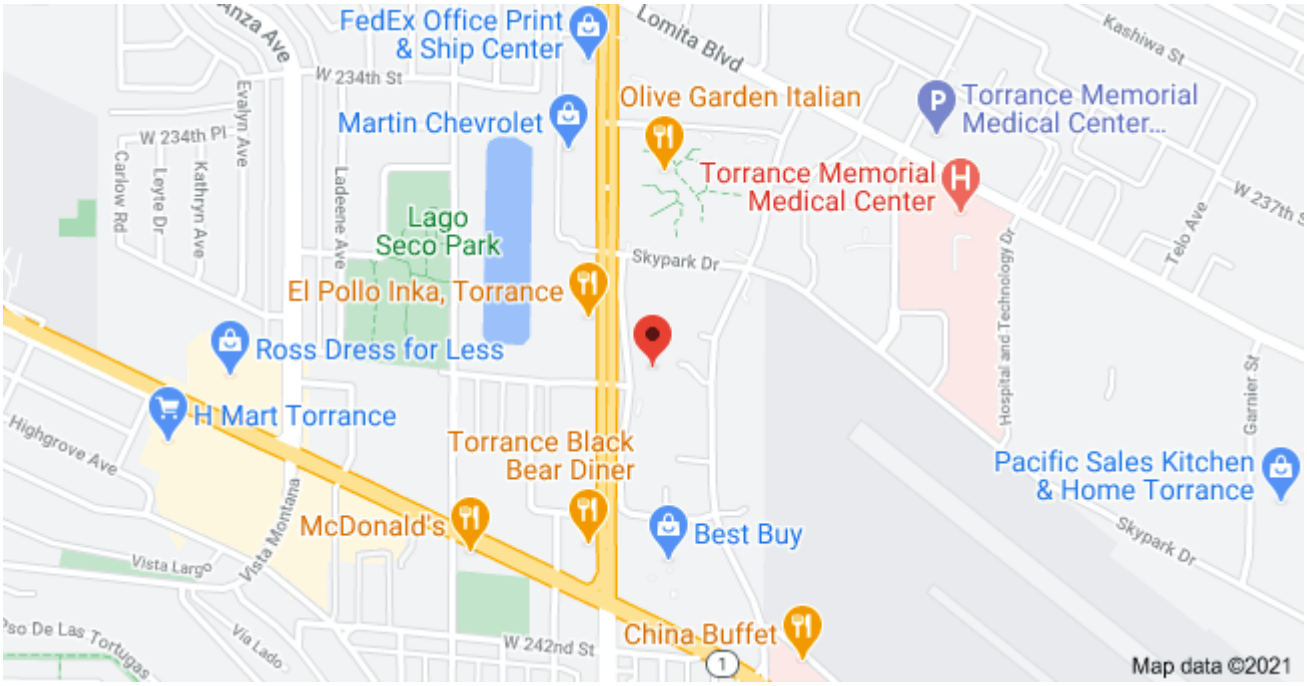
LỊCH/ NGHỈ LỄ

RBBC đóng cửa vào Chủ Nhật và thứ Hai, và vào những ngày nghỉ lễ sau đây: Ngày Tử Sĩ, Ngày Lao Động, tuần Lễ Độc Lập 4 tháng Bảy, Ngày Lễ Tạ Ơn, và những ngày giữa Giáng Sinh và Năm Mới. Ngày nghỉ lễ "đặc biệt" có thể được cho biết trong trường hợp khẩn cấp. Ngày nghỉ lễ của mọi tín ngưỡng tôn giáo được tôn trọng và cho phép Trường sở có quyền thay đổi ngày nghỉ lễ nếu thông báo trước.

THỜI KHÓA BIỂU LỚP HỌC

Lớp ban ngày và ban đêm cho khóa học Thẩm mỹ, Làm Móng, Săn sóc da mặt, Hớt tóc nam nữ, Làm móng cao cấp và Huấn Luyện Giáo Viên bắt đầu hàng tuần, mỗi thứ Ba. **Có sẵn thời khóa biểu uyển chuyển** cho lớp toàn nhiệm, bán nhiệm và lớp ban đêm. Thời khóa biểu của quý vị sẽ được xác định dựa theo chương trình cụ thể đã chọn.

Lớp học sơ khởi cho học viên được tổ chức mỗi sáng thứ hai từ 9:00 sáng đến 10:00 sáng. Lớp học sơ khởi buổi chiều được tổ chức từ 2:00 trưa đến 3:00 chiều. Tất cả các học viên mới, học viên chuyển trường hay ghi danh lại đều phải tham dự lớp định hướng trước khi bắt đầu học. Ngoài ra, nhà trường cũng có thể tổ chức buổi định hướng ngay sau khi học sinh nhập học, tùy theo nhu cầu.



CHÍNH SÁCH KHÔNG KỲ THỊ

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach không kỳ thị trên căn bản chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia hay dân tộc, tổ tiên, giới tính, tuổi tác, tình trạng y tế, bệnh tâm thần hay thể xác, tình trạng hôn nhân và khuynh hướng tình dục, trong bất cứ chánh sách, thể thức, hay thực hành nào. Chánh sách không kỳ thị này bao gồm nhập học và sử dụng, và hành xử trong các chương trình và hoạt động của trường sở.

HỌC VIÊN BỊ TÀN TẬT

Trường cung cấp các chương trình cho học viên bị tàn tật tùy theo khả năng sức khỏe của học viên này. RBBC không kỳ thị những người bị tàn tật đủ tiêu chuẩn. Chúng tôi cung cấp tiện nghi hợp lý cho đương đơn bị tàn tật đủ điều kiện, học viên, khách hàng, hay nhân viên ngoại trừ khi tiện nghi đòi hỏi khó khăn quá đáng cho trường sở, học viên, hay nhân viên khác.

CHÀO MỪNG TỪ CHỦ NHÂN TRƯỜNG

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach. Chúng tôi huấn luyện nhiều thanh niên trong lãnh vực thú vị về mỹ dung kể từ 1992 và rất hân hạnh chào mừng quý vị đến học tại đây. Quý vị đang tham gia một lãnh vực mang đến cơ hội tạo dựng nghề nghiệp thành công trong ngành thẩm mỹ.

Tại Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach, chúng tôi sẽ hướng dẫn cho quý vị trong lớp học và huấn luyện thực tập để quý vị thi đậu kỳ thi của Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung Tiểu Bang. Tại đây, quý vị sẽ học cách trở thành chuyên viên làm đẹp và người điều hành tiệm thành công và quý vị sẽ có nền tảng quản lý kinh doanh. Để đạt được điều này, quý vị cần phải học chăm chỉ, quyết tâm, và khát khao thành công. Mức độ thành công sẽ tùy vào nỗ lực của quý vị trong suốt khóa huấn luyện.

Chúng tôi muốn mời tất cả các học viên trong tương lai thích thẩm mỹ và nghề nghệ thuật liên quan đến tham quan trường. Trường chúng tôi tọa lạc trên con đường chánh thuận tiện tại Redondo Beach. Hãy đến và tham quan cơ sở học viên, gặp gỡ ban giảng dạy, và xem xét nhiều thuận lợi mà trường chúng tôi mang lại cho quý vị. Chúng tôi hân hạnh giải đáp mọi thắc mắc của quý vị.

Thân ái,



Vijay Fadia

Chủ Tịch/Chủ Nhân:

QUẢN LÝ VÀ LƯU GIỮ HỒ SƠ HỌC VIÊN

Trường Thẩm Mỹ Redondo Beach sẽ có mô tả về cách sắp xếp và lưu giữ hồ sơ, loại tài liệu trong sổ sách học viên, cách bảo quản hồ sơ, và cho biết hồ sơ học tập và tài chánh có được lưu giữ trong sổ sách riêng hay không. Phần mô tả sẽ bao gồm tuyên bố về các thể thức lưu giữ hồ sơ an ninh và an toàn của cơ sở.

Cơ sở sẽ lưu giữ sổ sách cho từng học viên ghi danh vào cơ sở dù học viên có hoàn tất việc học của mình hay không.

Sổ sách bao gồm tất cả các hồ sơ học viên sau đây:

1. Hồ sơ bằng văn bản và phiếu điểm của bất cứ phần học hay huấn luyện chánh thức nào, bài kiểm tra, hoặc kinh nghiệm liên quan đến năng lực của học viên để vào học tại cơ sở hay cơ sở cấp tín chỉ hoặc chấp nhận tín chỉ chuyển trường bao gồm những loại sau đây:
   A. Xác nhận hoàn tất trung học hay tương đương hoặc giấy tờ khác xác nhận khả năng học cao đẳng của học viên, như hoàn tất Trắc Nghiệm khả năng được lợi ích;
   B. Hồ sơ ghi rõ số tín chỉ lấy tại những cơ sở khác đã được chấp nhận và được cơ sở chấp thuận là tín chỉ chuyển trường cho học viên hoàn tất chương trình giáo dục;
   C. Điểm hay quyết định từ bất cứ bài kiểm tra khả năng học tập nào hoặc thành tích học tập sử dụng cho mục đích nhập học hay giới thiệu vào trường cao đẳng; và
   D. Tất cả các tài liệu chứng minh việc học tập kinh nghiệm trước đây của học viên mà cơ sở và giảng viên căn cứ vào đó để cấp tín chỉ.
2. Thông tin cá nhân về tuổi tác, giới tính, và dân tộc của học viên nếu thông tin đó do học viên tự nguyện cung cấp;
3. Bản sao chụp của tất cả các giấy tờ do học viên ký, bao gồm hợp đồng, văn kiện mượn nợ, và giấy tờ liên quan đến trợ cấp tài chánh;
4. Hồ sơ về ngày ghi danh và, nếu có, rút tên ra khỏi cơ sở, nghỉ phép tạm, và tốt nghiệp;
5. Phiếu điểm có tất cả các mục sau đây:
   A. Khóa học hay chương trình giáo dục khác đã hoàn tất, hay đã cố gắng nhưng chưa hoàn tất, và ngày hoàn tất hay rút tên ra;
   B. Tín chỉ lấy cho học tập thử nghiệm trước đây, bao gồm tựa đề khóa học đã lấy tín chỉ và số tín chỉ;
   C. Tín chỉ cho các khóa học đã lấy tại những cơ sở khác;
   D. Tín chỉ dựa theo bất cứ bài kiểm tra khả năng học tập nào hay thành tích giáo dục sử dụng cho mục đích nhập học hay giới thiệu vào trường cao đẳng;
   E. Tên, địa chỉ, địa chỉ mạng lưới, và số điện thoại của cơ sở.
7. Luật pháp hay cơ quan bảo đảm tiền vay đòi hỏi phải lưu giữ bản sao chụp các giấy tờ liên quan đến trợ cấp tài chánh của học viên;
8. Tài liệu cho thấy tổng số tiền đã nhận từ hay thay mặt học viên và ngày hay những ngày đã nhận tiền;
9. Giấy tờ nêu rõ số tiền hoàn lại, bao gồm số tiền hoàn lại cho học phí và số tiền cho những chi phí từng mục khác, phương pháp tính tiền hoàn trả, ngày hoàn trả, và tên và địa chỉ của người hay cơ quan gởi tiền hoàn trả đến;
10. Bản sao chụp thông báo cố vấn chánh thức hay cảnh giác về tiến bộ học tập của học viên; và
11. Đơn than phiền của học viên đã nhận.

Cơ sở lưu giữ hồ sơ cho từng học viên, dù học viên có hoàn tất chương trình giáo dục hay không, trong thời hạn không tới 6 năm tại 23800 Hawthorne Blvd # 216. Torrance, CA 90505. Hồ sơ lưu giữ của trường chắc chắn bao gồm bảng điểm được lưu giữ vĩnh viễn, bảo vệ tính toàn vẹn của thành tích học tập.

Trường Thẩm Mỹ Redondo Beach lưu giữ hồ sơ của học viên trên máy điện toán để có thể người khác có thể xem qua cách truy cập điện tử. Những hồ sơ này nằm dưới dạng điện tử có sẵn và công khai để Văn Phòng kiểm tra theo yêu cầu.

Cũng có sẵn hồ sơ học viên bằng bản in, trong quá khứ hay hiện tại. Tất cả các hồ sơ bằng giấy đều được lưu giữ trong tủ.
Cơ sở cũng lưu giữ hồ sơ đầy đủ và chính xác tất cả chương trình giáo dục cung cấp và chương trình giảng dạy, và thông tin về tất cả sổ sách của giảng viên và nhân viên trước đây và hiện tại. Cơ sở có nhân viên luôn có mặt vào mọi lúc trong giờ hoạt động thông thường, người này biết cách sử dụng thiết bị và có thể giải thích việc sử dụng các thiết bị cho bất cứ người nào có quyền kiểm tra và sao chụp hồ sơ.

Giám Đốc Trường sẽ kiểm tra hàng tam cá nguyệt để chắc chắn rằng việc quản lý và lưu giữ hồ sơ được thực hiện đúng cách.

HỒ SƠ HỌC VIÊN:

- Tất cả các hồ sơ cá nhân và sổ sách được giữ tại văn phòng giám đốc hoặc tại phòng hồ sơ học viên. Tất cả các hồ sơ sẽ được giữ kín và chỉ có nhân viên hành chánh có khóa và chìa mới có thể mở được.

CHÍNH SÁCH QUYỀN TRUY CẬP VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ CỦA HỌC SINH

Học sinh phải luôn có quyền truy cập vào hồ sơ của mình theo yêu cầu bằng văn bản và dưới sự giám sát trực tiếp của viên chức nhà trường.

Tiết lộ thông tin cho các cơ quan quản lý hoặc yêu cầu khác của bên thứ ba
Việc tiết lộ có thể được thực hiện cho các đại diện được ủy quyền của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ nhằm mục đích kiểm toán, đánh giá và thực thi. "Đại diện được ủy quyền" bao gồm nhân viên của Bộ, chẳng hạn như nhân viên của Văn phòng Hỗ trợ Sinh viên Liên bang, Văn phòng Giáo dục Sau Trung học, Văn phòng Dân quyền và Trung tâm Thống kê Giáo dục Quốc gia, cũng như các công ty theo hợp đồng với Bộ để thực hiện các chức năng hành chính hoặc nghiên cứu nhất định. NACCAS có quyền kiểm tra hồ sơ học sinh cho bất kỳ mục đích công nhận nào. Viện cần có sự đồng ý bằng văn bản của sinh viên để tiết lộ hồ sơ theo yêu cầu của từng bên thứ ba trừ khi luật pháp có yêu cầu khác.

Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền Giáo dục Gia đình (FERPA) dành cho những học sinh đủ điều kiện một số quyền nhất định đối với hồ sơ giáo dục của họ. (Một "học sinh đủ điều kiện" theo FERPA là học sinh từ 18 tuổi trở lên hoặc đang theo học tại một cơ sở giáo dục sau trung học.)
Đạo luật về Quyền riêng tư và Quyền Giáo dục Gia đình (FERPA) đặt ra giới hạn về việc tiết lộ thông tin nhận dạng cá nhân từ hồ sơ nhà trường và xác định quyền của học sinh được xem xét và yêu cầu thay đổi hồ sơ. FERPA thường trao cho học sinh sau trung học các quyền: 1. Xem xét hồ sơ học tập của họ, 2. Tìm cách sửa đổi thông tin không chính xác trong hồ sơ của họ và 3. Đồng ý tiết lộ hồ sơ của họ.

<u>Tiết lộ FERPA cho cha mẹ</u>
Nhà trường yêu cầu học sinh ký vào đơn ủy quyền để tiết lộ tình hình học tập, tình trạng ghi danh, hỗ trợ tài chính và / hoặc bất kỳ thông tin nào khác của học sinh cho phụ huynh. Mặc dù các quyền theo FERPA đã chuyển từ cha mẹ học sinh sang học sinh khi học sinh theo học tại một cơ sở giáo dục sau trung học, FERPA cho phép một trường học tiết lộ hồ sơ giáo dục của học sinh cho cha mẹ nếu học sinh là học sinh phụ thuộc theo các quy tắc của IRS. Lưu ý rằng định nghĩa của IRS về người phụ thuộc hoàn toàn khác với định nghĩa của sinh viên phụ thuộc cho các mục đích Hỗ trợ Sinh viên Tài chính (FSA). Vì mục đích IRS, sinh viên là người phụ thuộc nếu họ được liệt kê là người phụ thuộc trên tờ khai thuế thu nhập của cha mẹ họ. (Nếu học sinh là người phụ thuộc theo định nghĩa của IRS, thì có thể tiết lộ cho một trong hai phụ huynh, bất kể phụ huynh nào tuyên bố học sinh là người phụ thuộc.)

Tất cả những người khác cần quyền truy cập vào các hồ sơ và tập tin này phải có văn bản tiết lộ về sự từ bỏ đã ký trước đó của học sinh.

HỌC BỔNG VÀ MIỄN PHÍ

Trường Cao đẳng Thẩm mỹ Redondo Beach có thể cấp học bổng và miễn học phí. Hãy kiểm tra với Giám đốc Tuyển sinh để biết bất kỳ học bổng hoặc miễn lệ phí nào hiện có. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÓ QUYỀN THAY ĐỔI HỌC PHÍ VÀ LỆ PHÍ VÀ THAY ĐỔI CHỦ ĐỀ MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC KHI CẦN THIẾT. MỌI THAY ĐỔI SẼ KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN HỌC SINH THAM GIA.**

CHỖ Ở

Trường không có ký túc xá hoặc hỗ trợ nhà ở cho sinh viên. Nhà cho thuê gần khuôn viên trường có sẵn trong khoảng $1700-$2300 một tháng. Theo Nguồn: **https://www.apartments.com**.

THÊM – CHI PHÍ HỌC TẬP

Mỗi khóa học/chương trình đã được sắp xếp để học viên hoàn tất trong thời khoảng đã phân định. Thời gian ân hạn khoảng mười phần trăm được thêm vào ngày hoàn tất đã tính cho mỗi chương trình. Được học miễn phí là điều không thực tế. Trường sở giữ chỗ, thiết bị, và giảng viên có bằng cấp cho từng học viên và khóa học/chương trình. Nếu học viên không tốt nghiệp trong thời hạn hợp đồng và thời gian ân hạn đã phân định thì chi phí huấn luyện thêm sẽ được tính ở mức giá là $15 mỗi giờ, trả trước, cho đến khi tốt nghiệp. Học viên không được ghi giờ cho đến khi trả tiền hàng ngày.

TUYÊN BỐ CÔNG BỐ PHÊ DUYỆT

Redondo Beach Beauty College là một cơ sở tư nhân được Cục Giáo dục Sau Trung học Tư thục (BPPE) phê duyệt để hoạt động tại California. Hội đồng Cắt tóc và Thẩm mỹ và NACCAS 'Ủy ban Kiểm định Quốc gia về Khoa học & Nghệ thuật Nghề nghiệp được Bộ Giáo dục Hoa Kỳ công nhận là cơ quan kiểm định quốc gia cho các trường sau trung học và các khoa Nghệ thuật và Khoa học Thẩm mỹ và Trị liệu Xoa bóp, bao gồm cả những cơ quan được cung cấp thông qua Giáo dục từ xa' Sự chấp thuận của Cục có nghĩa là tổ chức và hoạt động của tổ chức đó tuân thủ các tiêu chuẩn tối thiểu được thiết lập theo luật về hướng dẫn nghề nghiệp của các cơ sở giáo dục sau trung học tư thục; nó không ngụ ý bất kỳ sự chứng thực hoặc khuyến nghị nào của Nhà nước hoặc Cục. BPPE, BBC và NACCAS đã phê duyệt các chương trình sau:

– Mỹ Dung:	1000	giờ	– Làm móng cao cấp:	600	giờ
- Cắt Tóc	1000	giờ	– Làm móng tay:	400	giờ
– Chuyên viên thẩm mỹ:	600	giờ	– Huấn luyện giáo viên:	600	giờ

Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung (Board of Barbering and Cosmetology, hay BBC) California đề ra những tiêu chuẩn tối thiểu cho chương trình học của chúng ta và cấp bằng cho học viên tốt nghiệp sau khi thi đậu kỳ thi lấy bằng của Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung.
Học viên muốn giải quyết vấn đề hay than phiền trước tiên nên liên lạc với huấn luyện viên phụ trách. Nên chuyển yêu cầu cho cấp quản lý cao hơn giải quyết.
Xin chuyển đơn than phiền chưa giải quyết cho:

22

Bureau for Private and Postsecondary Education
1747 North Market Blvd, Suite 225
Sacramento, CA 95834
Phone: (916) 574-8900 Fax: (916) 263-1897
Mạng lưới: www.bppe@dca.gov

Board of Barbering and Cosmetology
P. O. Box 944226
Sacramento, CA 94244-2260
Điện thoại: (800) 952-5210 Điện sao: (916) 575-7281
Mạng lưới: www.barbercosmo.ca.gov

National Accrediting Commission of Career Arts and Sciences
3015 Colvin Street
Alexandria, VA 22314
Điện thoại: (703) 600-7600
Mạng lưới: www.naccas.org

LỊCH HỌC

Các lớp học ban ngày và buổi tối cho các khóa học Thẩm mỹ, Làm móng tay, Chuyên viên thẩm mỹ, Cắt tóc, Làm móng tay nâng cao và Đào tạo giáo viên bắt đầu hàng tuần, vào thứ Hai hàng tuần. Lịch trình linh hoạt có sẵn cho các lớp học toàn thời gian, bán thời gian và buổi tối. Lịch trình của bạn sẽ được xác định dựa trên chương trình cụ thể mà bạn chọn

CHÁNH SÁCH ĐIỂM DANH

Học viên phải tham dự mỗi buổi họp của tất cả các lớp. Nếu coi nhẹ chánh sách này thì có thể bị rút tên ra khỏi chương trình theo chánh sách sau đây:

Trường bắt đầu học chánh thức vào lúc 9:00 sáng và đóng cửa lúc 7:30 tối, từ thứ Hai – thứ Sáu
Giờ học từ thứ Hai - thứ Sáu cho những học viên đủ điều kiện, và đáp ứng đòi hỏi của khóa học.
Toàn nhiệm: 9:00 sáng – 3:30 chiều……...1:00 trưa – 7:30 tối
Bán nhiệm 9:00 sáng – 1:00 trưa… …….3:30 chiều. – 7:30 tối

Học viên ghi danh vào chương trình bán nhiệm 20 giờ mỗi tuần cần phải đáp ứng các đòi hỏi hàng tuần và không ít hơn. Học viên bán nhiệm cũng phải đến lớp thuyết trình.

CHÁNH SÁCH ĐẾN TRỄ

1. Tất cả các học viên phải đến lớp thuyết trình. Lớp thuyết trình buổi sáng hay buổi chiều hàng ngày từ thứ Hai – thứ Sáu, và lớp thực tập nữa. Học viên đến trễ sau điểm danh 9:05 sáng sẽ phải bị trừ tín chỉ về thuyết trình lý thuyết và. Lớp thực tập bắt đầu lúc 10:00 sáng.

2. Bất cứ học viên nào đến sau 9:05 sáng Không thể ghi sổ có mặt cho đến 10:00 sáng. Không ngoại lệ.

3. Học vào thứ sáu là điều bắt buộc và học viên cần phải đến trường. **Trừ những học viên ghi danh có thỏa thuận vắng mặt bằng văn bản theo điều khoản và điều kiện của hợp đồng**. Không đến trường vào thứ sáu sẽ phải bị cảnh giác bằng văn bản. Sau 3 lần cảnh giác thì học viên có thể bị tạm ngưng học 3 ngày.

4. Tất cả những lần vắng học lý thuyết và/hoặc thực tập phải được học bù. Giảng viên sẽ đưa ra khuyến cáo khi vắng học lý thuyết/y tế và đi trễ. Trách nhiệm của học viên là giữ hồ sơ về những lần vắng mặt học y tế, lý thuyết và/hoặc đi học trễ của mình. Những mục tiêu bị bỏ lỡ do vắng mặt sẽ phải được đáp ứng trước khi học viên sang học kỳ kế tiếp. Phải sắp xếp với giảng viên và được Giám Đốc Chương Trình chấp thuận.

5. Vắng mặt và đi trễ sẽ được đánh giá trên căn bản từng học viên về việc học viên có được giữ lại hay bị rút tên ra khỏi chương trình.

6. Vắng mặt không có lý do: Nếu có 5 ngày liên tiếp trong vòng một tuần thì sẽ được tạm tha (probation) về việc đến trễ và học viên nào vắng mặt 10 ngày liên tiếp trong vòng 2 tuần thì sẽ tự động bị rút tên ra vào ngày thứ 15 . Nếu quý vị rút tên ra và muốn ghi danh lại thì sẽ phải trả bất cứ chi phí nào có từ việc này.

7. Vắng mặt có xin phép: Để tránh bị tính số lần vắng mặt trong học kỳ về giới hạn thời gian hoàn tất thì quý vị phải có một trong những lý do sau đây: Giấy của bác sĩ, đám cưới trong gia đình, và đám tang có bằng chứng.

8. Bệnh truyền nhiễm, thân quyến qua đời, và những trường hợp bất ngờ khác làm học viên vắng mặt sẽ được xem xét để lưu giữ học viên

HỌC BÙ

Học viên bị đòi hỏi phải đề án, bản giá hay bài kiểm tra trù thực hiện trước cuối môn học. Không tuân theo sẽ bị điểm không đạt yêu cầu (69%) cho môn đó. Tất cả những lần vắng học lý thuyết và/hoặc thực tập phải được học bù.

TIÊU CHUẨN HÀNH XỬ CỦA HỌC VIÊN

(Bộ Luật Điều Hành California, Tựa Đề 5, Mục 2, Đoạn 41301)

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach cam kết duy trì môi trường làm việc và học tập an toàn và lành mạnh cho học viên, giảng viên, và nhân viên. Mỗi hội viên của cộng đồng khu học xá phải có hành vi góp phần vào điều này. Hành vi của học viên không phù hợp với Quy Tắc Hành Xử Học Viên sẽ được giải quyết thông qua tiến trình giáo dục dùng để thúc đẩy sự an toàn và tinh thần công dân tốt và, khi cần thiết, áp dụng mức trừng phạt thích hợp.

TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC VIÊN

Học viên phải là công dân tốt và có hành vi trách nhiệm phản ánh tốt ở trên trường đại học, lịch sự với nhau và với những người khác trong cộng đồng học xá, và đóng góp tích cực vào đời sống học viên và trường sở.

CHÁNH SÁCH CHẤM DỨT/ĐUỔI HỌC

1. Học viên có thể bị đuổi học nếu không đáp ứng các điều khoản về cảnh giác và/hoặc quản chế, chẳng hạn như học tập, điểm danh.
2. Có hành vi không phù hợp.
3. Giảng viên có thể khuyến cáo đuổi học vào bất cứ lúc nào nếu thấy vấn đề hay trường hợp của học viên gây nguy hiểm nghiêm trọng đến khách hàng, vi phạm nguyên tắc an toàn, hay gây trở ngại cho an toàn của trường sở hay địa điểm y tế.
4. Nếu học viên vi phạm nghiêm trọng trong quá trình huấn luyện thực tập thì giảng viên sẽ đưa khách hàng ra khỏi khu vực huấn luyện. Bất cứ hành động nào của học viên làm cho khách hàng gặp nguy hiểm đều là lý do bị đuổi học ngay.
5. Khi xảy ra vi phạm tại khu học xá thì học viên sẽ được đưa đến văn phòng Giám Đốc Chương Trình để đánh giá và khuyến cáo.

NHỮNG HÀNH VI KHÔNG THỂ CHẤP NHẬN CỦA HỌC VIÊN/ĐIỀU LỆ VÀ QUY ĐỊNH

Những hành vi không thể chấp nhận sau đây phải chịu hình phạt kỷ luật:

1. Không trung thực, bao gồm:
    a) Lừa dối, ăn cắp văn, hay những hình thức không trung thực khác trong lúc học tập dùng để đạt thuận lợi không công bằng trong học tập;
    b) Cung cấp thông tin sai cho viên chức nhà trường, giảng viên, hay văn phòng khu học xá;
    c) Giả mạo, thay đổi, hay lạm dụng tài liệu nhà trường, chìa khóa, hay văn kiện có danh tánh;
    d) Trình bày sai cho rằng mình là đại diện được ủy quyền của trường hay một trong những chi nhánh của nơi này.
2. Vào, có mặt, sử dụng trái phép, hay dùng sai tài sản của trường
3. Cố tình, phá hoại hay cản trở nghiêm trọng và đáng kể hoạt động liên quan đến trường sở, hay bất cứ hoạt động nào tại khu học xá.
4. Tham gia vào hoạt động nghiêm trọng và đáng kể phá rối hoạt động thông thường của trường sở, hay vi phạm quyền hạn của các hội viên trong cộng đồng trường sở.
5. Cản trở cố ý, nghiêm trọng và đáng kể dòng người đi bộ hay giao thông khác, tại học xá hay trên đường dẫn đến học xá hoặc hoạt động liên quan đến nhà trường bên ngoài khu học xá.
6. Có hành vi dâm dục, dâm ô hay tục tĩu tại hoạt động liên quan đến trường sở, hay trực tiếp đối với người của cộng đồng trường sở.

7. Đe dọa hay gây nguy hiểm đến sức khỏe và an toàn của bất cứ người nào trong hay liên quan đến cộng đồng trường sở, bao gồm đánh đập, đe dọa, hăm dọa, sách nhiễu hay hành xử sai trái.
8. Bắt nạt, hay âm mưu bắt nạt, như quy định trong Quy Tắc Giáo Dục Đoạn 32050 và 32051: "Bắt nạt" bao gồm bất cứ cách thụ pháp hay khởi đầu thụ pháp vào tổ chức học viên, hay bất cứ trò tiêu khiển hay giải trí nào liên quan đến tổ chức gây, hay có thể gây ra, nguy hiểm đến thể chất, sức khỏe, hay giảm giá trị cá nhân hoặc làm nhục dẫn đến tổn hại thể xác hay tinh thần, cho bất cứ học viên hay người khác đến trường, trường cao đẳng cộng đồng, trường cao đẳng, trường đại học hay cơ sở giáo dục khác trong tiểu bang này; tuy nhiên thuật ngữ "bắt nạt" không bao gồm các hoạt động thể thao thông thường hoặc cuộc thi hay tranh tài tương tự khác.
   Nhóm học viên hoạt động cùng nhau có thể được coi là một 'tổ chức học viên' cho mục đích của đoạn này dù có được công nhận chánh thức hay không. Thỏa thuận bằng cách diễn đạt hay ngụ ý của nạn nhân bị bắt nạt lẫn không tham gia tích cực trong lúc bị bắt nạt không phải là lời biện hộ. Lãnh đạm hay mặc nhận sự bắt nạt không phải là hành động trung lập và cũng là vi phạm của đoạn này."

9. Sử dụng, sở hữu, sản xuất, hay phân phối ma túy bất hợp pháp hoặc đồ dùng liên quan đến ma túy, hay lạm dụng dược phẩm hợp pháp.

10. Sử dụng, sở hữu, sản xuất, hay phân phối đồ uống có cồn, hay say rượu trong lúc đang ở khu học xá hoặc tại hoạt động liên quan đến trường sở.

11. Trộm cắp tài sản hay dịch vụ từ cộng đồng trường sở, hoặc biển thủ tài nguyên của trường sở.

12. Phá hủy, hay làm hư hại trái phép tài sản trường sở hoặc tài sản khác trong cộng đồng trường sở.
13. Sở hữu hay dùng sai trái vũ khí hay súng, súng giả, đạn dược, thuốc nổ, pháo, dao, vũ khí khác, hay hóa chất nguy hiểm tại khu học xá hoặc tại hoạt động liên quan đến trường sở.

14. Thu, phân phối, hay công bố trái phép các bài thuyết trình học (bao gồm những lưu ý viết tay) cho mục đích thương mại.

15. Dùng sai trái cơ sở hay tài nguyên trên máy điện toán, bao gồm:
    a) Truy cập trái phép vào tập tin cho bất cứ mục đích nào;
    b) Chuyển tập tin trái phép;
    c) Sử dụng danh tánh hay mật khẩu của người khác;
    d) Sử dụng cơ sở máy điện toán, hệ thống của khu học xá, hay những tài nguyên khác để cản trở công việc của hội viên khác trong cộng đồng trường sở;
    e) Sử dụng cơ sở máy điện toán và tài nguyên để gởi tin nhắn tục tĩu hay de dọa và sỉ nhục;
    f) Sử dụng cơ sở máy điện toán và tài nguyên để cản trở hoạt động thông thường của nhà trường;
    g) Sử dụng cơ sở máy điện toán và tài nguyên để vi phạm luật bản quyền.
    h) Vi phạm chánh sách sử dụng máy điện toán của khu học xá.

16. Vi phạm chánh sách, điều lệ, quy định của trường sở hay lệnh của tổng tống.

17. Không làm theo chỉ dẫn của, hay cản trở, bất cứ viên chức trường sở hay viên chức an toàn nào cho công chúng trong lúc họ làm nhiệm vụ.

18. Bất cứ hành động có thể bị xem là vi phạm luật pháp liên bang, tiểu bang, hay địa phương đe dọa đáng kể đến an toàn hay sức khỏe của người trong cộng đồng trường sở, tài sản tại đây hay de dọa phá hoại hay cản trở hoạt động của trường sở.

19. Vi phạm Thể Thức Hành Xử Học Viên, bao gồm:
    a) Làm giả, bóp méo, hay trình bày sai trái thông tin liên quan đến vấn đề kỷ luật học viên;
    b) Phá hoại hay cản trở tiến triển của trình tự kỷ luật của học viên;
    c) Khởi xướng kỷ luật đối với học viên với ý đồ xấu;
    d) Cố làm người khác nản lòng không tham gia vào vấn đề kỷ luật học viên;
    e) Cố tình ảnh hưởng đến sự công bằng của bất cứ người nào tham gia vào vấn đề kỷ luật học viên;

f) Sách nhiễu bằng lời hay hành động hoặc đe dọa bất cứ người tham gia nào vào vấn đề kỷ luật học viên;
g) Không tuân theo (các) hình phạt đề ra theo trình tự kỷ luật học viên.

19. Khuyến khích, cho phép, hay giúp người khác có bất cứ hành động nào có thể làm cho họ bị kỷ luật. Hình phạt cho hành xử nêu trên có thể áp dụng cho đương đơn, học viên đã ghi danh, học viên đang học giữa các học kỳ, học viên tốt nghiệp chờ lãnh bằng, và học viên rút tên ra khỏi trường sở trong lúc chưa giải quyết vấn đề kỷ luật.
20.

VI PHẠM LẶT VẶT

Những vi phạm nhỏ bao gồm vi phạm tại khu vực được chỉ định, lạm dụng tài sản, vi phạm dịch vụ khách hàng, hành vi không chuyên nghiệp, và bất cứ hành vi phá rối nào do giảng viên và/hoặc Giám Đốc Giáo Dục xác định là cản trở hay ngăn cản hoạt động thông thường của trường sở hay cản trở hoặc ngăn ngừa việc học của học viên khác.

Bất cứ lúc nào trong suốt chương trình của học viên, vi phạm tiêu chuẩn nhỏ có thể dẫn đến biện pháp kỷ luật và vi phạm nhiều lần sẽ bị đình chỉ học hay đuổi học.

ĐÌNH CHỈ TRONG TRƯỜNG HỢP VI PHẠM LẶT VẶT

Học viên nào bị Giám Đốc Giáo Dục đình chỉ học sẽ có đến 3 ngày để cung cấp giấy tờ chứng minh mình đã đáp ứng các điều kiện. Sau khi Giám Đốc Giáo Dục đồng ý rằng học viên đã sẵn sàng tuân theo tiêu chuẩn nghề nghiệp của trường sở thì học viên có thể trở lại trường; tuy nhiên, hồ sơ đình chỉ sẽ được ghi vào hồ sơ vĩnh viễn của học viên. Trong lúc học viên bị đình chỉ, thì sẽ không được giờ học thực tế nào và học phí sẽ bị hoãn lại. Nếu học viên bị đình chỉ không hồi đáp trong 3 ngày thì sẽ tự động bị đuổi học.

VI PHẠM ĐÁNG KỂ

Những tiêu chuẩn về vi phạm đáng kể bao gồm dùng các chất/rượu có kiểm soát, làm xấu hay phá hủy tài sản, có vũ khí giấu trong người, đánh cắp, và làm giả hồ sơ, lừa gạt, đánh đập và/hoặc gây hại đến sức khỏe của người khác và vi phạm luật pháp địa phương, tiểu bang và/hoặc liên bang. Vi phạm đáng kể sẽ dẫn đến bị đuổi học vào bất cứ lúc nào trong suốt chương trình của học viên.

CHÍNH SÁCH VỀ QUY TẮC ĂN MẶC

1. Phải mặc tất cả màu đen hàng ngày.
2. Slack hoặc Capris
3. Áo dài hoặc váy dài đến đầu gối hoặc dài hơn
4. Áo sơ mi có tay
5. Không mặc áo hai dây và có in hình trên quần áo
6. Quần áo phải sạch sẽ,lành lặn, kín đáo và thể hiện sự chuyên nghiệp
7. Phải mang giày bít mũi
8. Đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng khi đến trường

Sau đây là danh sách trang phục không được chấp nhận. Nó không nên được hiểu là một danh sách đầy đủ cuối cùng trang phục sẽ phải được sự chấp thuận của trường học

1. Dép xỏ ngón hoặc dép đi biển
2. Áo ngắn
3. Quần bó sát và áo sơ mi
4. Áo phông có in hình/chữ
5. Váy ngắn trên 2 đầu gối
6. Quần short.

Những học sinh không tuân theo quy định về trang phục của trường này sẽ được yêu cầu rời khỏi trường và trở lại với trang phục phù hợp.

QUY TẮC DANH DỰ HỌC ĐƯỜNG

LỪA GẠT

Lừa gạt là bất cứ hành động hay muốn lừa gạt, lừa bịp hay bóp méo sự thật theo đó học viên trình bày sai lệch hay hiểu thông tin hay tài liệu học tập. Lừa gạt bao gồm, nhưng không giới hạn:

1. Sử dụng nguồn thông tin trái phép trong lúc làm trắc nghiệm. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn, tờ quay cóp, dụng cụ điện tử, từ điển, sách, và/hoặc những trợ giúp khác do giảng viên và/hoặc nhân viên hành chánh phòng lab cấm chỉ. Lừa gạt cũng bao gồm bất cứ hành động nào hay sử dụng bất cứ mục nào được xem là lừa gạt của người biết lẽ phải.
2. Xem bài thi của học viên khác hay dùng bài thi của người khác, bài làm, hay bài tập khác, hoặc cho học viên khác xem.
   Hoàn tất bài thi hay bài làm cho người khác hoặc cho người khác làm bất cứ phần nào của bài làm hay bài thi của mình.
3. Sửa đổi điểm, bài tập trong lớp, và nộp lại bài làm đó để được xét lại.
4. Tham gia vào bất cứ trợ giúp trái phép hay liên lạc với người khác trong lúc làm bài thi.
5. Mua, sao chụp, chấp nhận, đánh cắp, hay lấy thông tin bài thi, bài làm, hay bài tập trong lớp theo cách khác

GIẢ MẠO / BỊA ĐẶT

Bất cứ hành động bịa đặt hay sửa đổi thông tin để đánh lừa được xem là giả mạo hay bịa đặt. Giả mạo hay bịa đặt bao gồm, nhưng không giới hạn:

1. Bịa đặt và nộp thông tin làm giả, bịa đặt, hay hư cấu hoặc quy sai lầm nguồn thông tin là đến từ người hay tài liệu khác.
2. Giả chữ ký trên các mẫu đơn yêu cầu hay hồ sơ học tập khác.
3. Dùng danh tánh của người khác, làm giả danh tánh, hay nhận mình là người khác. Thay đổi hồ sơ học tập chánh thức hay tài liệu không có giấy cho phép thích hợp.

Học viên sẽ bị điểm rớt trong bài thi hay khóa học do không tuân theo quy tắc học tập.

GIẢNG VIÊN VÀ NHÂN VIÊN HÀNH CHÁNH

- Vijay Fadia
  Chủ Tịch/Chủ Nhân

  Christy Magles
  Trưởng Giám Đốc Tài Chánh

  George Dayrit
  Giám Đốc Trợ Cấp Tài Chánh

- Phạm Công Vỹ
  Giám Đốc Điều hành
  Số Bằng Chứng Nhận Dạy Học 12056364
  Số Bằng Mỹ Dung KK 326605
  Giảng Viên Thẩm Mỹ

- Linda Lamb
  Cosmetologist License # KB 39550
  Barber License # B 100571
  Cosmetology Program Instructor
  Manicuring Program Instructor
  Esthetician Program Instructor
  Barber Program Instructor

- Thi Lan Phuong Nguyen
  Esthetician License # Z 143288
  Manicurist License # M351177
  Esthetician Program Instructor
  Manicuring Program Instructor

  Phạm Công Phú
  Số Bằng Mỹ Dung KK 472676
  Giảng Viên Thẩm Mỹ

. Cu Van Le
  Số Bằng Thợ Làm Móng M62164
  Giảng Viên dạy móng

- Gonzalez, Cindy Elizabeth
  Số Bằng Chuyên Viên Thẩm Mỹ # 148875
  Phụ Tá Giảng Viên Thẩm Mỹ

GIÁ BIỂU THU TIỀN

** Bảng tổng chi phí cho một khoảng thời gian tham dự và bảng tổng chi phí ước tính cho toàn bộ chương trình giáo dục**

	MỸ DUNG	CẮT TÓC	LÀM MÓNG CAO CẤP	CHUYÊN VIÊN THẨM MỸ	LÀM MÓNG	HUẤN LUYỆN GIÁO VIÊN
Tuition (a)	$10,000.00	$9,000.00	$3,600.00	$6,000.00	$1,600.00	$4,800.00
Registration (c)	100.00	100.00	100.00	100.00	100.00	100.00
fee*	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
STRF*	1,750.00	1,300.00	1,200.00	1,600.00	700.00	600.00
Books and	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00	0.00
Supplies*(b)	**$11,850.00**	**$10,400.00**	**$4,900.00**	**$7,700.00**	**$2,400.00**	**$5,500.00**
Uniforms* (d)						
Total Charges						

***Không hoàn lại**

QUÝ VỊ CHỊU TRÁCH NHIỆM TRẢ SỐ TIỀN NÀY. NẾU HỌC VIÊN XIN VAY TIỀN ĐỂ TRẢ CHO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THÌ SẼ CHỊU TRÁCH NHIỆM TRẢ LẠI ĐẦY ĐỦ SỐ TIỀN VAY CỘNG TIỀN LỜI, TRỪ ĐI SỐ TIỀN HOÀN TRẢ.

THỜI HẠN TRẢ TIỀN

Học viên và nơi bảo trợ (nếu có) đồng ý trả học phí và lệ phí cho chương trình đã chọn theo chương trình trả tiền được chấp thuận sau đây. Trường sở có thể, theo lựa chọn và không cần thông báo, không cho học viên vào lớp cho đến khi trả số tiền còn thiếu hay trả tiền xong. Trường sẽ tính thêm học phí cho những giờ còn lại sau ngày kết thúc hợp đồng cộng với thời gian ân hạn đã phân định theo mức giá là $15.00 một giờ, trả trước cho đến khi tốt nghiệp. Trường có thể tính lệ phí phiếu điểm là $20.00 nếu có yêu cầu xin phiếu điểm. Trường sẽ tính lệ phí ghi danh là $100.00 cho học viên ghi danh hay chuyển trường. Trường sở sẽ tính lệ phí nhập học lại là $100.00 cho học viên rút tên ra và muốn học lại hơn 30 ngày sau khi nghỉ học. Mức học phí vào lúc nhập học lại sẽ áp dụng cho số giờ huấn luyện còn lại cần thiết cho học viên ghi danh lại hơn 30 ngày sau ngày rút tên chánh thức trừ khi áp dụng trường hợp giảm nhẹ.

Phương pháp trả tiền bao gồm trả đầy đủ vào lúc ký tên vào Thỏa Thuận Ghi Danh, trả lệ phí ghi danh vào lúc ký tên vào thỏa thuận với số tiền còn lại trả trước ngày bắt đầu hay qua chương trình trả tiền được chấp nhận như nêu sau đây. Có thể trả bằng tiền mặt, chi phiếu, lệnh phiếu, thẻ tín dụng hay thông qua cơ quan không phải liên bang hay chương trình vay tiền. Học viên có trách nhiệm trả toàn bộ học phí và lệ phí và trả tiền vay cộng tiền lời.

CHÁNH SÁCH TIẾN BỘ HỌC TẬP ĐẠT YÊU CẦU

Chánh Sách Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu được áp dụng như nhau cho mọi học viên ghi danh vào trường. Chánh sách này được in trong tập sách nhà trường để bảo đảm là mọi học viên đều nhận một bản trước khi ghi danh. Chánh sách tuân theo các chỉ dẫn do Ủy Ban Chứng Nhận Quốc Gia về Nghệ Thuật và Khoa Học Nghề Nghiệp (National Accrediting Commission of Career Arts and Sciences, hay NACCAS) lập và các quy định liên bang do Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ đề ra.

Kết quả đánh giá Tiến độ Học tập Đạt yêu cầu sẽ được cung cấp cho sinh viên và yêu cầu có chữ ký xác nhận. Kết quả được đăng trong hồ sơ của học sinh và có thể được truy cập theo yêu cầu. Tất cả các đánh giá sẽ được hoàn thành trong vòng bảy (7) ngày làm việc của trường sau mỗi giai đoạn đánh giá được thiết lập

THỜI HẠN ĐÁNH GIÁ
Sinh viên được đánh giá về Tiến độ học tập đạt yêu cầu theo số giờ thực tế như sau:

Thẩm mỹ 1000 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(30 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 450 Đồng hồ (thực tế) giờ và 15 tuần. (23 tuần cho bán thời gian)
Kỳ đánh giá thứ 2 Kết thúc 900 Đồng hồ (thực tế) giờ và 30 tuần. (45 tuần cho bán thời gian)

Cắt tóc 1000 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(30 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 450 Đồng hồ (thực tế) giờ và 15 tuần. (23 tuần cho bán thời gian)
Kỳ đánh giá thứ 2 Kết thúc 900 Đồng hồ (thực tế) giờ và 30 tuần. (45 tuần cho bán thời gian)

Chuyên gia thẩm mỹ 600 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(30 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 300 Đồng hồ (thực tế) giờ và 10 tuần. (15 tuần cho bán thời gian)
Kỳ Đánh giá thứ 2 Kết thúc 600 Đồng hồ (thực tế) giờ và 20 tuần. (30 tuần cho bán thời gian)

Chương trình làm móng nâng cao 600 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(30 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 300 Đồng hồ (thực tế) giờ và 10 tuần. (15 tuần cho bán thời gian)
Kỳ Đánh giá thứ 2 Kết thúc 600 Đồng hồ (thực tế) giờ và 20 tuần. (30 tuần cho bán thời gian)

Đào tạo giáo viên 600 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(30 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 300 Đồng hồ (thực tế) giờ và 10 tuần. (15 tuần cho bán thời gian)
Kỳ Đánh giá thứ 2 Kết thúc 600 Đồng hồ (thực tế) giờ và 20 tuần. (30 tuần cho bán thời gian)

Chương trình làm móng 400 giờ thực tế **Toàn thời gian** **Bán thời gian**
(40 giờ mỗi tuần) (20 giờ mỗi tuần)
Kỳ đánh giá đầu tiên Kết thúc 200 Đồng hồ (thực tế) giờ và 5 tuần. (10 tuần cho bán thời gian)
Kỳ đánh giá thứ 2 Kết thúc 400 Đồng hồ (thực tế) giờ và 10 tuần. (20 tuần cho bán thời gian)

*Học viên chuyển trường - Học được nữa số giờ theo hợp đồng hay thời hạn đánh giá đã lập, bất cứ thời gian nào đến trước.

Các đánh giá sẽ xác định xem học sinh có đáp ứng các yêu cầu tối thiểu để có tiến bộ học tập thỏa đáng hay không. Tần suất đánh giá đảm bảo rằng sinh viên đã có ít nhất một lần đánh giá vào thời điểm giữa khóa học. Năm học của tất cả các chương trình là 900 giờ.

ĐÁNH GIÁ TIẾN BỘ ĐIỂM DANH (ĐỊNH LƯỢNG)

Học viên phải học tối thiểu 67% số giờ dựa theo thời biểu điểm danh hiện dụng để được xét có tiến bộ điểm danh đạt yêu cầu. Đánh giá được thực hiện vào cuối mỗi thời hạn đánh giá để xét xem học viên có đáp ứng các đòi hỏi tối thiểu hay không. Phần trăm điểm danh được xác định bằng cách chia tổng số giờ cộng dồn cho tổng số giờ đã ấn định. Vào cuối mỗi thời hạn đánh giá, trường sở sẽ xét xem học viên có được ít nhất 67% điểm danh tích lũy kể từ khi bắt đầu khóa học cho thấy, căn cứ vào tỉ lệ điểm danh như nhau, học viên sẽ tốt nghiệp trong thời khoản tối đa cho phép.

THỜI KHOẢN TỐI ĐA

Thời gian tối đa (không quá 150% thời gian khóa học) cho phép học viên hoàn tất mỗi khóa theo tiến bộ học tập đạt yêu cầu được nêu dưới đây:

KHÓA HỌC	THỜI GIAN TỐI ĐA ĐƯỢC CHO PHÉP	
	TUẦN	GIỜ ĐƯỢC ẤN ĐỊNH
Mỹ Dung (Toàn nhiệm, 30 giờ/tuần) – 1000 giờ	50 tuần	1500
Mỹ Dung (Bán nhiệm, 20 giờ/tuần) – 1000 giờ	75 tuần	1500
Cắc tóc (Toàn nhiệm, 30 giờ/tuần) 1000 Hours	50 Weeks	1500
Cắt tóc – (Bán nhiệm, 20 giờ/tuần) 1000 Hours	75 Weeks	1500
Chuyên Viên Thẩm Mỹ (Toàn nhiệm, 30 giờ/tuần) – 600 giờ	30 tuần	900
Chuyên Viên Thẩm Mỹ (Bán nhiệm, 20 giờ/tuần) – 600 giờ	45 tuần	900
Làm Móng Cao Cấp (Toàn nhiệm, 30 giờ/tuần) – 600 giờ	30 tuần	900
Làm Móng Cao Cấp (Bán nhiệm, 20 giờ/tuần) – 600 giờ	45 tuần	900
Huấn Luyện Giáo Viên (Toàn nhiệm, 30 giờ/tuần) – 600 giờ	30 tuần	900
Huấn Luyện Giáo Viên (Toàn nhiệm, 20 giờ/tuần) – 600 giờ	45 tuần	900
Làm Móng (Toàn nhiệm, 40 giờ/tuần) – 400 giờ	15 tuần	600
Làm Móng (Bán nhiệm, 20 giờ/tuần) – 400 giờ	30 tuần	600

Thời gian tối đa cho phép cho học viên chuyển trường cần ít hơn các đòi hỏi trọn khóa hay học viên bán nhiệm sẽ được xác định dựa theo 67% số giờ trong hợp đồng đã ấn định.
Những sinh viên vượt quá khung thời gian tối đa sẽ được chuyển sang **hình thức trả tiền mặt cơ bản.**

ĐÁNH GIÁ TIẾN BỘ HỌC TẬP (ĐỊNH LƯỢNG)

Yếu tố định lượng để xét tiến bộ học tập là hệ thống chấm điểm hợp lý như được xác định theo học tập được chỉ định. Học viên được chỉ định học tập và số kinh nghiệm thực tập tối thiểu. Việc học sẽ được đánh giá sau mỗi môn học. Bài làm thực tập được đánh giá là hoàn tất và tính theo hoàn tất khóa học chỉ khi được xem là đạt yêu cầu hay tốt hơn (hệ thống máy điện toán sẽ cho thấy mức hoàn tất bài làm thực là 100%). Nếu thành quả không đáp ứng đòi hỏi đạt yêu cầu, thì không được tính và phải học lại. Có ít nhất hai đánh giá kỹ năng thực tập toàn diện sẽ được đánh giá trong suốt khóa học. Kỹ năng thực tập sẽ được đánh giá theo thể thức văn bản, đề ra trong tiêu chuẩn đánh giá kỹ năng thực tập do trường sở thông qua. Học viên phải có mức điểm viết và thực tập trung bình là 70%. Học viên phải làm bù bài kiểm tra bị rớt hay bỏ lỡ và bài học chưa hoàn tất.

HỆ THỐNG CHẤM ĐIỂM:
Học viên sẽ được đánh giá thường xuyên về bài học lý thuyết và thực tập. Thành quả học tập sẽ được đánh giá qua bài kiểm tra viết định kỳ do giảng viên cho. Bài thi được chấm điểm dựa vào danh sách thang điểm dưới đây. Thành quả thực tập được đánh giá qua việc học viên hoàn tất các hoạt động thực tập. Học viên được chấm điểm theo tiêu chuẩn chấm điểm mức chính xác trong mỗi tiểu mục. Điểm này sẽ được ghi lại khi học viên hoàn tất mỗi hoạt động ở phía sau thẻ giờ của mình. Các hoạt động thực tế được đánh giá định kỳ để làm chủ bằng cách sử dụng các tiêu chuẩn phân loại thực tế để xác định xem kỹ năng có được thực hiện với mức độ yêu cầu và độ chính xác không cho họ đạt điểm tuyệt đối "có" hoặc "không". Tổng số câu trả lời "có" được chia cho số câu hỏi về tiêu chuẩn chấm điểm, cho điểm cuối cùng cho hoạt động được đánh giá. Điểm tích lũy của cả hai kỳ thi học tập và đánh giá thực tế tạo nên điểm trung bình chung của học sinh. Học sinh phải duy trì trung bình "C" (70%) để duy trì tình trạng học tập thỏa đáng.Điểm tích lũy của cả hai bài kiểm tra học tập và hoạt động thực tập tạo thành điểm GPA chung cho học viên. Học viên phải đạt điểm trung bình là "C" (70%) để duy trì tình trạng học đạt yêu cầu.

ĐIỂM

100% -90% A… Tuyệt vời
89% -80% B… .. Rất tốt
79% -70% C… .. Đạt yêu cầu.
69% -0% F… .. Thất bại và Không đạt yêu cầu

XEM TÌNH TRẠNG TIẾN BỘ
Học viên đáp ứng các đòi hỏi tối thiểu cho học tập và điểm danh tại thời điểm đánh giá được xem là có tiến bộ học tập đạt yêu cầu cho đến lần đánh giá ấn định kế tiếp. Học viên sẽ được bản Xác Nhận Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu vào thời điểm đánh giá. Học viên nào được coi là không duy trì Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu có thể bị tạm ngưng tài trợ chương trình HEA, Tựa Đề IV, nếu có, trừ khi học viên đang bị cảnh giác hay thắng kiện sau khi khiếu nại quyết định dẫn đến tình trạng được tạm tha. Cơ sở sẽ thông báo cho học viên bằn văn bản về việc đánh giá, nếu đánh giá có ảnh hưởng đến tiêu chuẩn được trợ cấp tài chánh của học viên.

CẢNH GIÁC

Học viên nào không đáp ứng các đòi hỏi tối thiểu về điểm danh hay tiến bộ học tập sẽ bị cảnh giác và được xem là có tiến bộ học tập đạt yêu cầu trong lúc vẫn đang trong thời hạn cảnh giác. Học viên sẽ được thông báo bằng văn bản về những biện pháp cần thiết để duy trì tiến bộ học tập đạt yêu cầu vào lần đánh giá kế tiếp. Nếu vào cuối thời hạn cảnh giác học viên vẫn không đáp ứng cả hai đòi hỏi điểm danh và học tập, thì học viên sẽ bị xem như tạm tha và, nếu có, học viên có thể được cho là không đủ tiêu chuẩn nhận tiền theo Tựa Đề IV.

TẠM THA

Học viên nào không đáp ứng đòi hỏi tối thiểu về điểm danh hay tiến bộ học tập sau thời hạn cảnh giác sẽ bị xem là được tạm tha và có tiến bộ học tập đạt yêu cầu trong lúc đang trong thời hạn tạm tha, nếu học viên khiếu nại quyết định, và thắng kiện. Ngoài ra, chỉ học viên nào có khả năng đáp ứng tiêu chuẩn của Chánh Sách Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu vào cuối thời hạn đánh giá mới có thể được xem là tạm tha. Học viên nào được sắp xếp vào chương trình học tập phải có thể đáp ứng các đòi hỏi đã đề ra trong chương trình này vào cuối thời hạn đánh giá kế tiếp. Học viên nào đang có tiến bộ theo chương trình học tập cụ thể sẽ được xem là có Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu. Học viên sẽ được thông báo bằng văn bản về những biện pháp cần thiết để duy trì tiến bộ học tập đạt yêu cầu vào lần đánh giá kế tiếp. Nếu vào cuối thời hạn tạm tha, học viên vẫn không đáp ứng cả hai đòi hỏi về điểm danh và học tập cần thiết cho tiến bộ học tập đạt yêu cầu hay theo chương trình học thì sẽ được xem là KHÔNG có tiến bộ học tập đạt yêu cầu và, nếu thích hợp, học viên phải không được xem là đủ tiêu chuẩn được trợ cấp theo Tựa Đề IV.

TÁI LẬP TIẾN BỘ HỌC TẬP ĐẠT YÊU CẦU

Học viên có thể tái lập tiến bộ học tập đạt yêu cầu và trợ cấp theo Tựa Đề IV, khi thích hợp, bằng cách đáp ứng đòi hỏi tối thiểu về điểm danh và học tập vào cuối thời hạn cảnh giác hay tạm tha.

GIÁN ĐOẠN, CHƯA HOÀN TẤT KHÓA HỌC, RÚT TÊN RA HAY TẠM NGHỈ HỌC.

Nếu ghi danh bị gián đoạn tạm thời để Tạm Nghỉ Học thì học viên sẽ trở lại trường trong tình trạng tiến bộ giống nhau như trước khi tạm nghỉ học. Giờ học trôi qua trong lúc tạm nghỉ học sẽ kéo dài thời hạn hợp đồng của học viên và thời khoản tối đa theo cùng số ngày đã nghỉ và sẽ không được bao gồm trong tính toán phần trăm điểm danh tích lũy của học viên. Học viên nào rút tên ra trước khi hoàn tất khóa học và muốn ghi danh lại sẽ trở lại trong tình trạng tiến bộ học tập đạt yêu cầu như nhau như tại thời điểm rút tên ra.

GIỜ CHUYỂN TRƯỜNG

Về Tiến Bộ Học Tập Đạt Yêu Cầu, giờ chuyển trường của học viên sẽ được tính như giờ cố gắng và có được cho mục đích xác định khi nào hết thời khoản tối đa cho phép. Trong trường hợp giờ chuyển trường được chấp nhận, thời gian đánh giá của SAP dựa trên hợp đồng số giờ thực tế tại trường.

CHÍNH SÁCH VÀ THỦ TỤC KHIẾU NẠI

Theo đơn kháng cáo của học sinh, việc không đáp ứng một hoặc nhiều yêu cầu về tiến độ học tập thỏa đáng sẽ được đánh giá bởi quản trị viên hỗ trợ tài chính và giám đốc chương trình. Học sinh sẽ được thông báo về quyết định trong vòng 14 ngày kể từ ngày văn phòng hỗ trợ tài chính nhận được yêu cầu kháng cáo bằng văn bản. Các loại thông tin sau đây có thể được xem xét để xác định xem học sinh có còn duy trì tiến độ học tập đạt yêu cầu hay không:
• Các trường hợp bất thường, chẳng hạn như bệnh tật kéo dài
• Trong gia đình có người chết hoặc bệnh nặng
• Nội bộ gia đình lục đục
• Các trường hợp không lường trước được khác nằm ngoài tầm kiểm soát của học sinh khiến học sinh không đạt được các tiêu chuẩn tiến bộ thỏa đáng

Nếu một học sinh được xác định là không đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng, học sinh đó có thể kháng cáo quyết định đó trong vòng mười ngày theo lịch. Những lý do mà học sinh có thể kháng cáo quyết định tiến bộ tiêu cực bao gồm cái chết của người thân, thương tích hoặc bệnh tật của học sinh, hoặc bất kỳ trường hợp đặc biệt hoặc giảm nhẹ nào khác được phép. Học sinh phải nộp đơn kháng cáo cho nhà trường theo mẫu được chỉ định mô tả lý do tại sao họ không đạt được các tiêu chuẩn tiến bộ học tập thỏa đáng, cùng với tài liệu hỗ trợ về lý do tại sao nên hủy bỏ quyết định. Thông tin này nên bao gồm những gì đã thay đổi về hoàn cảnh của học sinh mà sẽ cho phép họ đạt được Tiến bộ Học tập Đạt yêu cầu vào điểm đánh giá tiếp theo. Các tài liệu kháng cáo sẽ được xem xét, quyết định sẽ được đưa ra và báo cáo cho học sinh trong vòng 30 ngày theo lịch. Các tài liệu kháng cáo và quyết định sẽ được lưu giữ trong hồ sơ học sinh. Nếu học sinh thắng kiện khi kháng cáo, việc xác định tiến độ học tập đạt yêu cầu sẽ bị đảo ngược và hỗ trợ tài chính liên bang sẽ được phục hồi, nếu có.
Nếu khiếu nại của học sinh được chấp thuận, Nhà trường có thể giải ngân quỹ Title IV cho một kỳ thanh toán và đến kỳ thanh toán tiếp theo, học sinh phải:
• Đang làm SAP; hoặc
• Tuân thủ thành công một kế hoạch học tập được thiết kế để đảm bảo học sinh sẽ có thể đáp ứng SAP vào một thời điểm cụ thể

KHÔNG TÍN CHỈ, KHÓA HỌC BÙ, LẶP LẠI

Khóa học không tín chỉ, học bù và lặp lại không áp dụng cho cơ sở này. Do đó, những mục này không có ảnh hưởng đến tiêu chuẩn tiến bộ học tập đạt yêu cầu.

THỂ THỨC THAN PHIỀN

Theo nhiệm vụ của cơ sở, trường sẽ cố gắng giải quyết bất cứ than phiền đúng lý nào của học viên. Thể thức than phiền sẽ được nêu trong mẫu định hướng cho học viên mới, do vậy bảo đảm rằng tất cả các học viên đều biết các bước làm theo nếu muốn ghi danh than phiền vào bất cứ lúc nào. Bằng chứng về giải pháp sau cùng của tất cả than phiền sẽ được giữ trong hồ sơ trường để xác định số lần, tánh chất, và kiểu than phiền cho cơ sở. Thể thức sau đây nêu rõ các bước cụ thể của tiến trình than phiền.

1. Học viên nên ghi danh than phiền bằng văn bản trên mẫu được chỉ định do cơ sở cung cấp trong vòng 60 ngày kể từ ngày xảy ra than phiền.
2. Đơn than phiền sẽ được chuyển cho giám đốc trường sở.
3. Đơn than phiền sẽ do quản lý duyệt xét và hồi đáp sẽ gởi cho học viên trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận đơn than phiền. Hồi đáp ban đầu có thể không đưa ra giải pháp sau cùng về vấn đề nhưng sẽ thông báo cho học viên biết về việc tiếp tục điều tra và/hoặc biện pháp đã thực hiện về than phiền này.
4. Nếu đơn than phiền có tánh chất như vậy thì quản lý không thể giải quyết và đơn sẽ được chuyển đến cho cơ quan thích hợp, nếu áp dụng.
5. Tùy theo nội dung và tánh chất của đơn than phiền, có thể cần phải phỏng vấn nhân viên phù hợp và những học viên khác để đưa ra giải pháp sau cùng cho đơn khiếu nại.
6. Trong trường hợp có mâu thuẫn trầm trọng, có thể cần phải có buổi điều trần không chánh thức về đơn than phiền. Nếu cần thiết, quản lý sẽ chỉ định ủy ban điều trần gồm một hội viên do trường chọn, người này không liên quan đến tranh chấp và cũng có thể là viên chức công ty, một hội viên khác không liên quan đến học viên nộp đơn than phiền hay học viên khác trong trường, và một hội viên khác có thể không được trường thuê hay liên quan đến chủ nhân trường sở. Buổi điều trần sẽ được tổ chức trong vòng 90 ngày kể từ buổi hẹn của ủy ban. Đây là buổi điều trần không chính thức để học viên trình bày trường hợp của họ sau khi có hồi đáp của trường. Ủy ban điều trần được phép nêu các câu hỏi cho tất cả các bên liên quan. Ủy ban sẽ chuẩn bị báo cáo tóm lược từng lời khai của nhân chứng và giải pháp khuyến cáo cho tranh chấp trong vòng 15 ngày kể từ ngày điều trần. Quản lý trường sẽ xem xét báo cáo và chấp nhận, từ chối, hay sửa đổi khuyến cáo của ủy ban. Quản lý hãng sẽ xem xét báo cáo và chấp nhận, từ chối, hay sửa đổi khuyến cáo của ủy ban.

7. Học viên phải tận dụng hết tiến trình than phiền nội bộ của cơ sở trước khi nộp Đơn Than Phiền cho cơ quan chứng nhận của trường, nếu có.

Việc tham gia vào thể thức than phiền và sử dụng than phiền của học viên không giới hạn hay miễn trừ bất cứ quyền hạn hay thẩm quyền nào của học viên. Bất cứ tài liệu nào do học viên ký tên có ý giới hạn hay miễn trừ quyền hạn hay tài phán của học viên sẽ không có giá trị.

Học viên hay bất cứ người nào trong công chúng đều có thể nộp đơn than phiền về cơ sở này với Phòng Giáo Dục Tư Sau Đại Học bằng cách gọi số điện thoại miễn phí (888) 370-7589 hoặc bằng cách điền vào đơn than phiền có thể lấy trên mạng lưới Internet của Phòng, **www.bppe.ca.gov**.
Học viên cũng có thể theo dõi đơn than phiền đã giải quyết với Ủy Ban Công Nhận Quốc Gia về Nghệ Thuật và Khoa Học Nghề Nghiệp (National Accrediting Commission of Career Arts & Sciences), 3015 Colvin Street.; Alexandria, VA, 22314. Điện thoại. (703)-600-7600. Lấy mẫu đơn than phiền *thông qua www.NACCAS.org. Học viên phải cố gắng giải quyết vấn đề thông qua thể thức than phiền của cơ sở trước khi nộp đơn khiếu nại cho NACCAS*. (Hiện tại, cơ sở có chứng nhận với NACCAS.) Nếu học viên không hài lòng với quyết định thì sẽ được chuyển đến:

Bureau for Private Postsecondary Education (BPPE)

1747 North Market. Suite 225
Sacramento, CA 95834
Phone :(916)574-8900

Điện thư (email): **bppe@dca.ca.gov**

Board of Barbering and Cosmetology

P. O. Box 944226
Sacramento, CA 94244-2260
Điện thoại: (888) 370-7589 Điện sao: (916) 575-7281
Mạng lưới: Barbercosmo.ca.gov

National Accrediting Commission of Career Arts and Sciences

3015 Colvin Street
Alexandria, VA 22314
Điện thoại: (703) 600-7600
Mạng lưới: **www.naccas.org**

CHÁNH SÁCH KHIẾU NẠI VÀ MẪU THỂ THỨC

Không thể soạn hết các điều lệ áp dụng cho từng trường hợp trong mỗi doanh nghiệp. Do đó, có thể khiếu nại bất cứ chánh sách nào do trường sở lập ra để giảm bớt các trường hợp này. Bất cứ ai muốn khiếu nại chánh sách đều phải sử dụng mẫu đơn này và đính kèm bất cứ giấy tờ hiện dụng nào. Việc khiếu nại sẽ do nhân viên thích hợp duyệt xét và nhân viên này sẽ lấy quyết định. Mọi quyết định về khiếu nại là quyết định sau cùng. Nêu rõ chánh sách nào đang bị khiếu nại dưới đây. Kkiếu nại về SAP cần thực hiện trong vòng 15 ngày kể từ khi có quyết định từ chối. Xin xem chánh sách SAP để biết thêm thông tin chi tiết.

_____Gói Trợ Cấp Tài Chánh _____Quyết Định của SAP _____Chi Phí Dạy Thêm

_____Khác:

Gởi cho Giám Đốc Khu Học Xá:
Tôi muốn khiếu nại quyết định và/hoặc chánh sách của trường về vấn đề nêu trên. Dưới đây là những trường hợp giảm nhẹ và thông tin thích hợp liên quan đến quyết định hay chánh sách.

_____

_____

_____

_____

_____

_____

_____

Giấy Tờ Chứng Minh Đính Kèm: _____CÓ _____KHÔNG

_____ _____
Chữ ký của học viên Phụ huynh hay giám hộ (Nếu có)

CHỈ DÀNH CHO VĂN PHÒNG SỬ DỤNG _____KHIẾU NẠI _____KHIẾU NẠI BỊ TỪ CHỐI
GIẢI THÍCH VỀ QUYẾT ĐỊNH:
CÁC ĐÒI HỎI ĐỂ HỌC VIÊN CÓ TIẾN BỘ HỌC TẬP ĐẠT YÊU CẦU VÀO CUỐI THỜI HẠN TẠM THA:

_____ _____
Giám Đốc Trường Ngày

CHÁNH SÁCH TẠM NGHỈ HỌC

1. Mọi yêu cầu tạm nghỉ học phải được nộp trước bằng văn bản, bao gồm lý do cho yêu cầu này, và bao gồm chữ ký của học viên.
   a. Học sinh phải tuân theo chính sách của tổ chức trong việc yêu cầu LOA.
   b. Học viên phải nộp trước để được tạm nghỉ trừ khi có trường hợp bất ngờ làm học viên không thể nộp trước. Thí dụ, nếu bị thương tích trong tai nạn xe và cần vài tuần để hồi phục trước khi trở lại cơ sở, thì học viên sẽ không thể yêu cầu tạm nghỉ trước.
   c. LOA có thể được cấp vì những lý do sau:
      - Lo ngại về sức khỏe
      -Khẩn cấp gia đình
      - Mang thai
      - Đấu tranh tài chính
   d. Nhà trường có thể cấp LOA cho học sinh nếu không cung cấp yêu cầu trước LOA do các trường hợp không lường trước được nếu như nhà trường ghi lại những lý do đó và quyết định và thu thập yêu cầu từ hoc sinh sau đó. Trong ví dụ này, ngày bắt đầu LOA được phê duyệt sẽ được nhà trường xác định là ngày đầu tiên học sinh không thể đến trường vì tai nạn.

2. Tiến Trình Yêu Cầu Tạm Nghỉ Học:
   a. Nếu học viên bị vấn đề cần Tạm Nghỉ Học thì học viên phải điền vào mẫu đơn Yêu Cầu Tạm Nghỉ.
   b. Mẫu đơn Yêu Cầu Tạm Nghỉ Học phải được nộp cho Giám Đốc Chương Trình trước ngày bắt đầu Tạm Nghỉ Học.
      i. Tất cả các yêu cầu phải đính kèm giấy tờ chứng minh cần thiết cho tạm nghỉ. Phải cung cấp giấy tờ trong vòng 14 ngày sau ngày yêu cầu.
      ii. Do chánh sách này đề cập đến nhiều loại tạm nghỉ khác nhau, có thể cung cấp giấy chứng nhận cho tạm nghỉ thông qua nhiều nơi khác nhau.

      Thí dụ: giấy tờ của tòa án về tố tụng hình sự mà tòa buộc học viên phải có mặt; lệnh quân sự nhập ngũ hay đi xa dài hạn; giấy tờ bảo hiểm cho tổn thất hay hư hại lớn cho gia cư hay tài sản khác; giấy tờ của bác sĩ để chăm sóc y tế hay tàn tật; an sinh xã hội địa phương, nhóm trợ giúp nạn nhân, hay chứng nhận dịch vụ hỗ trợ của nhà thờ. Học viên nào không làm theo thể thức sẽ không được cho tạm nghỉ và phải trở lại học như dự định.

1. Trường hợp bất ngờ và/hoặc tình tiết giảm tiết có thể cho học viên cơ hội nộp yêu cầu tạm nghỉ sau ngày bắt đầu nghỉ.
2. Chỉ áp dụng điều ngoại lệ khi học viên cho biết những trường hợp trở ngại trong vòng bảy ngày kể từ ngày bắt đầu yêu cầu.
3. Cơ Sở có quyền đòi hỏi thêm giấy tờ từ nguồn bên ngoài để chứng minh yêu cầu tạm nghỉ.
4. Điều kiện để chấp thuận yêu cầu tạm nghỉ là học viên cần phải trở lại học sau khi tạm nghỉ.
5. Mọi yêu cầu đều phải được Giám Đốc Chương Trình chấp thuận. Nếu học viên không được chấp thuận tạm nghỉ thì học viên được xem như đã rút tên và áp dụng các đòi hỏi hoàn trả.
6. Trường không thu bất cứ chi phí phụ trội nào do học viên tạm nghỉ.
7. Trường chỉ cho một lần tạm nghỉ học trong thời hạn ghi danh, trừ khi có thể chứng minh và dẫn chứng tình tiết giảm nhẹ. Tạm nghỉ phải là tối thiểu 10 ngày lịch và không vượt quá 90 ngày. Tạm nghỉ cùng với bất cứ đơn xin tạm nghỉ học nào không vượt quá tổng cộng 180 ngày trong thời hạn 12 tháng.
8. Học viên được cho tạm nghỉ đáp ứng những tiêu chuẩn này sẽ không bị xem là phải rút tên ra, và không cần tính toán tiền hoàn trả vào lúc đó.
9. Trường sẽ kéo dài thời khoản tối đa của học viên và thời hạn ghi danh theo hợp đồng theo số lịch ngày như nhau trong lúc tạm nghỉ. Những thay đổi đối với thời hạn trong hợp đồng sẽ được

ghi vào phụ lục thỏa thuận ghi danh do học viên và đại điện được ủy quyền của trường ký tên và đề ngày tháng.

10. Học viên sẽ bị thôi học nếu xin nghỉ phép không được chấp thuận.Trong trường hợp học viên không trở lại học hay gọi lại sau khi tạm nghỉ học trong vòng ba ngày kể từ ngày dự tính trở lại học thì học viên sẽ được coi như nghỉ học. Ngày rút tên ra cho mục đích tính toán tiền hoàn trả là ngày đi học sau cùng của học viên, như ghi trong hồ sơ điểm danh.

NGHỀ MỸ DUNG

Thợ làm tóc, thợ tạo kiểu tóc, và thợ mỹ dung cung cấp nhiều loại dịch vụ thẩm mỹ, như gội đầu, cắt tóc, nhuộm, và tạo kiểu tóc. Họ có thể cố vấn cho khách hàng cách chăm sóc tóc tại gia. Ngoài ra, thợ mỹ dung có thể được huấn luyện để làm móng tay, móng chân, và chữa trị da đầu và chăm sóc mặt; phân tích trang điểm, và làm sạch và tạo kiểu cho tóc giả và tóc giả đội thêm.

Một số thợ cung cấp dịch vụ chuyên biệt. Thợ làm móng tay và móng chân, gọi là chuyên viên về móng ở một số tiểu bang, chỉ làm việc trên móng và làm móng tay, móng chân, sơn, và đắp móng cho khách hàng. Một nhóm chuyên viên khác là chuyên viên chăm sóc da, hay thợ thẩm mỹ, làm sạch và làm đẹp da bằng cách chăm sóc da mặt, chăm sóc toàn bộ cơ thể, và xoa bóp đầu và cổ, cũng như trang điểm Họ cũng có thể tẩy lông bằng cách tẩy bằng sáp, hay nếu được huấn luyện đúng cách, bằng tia laze. Sau cùng, ở những tiệm lớn, thợ gội đầu chuyên về gội đầu và dưỡng tóc.

Ngoài làm việc với khách hàng, thợ làm đẹp có thể giữ hồ sơ về màu tóc hay chế độ chăm sóc da của khách hàng thường xuyên. Một số nhiều thợ chủ động bán các sản phẩm chăm sóc tóc, da, và móng. Thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và thợ làm đẹp khác điều hành tiệm riêng có trách nhiệm quản lý có thể thuê mướn, giám sát, và đuổi việc nhân viên, cũng như giữ hồ sơ kinh doanh và kiểm kê, đặt mua tiếp liệu, và sắp xếp để quảng cáo.

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC

Nhiều thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và thợ làm đẹp toàn nhiệm khác làm việc 40 giờ một tuần, nhưng làm nhiều hõn cũng phổ biến, đặc biệt ở những thợ làm tư. Thời biểu làm việc có thể bao gồm buổi tối và ngày cuối tuần, những lúc tiệm thẩm mỹ và cắt tóc đông khách nhất. Nhiều thợ, đặc biệt là những người làm tư, tự chọn thời biểu riêng của họ. Trong năm 2008, có khoảng 29 phần trăm thợ cắt tóc, thợ tạo kiểu tóc và chuyên viên mỹ dung làm việc bán nhiệm, và 14 phần trăm làm theo thời biểu khác nhau.

Thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và những thợ làm đẹp khác thường làm việc trong môi trường sạch sẽ, thú vị với ánh sáng và thông gió tốt. Phần lớn làm việc tại tiệm hay tiệm cắt tóc, dù một số người có thể làm việc tại tiệm spa, khách sạn, hay khu nghỉ dưỡng. Sức khỏe tốt và dẻo dai là điều quan trọng vì những thợ này phải đứng phần lớn trong ca làm việc của họ. Tiếp xúc với các hóa chất cho tóc và móng kéo dài có thể gây ngứa, do đó nên dùng đồ bảo vệ như găng tay cao su, hay áo choàng.

NĂNG LỰC

Thợ làm đẹp thành công nên hiểu biết về thời trang, nghệ thuật, và thiết kế kỹ thuật. Họ cũng phải giữ cho vẻ ngoài của mình gọn gàng và khu vực làm việc sạch sẽ. Kỹ năng giao tiếp, hình ảnh và thái độ đóng vai trò quan trọng trong thành công nghề nghiệp. Giữ chân khách hàng và bán lẻ là một phần quan trọng của doanh thu trong tiệm, khả năng trở thành người bán hàng giỏi sẽ quan trọng hơn đối với thợ trong tiệm. Một số trường mỹ dung xem "kỹ năng con người" là phần không thể thiếu của công việc họ đòi hỏi khóa học trong lãnh vực đó. Kỹ năng kinh doanh rất quan trọng cho những người dự tính điều hành tiệm riêng.

THĂNG TIẾN

Thăng tiến thường được lợi tức cao hõn, nhý thợ cắt tóc và chuyên viên mỹ dung có kinh nghiệm và có được lượng khách đều đặn. Một số thợ cắt tóc và chuyên viên mỹ dung quản lý tiệm, thuê ghế trong tiệm, hay mở tiệm riêng sau vài năm kinh nghiệm. Những người khác dạy tại cắt tóc hay trường mỹ dung hoặc huấn luyện thông qua các trường dạy nghề. Vẫn có những người thăng tiến sang nghề liên quan khác, như đại diện bán hàng cho các hãng bán các sản phẩm liên quan đến tiệm, cố vấn hình ảnh hay thời trang, hoặc chủ khảo cho hội đồng cấp phép tiểu bang.

VIỆC LÀM

Thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và những thợ làm đẹp khác chiếm khoảng 821,900 việc làm trong năm 2008. Trong số này, thợ cắt tóc và chuyên viên mỹ dung chiếm 684,200 việc làm, thợ làm móng tay và móng chân chiếm 76,000, chuyên viên chăm sóc da chiếm 38,800, và thợ gội đầu chiếm 22,900.

Phần lớn thợ được tuyển vào tại các tiệm dịch vụ chăm sóc cá nhân, như tiệm thẩm mỹ, tiệm cắt tóc, tiệm làm móng, spa ban ngày và nghỉ dưỡng. Những thợ khác được tuyển vào viện dưỡng lão và nơi chăm sóc tư gia khác. Gần như mỗi thành phố đều có tiệm cắt tóc hay tiệm thẩm mỹ, nhưng việc làm ở nghề này tập trung ở những thành phố và tiểu bang đông dân nhất.

Có khoảng 44 phần trăm trong số tất cả các thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và thợ làm đẹp khác là tư doanh. Nhiều người trong số này sở hữu tiệm riêng, nhưng có nhiều người tư doanh thuê ghế từ chủ tiệm.

Trong trường hợp này, thợ sẽ cung cấp tiếp liệu riêng của họ, và chịu trách nhiệm trả tiền thuế và quyền lợi riêng. Họ có thể trả phí hàng tháng hay hàng tuần cho chủ tiệm, người này sẽ trả tiền điện nước và bảo dưỡng tiệm.

TRIỂN VỌNG VIỆC LÀM

Việc làm chung của thợ cắt tóc, chuyên viên mỹ dung, và thợ làm đẹp khác được dự đoán là phát triển nhanh hơn nhiều so với mức trung bình của tất cả các ngành. Cơ hội cho những thợ mới vào rất thuận lợi dù các ứng viên tìm việc ở các tiệm cao cấp sẽ đối mặt với cạnh tranh gay gắt.
Tổng số việc làm của thợ cắt tóc, thợ làm tóc và chuyên gia thẩm mỹ được dự đoán sẽ tăng 7 phần trăm từ năm 2023 đến năm 2033, nhanh hơn mức trung bình của tất cả các ngành nghề.

Khoảng 89.100 việc làm cho thợ cắt tóc, thợ làm tóc và chuyên gia thẩm mỹ được dự kiến mỗi năm, trung bình, trong thập kỷ này. Nhiều việc làm trong số đó dự kiến sẽ là kết quả của việc thay thế những người lao động chuyển sang các ngành nghề khác hoặc rời khỏi lực lượng lao động, chẳng hạn

như nghỉ hưu. Thông tin này dựa trên **https://www.bls.gov/ooh/personal-care-and-service/barbers-hairstylists-and-cosmetologists.htm**
Xu hướng việc làm được cho là thay đổi so với những chuyên ngành khác. Việc làm của thợ cắt tóc, thợ tạo kiểu tóc và chuyên viên mỹ dung sẽ tăng khoảng 20 phần trăm, trong khi số thợ cắt tóc chỉ tăng 12 phần trăm. Sự tăng trưởng này chủ yếu đến từ dân số tăng, dẫn đến nhu cầu cao hơn cho các dịch vụ tóc căn bản. Ngoài ra, nhu cầu nhuộm tóc và chăm sóc tóc cao cấp khác cũng tăng trong những năm gần đây, đặc biệt ở những đứa trẻ thời thịnh (baby boomer) và thanh niên. Xu hướng này được cho là sẽ tiếp tục, dẫn đến triển vọng thuận lợi cho thợ cắt tóc, thợ tạo kiểu tóc và chuyên viên mỹ dung. Việc làm của thợ gội đầu sẽ tăng 15 phần trăm, do nhiều chuyên viên mỹ dung và thợ cắt tóc cũng có thể làm công việc gội đầu.

Tăng trưởng tiếp tục ở số tiệm spa và tiệm làm móng cung cấp đầy đủ dịch vụ cũng tạo ra nhiều công việc cần người cho thợ làm móng tay, móng chân và chuyên viên chăm sóc da. Chuyên viên thẩm mỹ và chuyên viên chăm sóc da khác sẽ có lợi ích lớn này về việc làm và dự kiến tăng khoảng 38 phần trăm, chủ yếu do mức phổ biến của việc chăm sóc da để thư giãn và sức khỏe. Trong khi đó thợ làm móng tay và móng chân sẽ tăng lên 19 phần trăm.
LỢI TỨC: Xin xem Tờ Thông Tin về Thành Quả để biết thông tin mới nhất.

CÁC ĐÒI HỎI VỀ CẤP BẰNG

Đương đơn phải được từ 17 tuổi trở lên và học xong lớp 10. Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung California đòi hỏi bất cứ người nào muốn làm kinh doanh với tư cách là chuyên viên mỹ dung, thợ cắt tóc, chuyên viên thẩm mỹ hay thợ làm móng đều phải hoàn tất chương trình giảng dạy do tiểu bang đòi hỏi tại trường được chấp thuận và sau đó thi đậu kỳ thi cấp bằng của tiểu bang với điểm trung bình là 75%.

Chúng tôi sẽ giúp học viên tốt nghiệp tìm những việc làm căn bản trong ngành thẩm mỹ dù chúng tôi không bảo đảm có việc làm.

KIỂM TRA LÝ LỊCH

Đơn xin thi của Hội Đồng Cắt Tóc và Mỹ Dung đòi hỏi đương đơn phải cung cấp thông tin tổng quát liên quan đến bất cứ cáo buộc hay kháng biện không tranh cãi đối với vi phạm bất cứ luật nào của Hoa Kỳ, hay thẩm quyền của tiểu bang hay địa phương, hoặc của quốc gia ngoại quốc để xét tiêu chuẩn xin lấy bằng chuyên viên thẩm mỹ của học viên. Người nào bị cáo buộc phạm tội vẫn có thể nộp đơn xin thi nhưng Hội Đồng sẽ yêu cầu nộp các loại giấy tờ liên quan đến cáo buộc cùng với đơn xin thi. Những loại giấy tờ này sẽ do Hội Đồng duyệt xét và đánh giá trên căn bản từng trường hợp.

Trách nhiệm của học viên là xem cáo buộc hình sự có cản trở mình lấy bằng của Hội Đồng Tiểu Bang hay không. Muốn biết thêm thông tin về các đòi hỏi cấp bằng của tiểu bang, xin liên lạc với Hội Đồng như sau:

Board of Barbering and Cosmetology
P. O. Box 944226
Sacramento, CA 94244-2260
Điện thoại: (800) 952-5210 Điện sao: (916) 575-7281
www.barbercosmo.ca.gov

CHÁNH SÁCH KHUYẾN CÁO HỌC VIÊN

Trường sở sẽ duy trì chánh sách "cởi mở" cho sự an sinh của học viên. Những vấn đề tích cực và sửa đổi cần bàn thảo trong buổi họp khuyến cáo dù là do học viên, giảng viên, hay nhân viên hành chánh yêu cầu. Tất cả các hình thức khuyến cáo đều cần cả học viên lẫn trường sở ký tên vào. Trong quá trình đánh giá, học viên sẽ có cơ hội nêu ý kiến trên mẫu đánh giá của mình. Tất cả các thông tin sẽ được giữ kín đáo. Khuyến cáo sẽ được thực hiện ít nhất mỗi sáu tuần hay khi cần thiết.

Học viên sẽ được cố vấn riêng, thường xuyên khi cần thiết để duyệt xét tiến bộ của học viên và điều chỉnh. Học viên có thể yêu cầu buổi cố vấn thêm vào bất cứ lúc nào. Học viên sẽ được chú ý và trợ giúp riêng khi cần thiết tại mỗi giai đoạn huấn luyện từ ngày đầu ghi danh cho đến ngày tốt nghiệp. Vào những chu kỳ đã định trước, chúng tôi sẽ đánh giá để xem mức độ và phẩm chất của học viên và đưa ra bất cứ bài làm bù nào cho học viên khi cần thiết.

Trường sẽ không thường xuyên giữ các cố vấn chuyên nghiệp tại đây nhưng khuyến cáo học viên tìm sự giúp đỡ chuyên nghiệp ở bên ngoài khu học xá; tuy nhiên, học viên nào muốn có các dịch vụ cố vấn chuyên nghiệp sẽ được cung cấp danh sách các tổ chức công cộng, tổ chức tôn giáo và

các cơ quan chánh phủ, tại đây học viên có thể được trợ giúp thêm. Nhân viên luôn sẵn lòng lắng nghe học viên vào bất cứ lúc nào và cung cấp các thông tin có sẵn nhưng không thể cố vấn chuyên nghiệp hay dài hạn cho những học viên cần loại giúp đỡ dó. Tuy nhiên, bất cứ học viên nào đòi hỏi trợ giúp y tế cho những trường hợp ngoài nhu cầu ngay lập tức cho trường hợp sơ cứu hay đe dọa tánh mạng thì sẽ được cho danh sách các bệnh xá công và bệnh viện ở khu vực gần trường.

CÁC DỊCH VỤ HỌC VIÊN

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach cam kết giáo dục "cả trong lẫn ngoài". Học tại lớp sẽ được bổ sung theo sự tăng trưởng và phát triển cá nhân của học viên và phát triển thông qua các hoạt động và chương trình.

Giảng viên và nhân viên cam kết trợ giúp học viên phấn đấu để phát triển trí tuệ, sức khỏe, giao tiếp, đạo đức và tinh thần. RBBC cung cấp chương trình dịch vụ học viên toàn diện. Mọi hoạt động và chương trình được thiết kế để giúp học viên có được kinh nghiệm phát triển cá nhân tích cực và hữu ích trong lúc học tại RBBC.

Các lãnh vực sau đây có trong Dịch Vụ Học Viên:

Dịch vụ quảng cáo – học viên được giúp đỡ khi có thắc mắc về giáo dục, nghề nghiệp và cá nhân từ Cố Vấn Học Đường.

Dịch vụ trợ giáo – giúp học viên gặp trở ngại trong môn học và những học viên biết kỹ năng học tập của mình yếu và gặp khó khăn trong các khóa học cụ thể.

Dịch vụ nghề nghiệp và việc làm – cung cấp các cơ hội và kinh nghiệm sẽ giúp học viên và cựu học viên theo đuổi thành công mục tiêu nghề nghiệp của họ.

Dịch vụ trợ giúp học tập tại học xá – giúp học viên tăng hiểu biết về tài liệu khóa học thông qua trợ giáo cụ thể của khóa học và phát triển kỹ năng học tập. Điều này giúp cho việc trợ giáo theo nhóm nhỏ và hội thảo để ghi chép, quản lý thời gian, đọc, chuẩn bị bài thi, phát triển trí nhớ và tập trung vào những kỹ năng học tập khác để giúp học viên phát triển kỹ năng học đường.

Chuẩn bị bài thi của Hội Đồng Tiểu Bang – chuẩn bị cho học viên lấy kỳ thi cấp bằng tiểu bang bằng cách củng cố kiến thức theo hệ thống thông qua giáo dục nâng cao điểm bài thi của hội đồng tiểu bang và cũng giảm mức bỏ học bằng cách nhận biết học viên nào có nguy cõ.

THƯ VIỆN TRƯỜNG

Thư viện trường hỗ trợ các chương trình giáo dục và huấn luyện dựa trên nghe nhìn và máy điện toán do trường cung cấp. Thư viện có sách, tạp chí, báo, tài nguyên tham khảo trực tuyến, đĩa CD, bằng video, và máy tính để truy cập và tìm trực tuyến.
Thư viện cung cấp nhiều loại tài liệu hiện đại và dịch vụ cần thiết để hỗ trợ chương trình hướng dẫn.

Học viên có thể sử dụng các loại tài liệu để nghiên cứu, làm dự án, bài làm, bài tập, duyệt qua, sửa chữa, và các hoạt động phong phú khác.

Nhân viên bảo quản/quản thủ thư viện được chỉ định để theo dõi sổ ghi học viên ra vào cơ sở này.

Giờ hoạt động:

Thứ Hai-thứ Sáu 9:00 sáng - 5:30 tối

Các quy định:

1. Để lại thẻ học viên và phù hiệu trước khi vào.
2. Người sử dụng không được gây ồn do làm phiền những người đang học/đọc.
3. Người sử dụng không được nói chuyện trừ khi cần thiết để thực hiện công việc bên trong.
4. Người sử dụng nên cài đặt điện thoại ở chế độ im lặng và không dùng trong lúc ở bên trong thư viện.
5. Không được ăn và mang theo đồ ăn và thức uống vào bên trong.
6. Người sử dụng phải cẩn thận với bàn ghế, thiết bị, sách và những tài sản khác.
7. Người sử dụng không được làm hư, đánh dấu hay bôi xóa tài liệu của thư viện. Không làm dấu trên trang hay dùng kẹp giấy hay giấy dán lên sách.

Chánh Sách Cho Mượn:

1. Có thể gia hạn mượn một lần trong cùng khoảng thời gian như lần mượn ban đầu trừ khi học viên khác đã giữ sách đó.
2. Mỗi học viên chỉ được mượn hai món.
3. Thời gian trả lại cho mỗi món là chỉ ba ngày.
4. Bất cứ (các) món nào giữ lại sau ba ngày được xem là quá hạn. Ưu tiên cho mượn sẽ bị tạm ngưng sau thông báo quá hạn lần hai.
5. Tiền phạt quá hạn: 10 xu mỗi ngày cho mỗi món; tiền phạt tối đa cho mỗi món là $10.00
6. Khi tiền phạt lên đến $10.00 hay nhiều hơn thì ưu tiên mượn sẽ bị tạm ngưng.
7. Khách hàng của thư viện cần trả lại các tài liệu thư viện trong tình trạng còn tốt như khi mượn.
8. Mỗi học viên sẽ chịu trách nhiệm cho tài liệu đã mượn, bao gồm tiền phạt khi trả trễ, làm mất, và những gì bị hư hỏng không thể sửa chữa.
9. Thư viên sẽ tính phí thay thế cho những gì bị mất và hư hỏng. Có thể thay thế món bị mất hay hư hỏng bằng bản mới, chính xác của món đó.
10. Tất cả các băng video chỉ dùng cho lớp học

Các Chương trình Hỗ trợ Tài chính của Tiểu bang:

Redondo Beach Beauty College tự hào mang đến chương trình đào tạo chất lượng vượt trội; tuy nhiên, xin lưu ý rằng nhà trường không tham gia vào các chương trình hỗ trợ tài chính của Tiểu bang California. Điều này có nghĩa là sinh viên theo học tại trường không đủ điều kiện nhận các khoản tài trợ từ tiểu bang, chẳng hạn như Chương trình Cal Grant do Ủy ban Hỗ trợ Sinh viên California (California Student Aid Commission - CSAC) quản lý.
Đối với những ai đang cân nhắc các lựa chọn hỗ trợ tài chính, chúng tôi khuyến khích bạn tìm hiểu thông tin trên trang web của Ủy ban Hỗ trợ Sinh viên California tại địa chỉ www.csac.ca.gov. Tại đây, bạn có thể tìm thấy thông tin chi tiết về các tiêu chuẩn xét duyệt và khám phá những cơ sở đào tạo khác có tham gia các chương trình này, vốn có thể phù hợp với nhu cầu hỗ trợ tài chính của bạn. Việc học tập là vô cùng quan trọng, và việc tìm hiểu kỹ lưỡng mọi lựa chọn sẽ giúp bạn mở đường cho sự thành công của chính mình.

QUYỀN HẠN VÀ RIÊNG TƯ VỀ GIÁO DỤC GIA ĐÌNH (FAMILY EDUCATION RIGHTS AND PRIVACY, HAY FERPA)

Trường Cao Đẳng Thẩm Mỹ Redondo Beach tuân theo các điều khoản theo Đạo Luật về Quyền Hạn và Riêng Tư về Giáo Dục Gia Đình 1974. Theo luật này, học viên ghi danh vào bất cứ cơ sở giáo dục nào nhận trợ cấp liên bang sẽ được một số quyền hạn về hồ sơ học đường.

Đạo Luật về Giáo Dục Gia Đình và Riêng Tư do Quốc Hội ban hành để bảo vệ riêng tư của hồ sơ học tập của học viên. Quyền riêng tư này là quyền được trao cho học viên. Thông thường:

1. Các cơ sở phải có giấy phép bằng văn bản từ học viên để cung cấp bất cứ thông tin nào từ hồ sơ giáo dục của học viên.
2. Các cơ sở có thể tiết lộ thông tin chỉ dẫn trong hồ sơ học tập của học viên mà không cần học viên đồng ý.
3. Cơ sở có chánh sách hợp lý là thông báo cho học viên về việc tiết lộ và lấy giấy phép bằng văn bản của học viên để cho phép tiết lộ bất cứ hồ sơ giáo dục nào bao gồm thông tin chỉ dẫn.
4. Cơ sở sẽ cho học viên nhiều cơ hội để nộp yêu cầu bằng văn bản là trường sẽ không được tiết lộ thông tin chỉ dẫn về họ.
5. Cơ sở không được tiết lộ các thông tin không chỉ dẫn về học viên mà không có thỏa thuận bằng văn bản ngoại trừ trong những trường hợp rất hạn chế.
6. Cơ sở sẽ thông báo cho học viên về quyền hạn của mình theo FERPA thông qua các ấn bản thường niên.
7. Khi có nghi ngờ, luôn nhớ thận trọng và không tiết lộ hồ sơ giáo dục của học viên nếu trước tiên không thông báo đầy đủ cho học viên về việc tiết lộ đó.
8. Trường sở luôn lấy thỏa thuận bằng văn bản của học viên trước khi cung cấp hồ sơ giáo dục cho đệ tam nhân.

FERPA cho phụ huynh hay giám hộ của trẻ vị thành niên thuộc quyền một số quyền hạn về hồ sơ giáo dục của con họ. Những quyền này chuyển sang học viên khi được 18 tuổi hoặc vào học tại trường ngoài trình độ trung học. Học viên được chuyển quyền hạn là "học viên đủ tiêu chuẩn."

- Phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn có quyền kiểm tra và duyệt qua hồ sơ giáo dục của học viên do trường giữ. Trường không buộc phải cung cấp các bản hồ sơ trừ khi cho những lý do như ở quá xa, phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn không thể xem hồ sơ. Trường có thể tính phí sao chụp.
- Phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn có quyền yêu cầu trường chỉnh sửa hồ sơ mà họ nghĩ là không chính xác hoặc sai lạc. Nếu trường quyết định không sửa hồ sơ thì phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn có quyền yêu cầu điều trần chánh thức. Sau buổi điều trần, nếu trường vẫn không sửa hồ sơ thì phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn có quyền ghi trong hồ sơ quan điểm của mình về thông tin tranh cãi.
- Thông thường, trường phải có giấy phép bằng văn bản của phụ huynh hay học viên đủ tiêu chuẩn để cung cấp bất cứ thông tin nào từ hồ sơ giáo dục của học viên. Tuy nhiên, FERPA cho phép trường sở tiết lộ những hồ sơ này mà không cần có thỏa thuận, cho các bên sau đây hoặc theo những trường hợp sau đây:

  Nhân viên trường có quan tâm giáo dục chánh đáng;
  Những trường khác học sinh chuyển đến;
  Các viên chức đặc biệt cho mục đích kiểm toán hay đánh giá;
  Các bên thích hợp liên quan đến trợ cấp tài chánh cho học viên;

Các tổ chức thực hiện một số cuộc nghiên cứu cho hay thay mặt cho trường;
Các tổ chức chứng nhận;
Tuân theo lệnh xét xử hay trát đòi;
Các viên chức thích hợp trong trường hợp khẩn cấp về sức khỏe và an toàn; và
Các cơ quan tiểu bang và địa phương, trong hệ thống tư pháp vị thành niên theo đúng luật pháp tiểu bang.

Trường sở có thể tiết lộ, mà không cần sự đồng ý, các thông tin "chỉ dẫn" như danh tánh, địa chỉ, số điện thoại, ngày và nơi sinh, bằng danh dự và phần thưởng, và ngày điểm danh. Tuy nhiên, trường phải báo cho phụ huynh và học viên đủ tiêu chuẩn biết về thông tin chỉ dẫn và cho phép phụ huynh và học viên đủ tiêu chuẩn có thời gian để yêu cầu trường không tiết lộ thông tin chỉ dẫn về họ. Hàng năm, trường sở phải báo cho phụ huynh và học viên đủ tiêu chuẩn về quyền hạn của họ theo FERPA. Phương tiện thông báo thực sự (thư đặc biệt, sổ tay học viên, hay bài báo) sẽ theo quyết định của mỗi trường.

Học viên có quyền nộp đơn than phiền cho Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ về việc trường không tuân theo các đòi hỏi của FERPA. Tên và địa chỉ của văn phòng quản lý FERPA là:

Family Policy Compliance Office
U.S. Department Compliance Office
600 Independence Avenue, SW
Washington, DC 202-4605

QUY ĐỊNH TRƯỜNG HỌC VÀ KHU HỌC XÁ KHÔNG MA TÚY (DRUG-FREE SCHOOLS AND CAMPUSES REGULATIONS, HAY DFSCR)

Quy Định Ngăn Ngừa Nghiện Ma Túy và Rượu (Quy Định Hành Chánh Tổng Quát của Bộ Giáo Dục (Education Department General Administrative Regulations, hay EDGAR), đòi hỏi rằng, là một điều kiện của việc nhận trợ cấp hay bất cứ hình thức trợ cấp tài chánh nào theo chương trình của liên bang, thì cơ sở giáo dục sau trung học (institution of higher education, hay IHE) phải thông báo rằng trường đã thông qua và thực hiện chương trình để ngăn ngừa học viên và nhân viên sở hữu, sử dụng, hay phân phối trái phép các loại ma túy và rượu bất hợp pháp.

RBBC tuân theo các quy định này. Trường thông qua và thực hiện chương trình ngăn ngừa ma túy để không cho tất cả các học viên và nhân viên sở hữu, sử dụng, hay phân phối trái phép các loại ma túy và rượu bất hợp pháp tại cơ sở của trường hay như một phần của bất cứ hoạt động nào tại trường. Trường có chương trình tuân theo các quy định như:

A. Hàng năm, báo cho từng nhân viên và học viên bằng văn bản về tiêu chuẩn hành xử; mô tả hình phạt thích hợp khi vi phạm luật pháp liên bang, tiểu bang, và địa phương và chánh sách của khu học xá; mô tả về nguy cơ sức khỏe liên quan đến sử dụng AOD; và mô tả về các chương trình chữa trị có sẵn.
B. Lập phương pháp chắc chắn để phân phát thông tin thông báo hàng năm cho từng học viên và nhân viên mỗi năm.
C. Duyệt xét cách hai năm về mức hữu hiệu của chương trình AOD và sự nhất quán khi thực thi hình phạt.
D. Giữ tài liệu duyệt xét cách hai năm trong hồ sơ.

Chánh sách DFSCR của RBBS đề cập đến việc sử dụng rượu hợp pháp và có trách nhiệm tại trường. Chánh sách này đề cập đến học tập, sức khỏe, nguy cơ cá nhân và an toàn, liên quan đến dùng rượu và ma túy khác thông qua giáo dục, dịch vụ và tài nguyên tập trung vào ngăn ngừa nghiện rượu và ma túy khác. Thông qua việc phổ biến chánh sách này, cộng đồng trường sẽ được cho biết về nội dung của chánh sách, theo đòi hỏi của Đạo Luật Nơi Làm Việc Không Ma Túy và Trường Học và Khu Học Xá Không Ma Túy.

Mục tiêu của trường là mang đến môi trường an toàn, hữu ích, và lành mạnh, trong đó mọi hội viên của cộng đồng trường đều có thể học tập, làm việc và phát triển từ nhiều kinh nghiệm học đường khác

nhau. Trường quyết tâm tạo dựng và duy trì điều kiện làm việc, sống, và học tập không bị ảnh hưởng tiêu cực của vấn đề nghiện rượu và ma túy. Trường sở nhận thấy sử dụng sai hay lạm dụng ma túy có thể gây hại cho sức khỏe, an toàn, học tập, và an sinh của người cũng như cộng đồng trường. Do đó, theo Đạo Luật Nơi Làm Việc Không Ma Túy Hoa Kỳ năm 1988 (U.S. Drug-Free Workplace Act of 1988) và Tu Chính Đạo Luật Trường Học và Cộng Đồng Không Ma Túy năm 1989 (Drug-Free Schools and Communities Act Amendments of 1989), trường cung cấp chương trình ngăn ngừa nghiện dược chất cho học viên và nhân viên và sẽ xác định tài nguyên và hỗ trợ cho những người từng, đã hay đang phục hồi khỏi những vấn đề với AOD.

Học viên, giảng viên hay nhân viên sử dụng bất hợp pháp hay lạm dụng rượu và/hoặc các loại ma túy khác sẽ ảnh hưởng xấu đến cam kết của trường sở là mang đến môi trường tuyệt vời cho việc dạy học, nghiên cứu và học tập. Là hội viên của cộng đồng trường, tất cả chúng ta chia sẻ trách nhiệm tạo dựng và duy trì môi trường lành mạnh và hữu ích để làm việc và học tập. Với trách nhiệm này, chúng ta phải tham gia vào việc ngăn ngừa những vấn đề do nghiện rượu, thuốc lá và ma túy khác gây ra.

Phương pháp toàn diện giải quyết vấn đề nghiện dược chất của trường bao gồm:
A. Áp dụng các biện pháp hữu hiệu để tạo dựng và duy trì nơi làm việc và môi trường giáo dục không ma túy cho học viên, giảng viên và nhân viên.
B. Cung cấp các dịch vụ ngăn ngừa tiếp tục, giáo dục và cố vấn cùng với thư giới thiệu đến các cơ sở chữa trị ngoài học xá khi thích hợp.
C. Khuyến khích người bị các vấn đề liên quan đến nghiện rượu và/hoặc ma túy khác hay dược chất tìm kiếm đánh giá, cố vấn và/hoặc chữa trị tự nguyện với hiểu biết là trợ giúp này sẽ được giữ kín và không được sử dụng để chống lại họ.

Chánh sách của trường về sử dụng rượu và ma túy khác tôn trọng mọi đòi hỏi hợp pháp, bao gồm nhưng không giới hạn:

A. Luật về những chất bị kiểm soát của liên bang và California, cũng như các quy định hành chánh khác về rượu và ma túy khác.

B. Đạo Luật Nơi Làm Việc Không Ma Túy 1988 nêu rõ các đòi hỏi đặc biệt cho nhân viên có hợp đồng với liên bang và được trợ cấp. Đạo luật đòi hỏi trường phải thông báo về cáo buộc vi phạm bất cứ quy chế ma túy hình sự nào xảy ra tại nơi làm việc của nhân viên liên quan đến làm công việc theo hợp đồng hay trợ cấp liên bang; và báo cáo cho cơ quan trợ cấp trong vòng mười ngày sau khi có thông báo từ nhân viên về cáo buộc vi phạm quy chế về ma túy xảy ra tại nơi làm việc.

C. Luật Nơi Làm Việc Không Ma Túy của California. Nhân viên hay nhà thầu của bất cứ cơ quan tiểu bang nào bị nghiêm cấm sản xuất, phân phối, phát, sở hữu hay sử dụng trái phép chất bị kiểm soát như quy định trong Đạo Luật về Các Chất Bị Kiểm Soát. Hãng làm hay nhà thầu phải có tuyên văn về việc cấm chỉ và bất cứ hình phạt nào áp dụng và thiết lập chương trình nhận thức về không ma túy.

D. Luật về những chất bị kiểm soát của liên bang và California, cũng như các quy định hành chánh khác về rượu và ma túy khác.

CHÁNH SÁCH AN NINH KHU HỌC XÁ/ĐẠO LUẬT CLERY

Tuân theo Chánh Sách Tiết Lộ An Ninh Khu Học Xá và Đạo Luật Thống Kê Tội Phạm Khu Học Xá, các thông tin về phân loại tội phạm cụ thể tại RBBC sẽ được báo cáo và thông báo cho học viên và nhân viên biết bao gồm:

1. Tội giết người cố sát/cố ý
2. Giết người do sơ suất
3. Tội phạm tình dục bằng vũ lực/không bằng vũ lực
4. Cướp bóc
5. Trộm cắp
6. Ăn cắp xe
7. Trọng tội hành hung
8. Cố ý đốt cháy tài sản, nhà cửa
9. Tội phạm về kỳ thị
10. Vi phạm luật về rượu
11. Drug law violations
12. Sở hữu vũ khí bất hợp pháp

Trường sẽ phát hành và phân phối báo cáo an ninh khu học xá hàng năm cho các học viên và nhân viên hiện tại và trong tương lai, tiết lộ thống kê tội phạm và sẽ có cảnh giác đúng lúc cho cộng đồng khu học xá về các tội phạm đe dọa học viên và nhân viên.

Trường sở sẽ giữ sổ ghi công cộng về tất cả các tội phạm được báo cáo cho họ, hay những người được cho biết về tánh chất, ngày, giờ và địa điểm tổng quát của mỗi tội phạm và cách giải quyết than phiền.

REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE
23800 Hawthorne Blvd # 216
Torrance, CA 90505
Phone: (310) 370-7464 Fax: (310) 791-0135
rbbeautycollege@yahoo.com
www.rbbeautycollege.com

Thỏa thuận miễn trừ trách nhiệm

Các bên liên quan:

- **Trường học: REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE**

• Tên Học Viên: _____

Mô tả hoạt động:
• Bản miễn trừ này liên quan đến việc tham gia sử dụng các sản phẩm của trường như đồ nội thất, giường chăm sóc da mặt, máy làm tóc, bàn làm móng và ghế.

Xác nhận rủi ro:
• Người ký tên dưới đây thừa nhận rằng việc tham gia các hoạt động trên có thể liên quan đến rủi ro, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sản phẩm của trường, đồ nội thất, thương tích về thể chất và tai nạn. Người ký tên dưới đây tự nguyện chấp nhận mọi rủi ro đó.

Miễn trừ trách nhiệm:
• Để được phép tham gia các hoạt động, người ký tên dưới đây tại thời điểm này miễn trừ và giải phóng REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE, nhân viên, đại lý và đại diện của trường khỏi mọi khiếu nại, yêu cầu và nguyên nhân hành động phát sinh từ bất kỳ thương tích, mất mát hoặc thiệt hại nào có thể xảy ra trong quá trình tham gia.

Bồi thường:
• Người ký tên dưới đây đồng ý bồi thường và bảo vệ REDONDO BEACH BEAUTY COLLEGE khỏi mọi khiếu nại, hành động hoặc vụ kiện phát sinh từ việc người ký tên dưới đây tham gia các hoạt động.

Đồng ý về y tế:
• Người ký tên dưới đây cấp phép cho trường được điều trị y tế trong trường hợp khẩn cấp và đồng ý chịu trách nhiệm cho mọi chi phí y tế phát sinh.

Luật quản lý:
• Luật của tiểu bang CALIFORNIA sẽ quản lý việc miễn trừ này.

Xác nhận sự hiểu biết:
• Người ký tên dưới đây xác nhận rằng họ đã đọc và hiểu việc miễn trừ này và tự nguyện đồng ý với các điều khoản của nó.

Học Viên Ký Tên:_____Ngày_____

Quy trình Tự Giám sát để Đảm bảo Tuân thủ Luật và Quy định của Cục

Để đảm bảo nhà trường duy trì việc tuân thủ luật và quy định của Bộ "BPPE", Ban Điều hành đã được thành lập, bao gồm Hiệu trưởng, Giám đốc Nhà trường và Giáo viên Giám sát, những người sẽ giám sát việc lập kế hoạch, triển khai và đánh giá các chương trình và dịch vụ giáo dục tổng thể của nhà trường.

Các biện pháp cụ thể sau đây sẽ được thực hiện để đảm bảo nhà trường tuân thủ luật và quy định của BPPE:

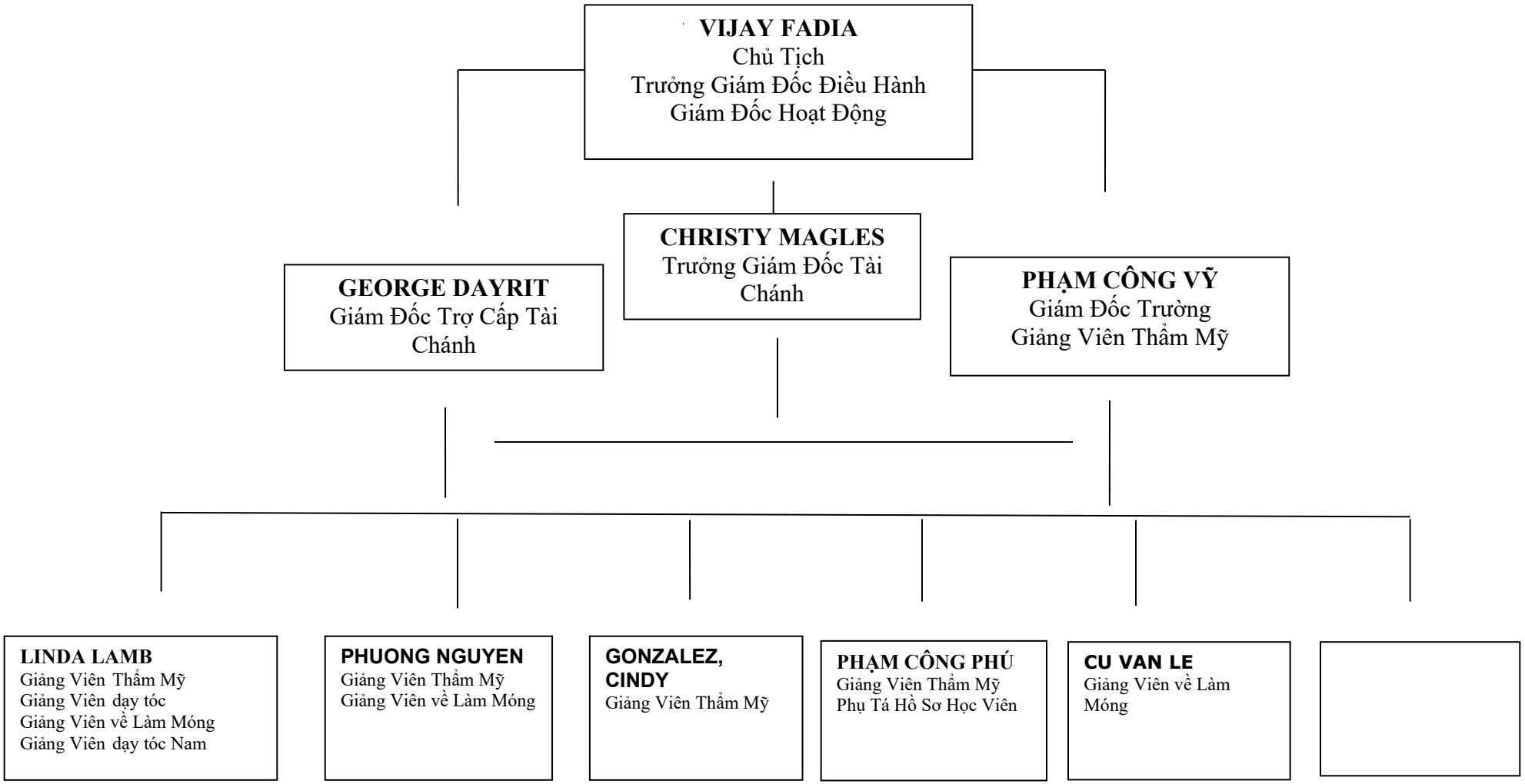
1. Nhà trường sẽ sử dụng hiệu quả tất cả các nguồn lực của mình và thường xuyên thực hiện đánh giá định kỳ và kiểm tra, cân đối tất cả các hoạt động của nhà trường.

2. Cuộc họp thường kỳ hàng tháng của ban điều hành sẽ được tổ chức để xác định và thảo luận các vấn đề cấp bách, đề xuất kế hoạch hành động, triển khai các chiến lược và đánh giá kết quả cũng như hiệu quả của chúng.

3. Kiểm toán định kỳ các phòng ban hành chính, học thuật và tài chính để đảm bảo các yêu cầu tối thiểu tiêu chuẩn của nhà trường đối với các lĩnh vực sau đang được thực hiện và duy trì: STRF, danh mục, thỏa thuận tuyển sinh, hành chính, tuyển sinh, chương trình giáo dục, giảng viên, cơ sở vật chất, quảng cáo, hồ sơ sinh viên và giảng viên, lưu trữ hồ sơ và dịch vụ sinh viên.

4. Các tổ chức phải thường xuyên truy cập trang web của Bộ "BPPE" để biết các thông tin cập nhật, thay đổi và thông báo liên quan đến các yêu cầu quy định.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG THẨM MỸ REDONDO BEACH
Sơ Đồ Tổ Chức



CHÁNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN CẬP NHẬT TẬP SÁCH CỦA CƠ SỞ

Tập Sách Nhà Trường của RBBC được cập nhật hàng năm và có mọi thông tin về các chương trình giảng đạy được chấp thuận của trường để cung cấp cho học viên và những người quan tâm khác trước khi ghi danh

Dù chúng tôi đã cố gắng bảo đảm thông tin luôn chính xác trong tập sách này, các học viên và những người khác sử dụng tập sách này nên lưu ý rằng các điều lệ, quy định và chánh sách thỉnh thoảng sẽ thay đổi và những thay đổi này có thể làm thay đổi thông tin trong tập sách nhà trường.

Thông tin cập nhật về chương trình giảng dạy mới và có sửa đổi, quy định, chánh sách, thể thức, ngày, dịch vụ và chi phí sẽ được cho biết như là phụ lục của tập sách hiện tại và sẽ là một phần của ngày xuất bản tập sách kế tiếp.

Trường sở có quyền thay đổi bất cứ chánh sách và thể thức nào vào bất cứ lúc nào để tuân theo luật pháp, điều lệ và quy định của Phòng Giáo Dục Tư Sau Trung Học (Bureau for Private Postsecondary Education, hay BPPE).